

Sophia Bell - based on interviews with a
former Chinese official

BỨC MÀN ĐỎ

THE RED VEIL

LỜI CHỨNG VÀ SỰ THỨC TỈNH CỦA MỘT
CỰU QUAN CHỨC, KHI CON GÁI BỊ GIẾT
VÌ ĐỨC TIN

BÚC MÀN ĐỎ

(THE RED VEIL)

*Lời Chứng Và Sự Thức Tỉnh Của Một
Cựu Quan Chức, Khi Con Gái Bị Giết
Vì Đức Tin*

Tác giả:

Sophia Bell – dựa trên các cuộc phỏng vấn với một cựu quan chức Trung Quốc.

Copyright © 2025 THE LIVES MEDIA. Tất cả quyền
được bảo lưu. Không được sao chép.

GHI CHÚ CỦA BAN BIÊN TẬP

Cuốn sách này được chấp bút dựa trên những câu chuyện, sự kiện và bối cảnh có thật. Tuy nhiên, nhằm tôn trọng quyền riêng tư và tránh gây ảnh hưởng đến một số cá nhân, tên nhân vật cùng một số chi tiết nhận diện đã được thay đổi, giản lược hoặc tái cấu trúc dưới hình thức văn học.

Một số đoạn trong sách được kể lại từ góc nhìn cá nhân của người trong cuộc, phản ánh trải nghiệm và nhận thức của riêng họ tại thời điểm đó. Những quan điểm này không nhất thiết trùng khớp với lập trường của THE LIVES MEDIA.

Về mặt hành văn, tuy Ban Biên Tập đã có những hiệu chỉnh cần thiết, nhưng để tôn trọng nhân vật gốc và giữ được tinh thần cùng sự sinh động của câu chuyện, chúng tôi đã cố gắng gìn giữ tối đa chất mộc mạc và giọng văn nguyên bản của nhân vật.

Ban biên tập



LỜI MỞ ĐẦU

Mỗi con người đều sống với những giấc mộng. Có những giấc mộng nhỏ bé, bình dị. Lại có những giấc mộng lớn lao, mang tầm vóc của cả một quốc gia, một thời đại. Nhưng điều gì sẽ xảy ra khi một người, vốn là một kiến trúc sư của "Giấc Mộng Trung Hoa" hùng cường, bỗng một ngày nhận ra rằng để xây nên giấc mộng đó, hệ thống lại đòi hỏi một cái giá không thể trả: sinh mạng của chính đứa con gái mà ông yêu thương nhất?

Khi lâu đài lý tưởng sụp đổ, khi mọi niềm tin vào con đường mình đã chọn tan thành tro bụi, con người ta sẽ tìm về đâu để bầu vút? Khi logic của quyền lực và những lý thuyết duy vật trở nên bất lực trước một nỗi đau quá lớn, người ta sẽ tìm câu trả lời ở đâu cho câu hỏi: "Tại sao?"

Tấm Màn Đỏ là hành trình đi tìm câu trả lời cho câu hỏi đó. Đây không phải là một cuốn sách phân tích chính trị, mà là lời tự sự đau đớn của một người cha, một cuộc đối diện trần trụi với sự thật sau khi bức màn dối trá đã bị xé toang bởi bi kịch gia đình.

Hành trình của nhân vật chính là hành trình của sự "thức tỉnh" – thức tỉnh để nhận ra bản chất của hệ thống mình từng tin tưởng, thức tỉnh để hiểu được sức mạnh của niềm tin tâm linh mà mình từng chối bỏ, và trên hết, thức tỉnh để tìm thấy lại giá trị làm người sau khi đã đi qua tận cùng của tuyệt vọng.

Mời bạn đọc bước vào câu chuyện này, không chỉ với tư thế của một người quan sát, mà còn như một người đồng hành, để cùng chiêm nghiệm về cái giá của sự thật, về sự mong manh của những giấc mộng quyền lực, và về ánh sáng của lương tri không bao giờ bị dập tắt, ngay cả trong đêm tối mịt mùng nhất.

Sophia Bell

* * *

NGÀY THỨ NHẤT

Ông Lưu Tư Viễn: (Khẽ gật đầu, một nụ cười nhẹ thoáng qua, giọng nói trầm và có chút ngập ngừng ban đầu)

Chào cô Sophia. Cảm ơn cô đã đến. Nơi này cũng không dễ tìm lắm phải không?

Sophia Bell:

Vâng, chào buổi sáng ông Lưu!

Chỗ này hơi xa trung tâm thành phố, nhưng với một ký giả như tôi thì việc tìm địa điểm như thế nào không phải vấn đề lớn...

Tôi rất cảm ơn anh đã nhận lời thực hiện cuộc phỏng vấn này... À mà tôi không muốn dùng "phỏng vấn", nó hơi khô cứng quá, tôi muốn gọi đây là một buổi chia sẻ những tâm tình giữa ông Lưu với độc giả của The LIVES Media, mà tôi chỉ là một cây cầu nhỏ...

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe chăm chú, đôi mắt nhìn Sophia với một chút dò xét ban đầu, nhưng rồi cũng dịu lại khi nghe cô nói. Ông khẽ gật đầu lần nữa, một nét suy tư thoáng qua trên gương mặt.)

"Một buổi chia sẻ những tâm tình..." (Ông lặp lại khẽ, như để thâm thấu ý nghĩa của cụm từ). Vâng, cô Sophia, cách nói đó... tôi thấy dễ chịu hơn. "Phỏng vấn" nghe có vẻ như tôi là một đối tượng bị tra xét, hoặc một sự kiện cần được mổ xẻ. Còn "chia sẻ"... nó hàm chứa sự tự nguyện, sự chân thành.

(Ông nhấp một ngụm trà nhỏ, ánh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ một thoáng rồi quay lại nhìn Sophia.)

The LIVES Media... Vâng, tôi có biết đến quý báo. Họ đã làm được nhiều việc đáng trân trọng, đưa ra những thông tin mà nhiều người khác không dám, hoặc không muốn nói đến. Có lẽ vì vậy mà tôi... tôi mới có đủ can đảm để ngồi đây hôm nay.

(Một khoảng lặng ngắn, ông dường như đang sắp xếp lại những dòng suy nghĩ hỗn độn.)

Vậy, cô Sophia, cô muốn bắt đầu từ đâu trong "buổi chia sẻ tâm tình" này? Cuộc đời tôi cũng đã trải qua nhiều khúc quanh, có những điều có lẽ... không dễ để nói ra. Nhưng tôi sẽ cố gắng. Vì An Nhiên... và vì những người như con bé.

Sophia Bell:

Vâng, như trong thư ngỏ hôm trước tôi email gửi anh, chúng tôi là một đơn vị truyền thông độc lập, có mạng lưới nhiều ký giả ở nhiều quốc gia, và hướng đến độc giả toàn cầu... Chúng tôi hướng đến các giá trị có tính phổ quát như sự thật, chân thành, và khơi gợi tính thiện lương trong mỗi con người...

Chính vì vậy, khi chúng tôi được giới thiệu về anh, chúng tôi nhận thấy rằng anh có thể là một trong những

người tiêu biểu, đại diện cho những giá trị tốt đẹp mà The LIVES Media muốn truyền đạt đến độc giả...

Vâng, vậy chúng ta chính thức bắt đầu chứ?...

Tôi sẽ bắt đầu với một câu hỏi nhẹ nhàng: Sau khoảng 1 năm ở Mỹ, anh cảm thấy bầu "không khí" ở đây thế nào? Nó có giống một khu chợ nhộn nháo ồn ào với khung cảnh tranh dành nhau những đồng đô la bán thiu của các nhà tư bản "chết dẫm"?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nở một nụ cười nhẹ, có phần xa xăm, khi nghe câu hỏi của Sophia. Ông nhìn vào tách trà của mình một lúc trước khi ngẩng lên, ánh mắt sâu thẳm.)

"Một khu chợ nhộn nháo... những đồng đô la bán thiu của các nhà tư bản chết dẫm?" (Ông lặp lại những từ cuối, giọng không có vẻ chế giễu mà như đang nghiền ngẫm). Đó là những ngôn từ... mà trước kia, trong một môi trường khác, tôi đã từng nghe, thậm chí có lúc còn bị tiêm nhiễm, cô Sophia ạ. Khi người ta chỉ được nhìn thế giới qua một lăng kính duy nhất, thì hình ảnh phản chiếu lại cũng chỉ có một màu sắc đó thôi.

(Ông dừng lại, nhấp một ngụm trà.)

Một năm ở đây... không phải là quá dài, nhưng cũng đủ để tôi cảm nhận. "Không khí" mà cô nói... nó phức tạp

hơn nhiều. Đúng là có sự hối hả, có sự cạnh tranh, có những người mải mê với vật chất, với những thứ mà người ta vẫn gọi là "giấc mơ Mỹ". Thành thật, đứng giữa dòng người tấp nập ở Manhattan, tôi cũng thấy choáng ngợp, thấy cái guồng quay đó thật mạnh mẽ.

Nhưng cái "nhốn nháo" mà cô nói, nếu có, nó khác lắm. Nó không phải là sự giành giật trong một cái lồng chật hẹp, nơi người ta phải đạp lên nhau để ngoi lên vì sợ hãi, vì không còn con đường nào khác. Ở đây, tôi cảm nhận được một sự... tự do. Tự do để theo đuổi, tự do để thất bại, và quan trọng hơn, tự do để lên tiếng, tự do để tin tưởng vào những điều mình cho là đúng, dù điều đó có đi ngược lại số đông hay không.

(Giọng ông chùng xuống một chút, một nét buồn thoáng qua.)

Một năm ở đây, điều tôi cảm nhận rõ nhất không phải là "những đồng đô la bản thủ", mà là giá trị của một hơi thở tự do. Cái mà ở quê nhà, tôi và bao nhiêu người khác, đặc biệt là con gái tôi... An Nhiên... đã không có được.

(Ông nhìn thẳng vào Sophia.)

Tất nhiên, không nơi nào là thiên đường. Xã hội nào cũng có mặt trái của nó, có những bất công, có những điều chưa hoàn thiện. Nhưng ít nhất, ở đây, người ta có thể công khai nói về những mặt trái đó, tìm cách sửa

chữa nó, mà không sợ hãi rằng ngày mai mình sẽ biến mất không một dấu vết.

Nó không phải là một "khu chợ" đơn thuần, cô Sophia. Nó là một không gian rộng lớn hơn nhiều, nơi mỗi người, dù tốt dù xấu, cũng có cơ hội để bộc lộ bản thân mình một cách tương đối trọn vẹn. Và đó là điều tôi đang học cách làm quen, và trân trọng.

Sophia Bell:

Vâng, tôi hiểu, tư bản phương Tây kiểu Mỹ không phải là "khuôn vàng thước ngọc", không phải cái gì cũng lung linh như ánh sao... cũng có nhiều mặt trái đang tồn tại...

Nhưng thôi, hôm nay chúng ta không nói đến xã hội Mỹ, mà chúng ta gặp nhau ở đây hôm nay là để nghe anh chia sẻ về những mảnh đời, những số phận của những con người ở bên kia bờ Thái Bình Dương...

Ông Lưu Tư Viễn: (Khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn xuống tách trà trên bàn một thoáng. Ông đặt hai tay lên đùi, như một cử chỉ thu mình lại, chuẩn bị cho một hành trình khó khăn hơn.)

Cô nói phải, Sophia. Chúng ta không ở đây để bàn luận về những ưu khuyết của xã hội Mỹ. Dù sao, đó cũng không phải là nơi tôi đã sống gần trọn cuộc đời mình.

(Ông ngẩng lên, ánh mắt nhìn Sophia có phần trĩu nặng hơn. Một cái thở dài nhẹ nhàng, gần như không nghe thấy, thoát ra.)

"Bên kia bờ Thái Bình Dương..." (Ông lặp lại, giọng trầm hẳn đi). Đó là nơi chứa đựng quá nhiều thứ... niềm vui, hy vọng, lý tưởng của một thời tuổi trẻ... rồi cả những vỡ mộng, đau đớn, và mất mát không gì bù đắp nổi.

(Ông im lặng một chút, dường như đang tìm kiếm từ ngữ thích hợp, hoặc có lẽ là đang cố gắng trấn tĩnh lại những cảm xúc đang trỗi dậy.)

Những mảnh đời, những số phận... như cô nói. Đó là điều tôi muốn chia sẻ. Dù có thể những lời kể của tôi sẽ rời rạc, sẽ có những lúc cảm xúc khiến tôi khó tiếp tục. Nhưng tôi sẽ cố gắng, vì tôi tin rằng sự thật cần được biết đến. Đặc biệt là sự thật về những con người... những con người lương thiện, vô tội, đã phải chịu đựng quá nhiều oan khuất chỉ vì niềm tin của mình.

(Ông nhìn thẳng vào Sophia, một sự cương quyết hiện lên trong đôi mắt đã nhuộm màu mệt mỏi.)

Vậy, cô muốn tôi bắt đầu từ đâu trong câu chuyện dài và buồn đó? Từ những ngày tôi còn là một thanh niên ôm ấp "giấc mơ Trung Hoa" theo cách của riêng mình, hay từ những biến cố đã làm thay đổi hoàn toàn cuộc đời và nhận thức của tôi?

Sophia Bell:

Vâng, để cho độc giả tiện theo dõi câu truyện, trước hết anh có thể kể sơ lược về bối cảnh của anh không? Về nơi anh được sinh ra, về công việc của anh, và vì sao anh đến Mỹ...

Ông Lưu Tư Viễn: (Khẽ gật đầu, hít một hơi sâu như để lấy lại bình tĩnh và sắp xếp dòng ký ức. Ông nhìn ra ngoài cửa sổ một thoáng, rồi quay lại, ánh mắt có phần xa xăm.)

Vâng, cô Sophia. Để mọi người có thể hiểu rõ hơn con đường mà tôi đã đi qua... tôi xin được chia sẻ một cách vắn tắt.

(Ông ngập ngừng một chút, như lựa chọn từ ngữ.)

Tôi sinh ra ở một làng quê nhỏ, thuộc một tỉnh ven biển phía Đông. Gia đình tôi không khá giả gì, nhưng cha mẹ tôi rất coi trọng việc học. Từ nhỏ, tôi đã tỏ ra có năng khiếu học hành, luôn đứng đầu trường. Có lẽ vì vậy, tôi sớm được địa phương chú ý, được xem là một "mầm non" cần được bồi dưỡng. Thời đó, được như vậy là một vinh dự lớn, không chỉ cho bản thân mà còn cho cả gia đình.

Con đường học vấn của tôi khá suôn sẻ. Tôi thi đỗ vào một trong những trường đại học hàng đầu của đất nước, ở thủ đô. Tôi theo học những ngành mà khi đó tôi tin rằng có thể góp phần xây dựng một đất nước hùng cường: kinh tế chính trị và triết học. Sau khi tốt nghiệp với thành tích xuất sắc, tôi được giữ lại trường làm giảng viên. Đó là những năm tháng tôi miệt mài nghiên cứu, viết lách, và dần có được học vị tiến sĩ, rồi chức danh giáo sư.

(Ông dừng lại, một nét trầm tư hiện rõ trên khuôn mặt.)

Khoảng năm tôi ba mươi lăm, ba mươi sáu tuổi, những bài tiểu luận của tôi về con đường phát triển tương lai của Trung Quốc, về một mô hình kết hợp những gì tôi cho là ưu tú của các hệ thống khác nhau, đã gây được tiếng vang nhất định trong giới học thuật và cả một số lãnh đạo cấp cao. Đó có lẽ là bước ngoặt đưa tôi từ giảng đường bước vào chính trường. Tôi được mời về làm việc tại một cơ quan nghiên cứu chính sách cấp trung ương,

rồi sau đó, như một phần của quá trình "rèn luyện thực tế", tôi được điều chuyển đến công tác tại một thành phố lớn, một trung tâm kinh tế năng động ở phía Nam. Ở đó, tôi đã nỗ lực làm việc, và cũng có những bước thăng tiến nhất định, lên đến một vị trí có thể coi là tương đương phó thị trưởng, phụ trách về quy hoạch và phát triển.

(Giọng ông chùng xuống, một nỗi buồn sâu thẳm thoáng qua trong ánh mắt.)

Còn vì sao tôi đến Mỹ... (Ông hít một hơi thật sâu). Đó là một câu chuyện dài, một khúc ngoặt đau đớn và bi thảm nhất trong cuộc đời tôi, cô Sophia ạ. Nó gắn liền với con gái duy nhất của tôi, Lưu An Nhiên... và với một biến cố đã khiến toàn bộ thế giới quan, niềm tin, và cả cuộc sống của tôi sụp đổ hoàn toàn. Nói một cách ngắn gọn nhất có thể vào lúc này, thì đó là do sự an nguy của bản thân, và quan trọng hơn, là để tôi có thể giữ lại chút nhân phẩm cuối cùng và có cơ hội nói ra sự thật về những gì đã xảy ra với con gái tôi, với gia đình tôi, và với vô số những người khác... Tôi đã phải rời bỏ quê hương. Và may mắn, tôi đã nhận được sự giúp đỡ từ Lãnh sự quán Mỹ tại Quảng Châu để có thể đến được đây.

(Ông im lặng, nhìn xuống hai bàn tay đang đan vào nhau trên đùi. Không khí trong phòng dường như cũng trở nên nặng nề hơn.)

Đó là những nét chính, thưa cô. Phần còn lại... có lẽ sẽ cần nhiều thời gian hơn để kể.

Sophia Bell:

Vâng, đó là một bức tranh nhiều sắc màu... có lý tưởng sống của một người trẻ, có sự trưởng thành của một nhà tư tưởng và chính trị gia, có nỗi đau về gia đình, về con gái...

Tôi xin lỗi nếu đã gọi nên chuyện không vui... tôi đã nghe qua câu chuyện của con gái anh, một câu chuyện buồn, một sự tình mà giả sử nếu là tôi thì tôi cũng không biết phải đối mặt với tình cảnh bi thương đó như thế nào... Tôi rất đồng cảm với anh, với con gái của anh...

Chúng tôi sẵn lòng được lắng nghe anh chia sẻ cụ thể, nếu điều đó giúp anh cảm thấy tâm tình mình được nhẹ nhõm hơn phần nào...

Nhưng trước hết, có thể anh chia sẻ về các chủ đề nhẹ nhàng hơn, như về lý tưởng sống thời trai trẻ.. hay những thành tựu mà anh thấy tâm đắc?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe những lời của Sophia, đôi mắt ông khẽ chớp. Một sự ấm áp thoáng qua trên gương mặt khắc khổ. Ông gật đầu chậm rãi.)

Cảm ơn cô Sophia... vì sự thấu hiểu của cô. Chuyện của An Nhiên... đúng là một vết thương quá lớn. Có những lúc, tôi cũng không biết mình đã vượt qua bằng cách nào. Có lẽ... là nhờ vào một chút niềm tin còn sót lại, một chút hy vọng rằng tiếng nói của mình, dù nhỏ bé, cũng có thể góp phần nào đó...

(Ông dừng lại một chút, hít một hơi nhẹ nhàng, như cố gắng đẩy lùi những cảm xúc nặng nề.)

Cô nói đúng. Có lẽ chúng ta nên bắt đầu từ những điều... nhẹ nhàng hơn. Để tôi có thể từ từ sắp xếp lại những mảnh ký ức.

(Ông khẽ mỉm cười, một nụ cười buồn nhưng chân thành. Ánh mắt nhìn ra xa, như đang tìm về một miền quá khứ đã xa.)

Lý tưởng sống thời trai trẻ... (Ông lặp lại, giọng có chút hoài niệm). Thời đó, tôi cũng như bao thanh niên khác, tràn đầy nhiệt huyết. Sinh ra và lớn lên trong một giai đoạn đất nước còn nhiều khó khăn sau những biến động lịch sử, chúng tôi được giáo dục rằng phải cống hiến hết mình để xây dựng một Trung Quốc mới, một Trung Quốc giàu mạnh, được thế giới kính nể.

Tôi đã tin vào điều đó một cách tha thiết. Khi còn ngồi trên giảng đường đại học, rồi sau này khi trở thành một nhà nghiên cứu, một giảng viên, ngọn lửa đó trong tôi vẫn cháy bỏng. Tôi say mê nghiên cứu kinh tế, chính trị, triết học... không chỉ là những lý thuyết suông, mà tôi luôn cố gắng tìm kiếm con đường thực tế, một mô hình phù hợp nhất để đưa đất nước thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, vươn lên sánh vai với các cường quốc.

(Ông nhìn Sophia, một chút tự hào thoáng qua.)

Những thành tựu tâm đắc... Có lẽ đó là những cuốn sách, những bài tiểu luận mà tôi đã dồn hết tâm huyết để viết ra. Trong đó, tôi phác thảo về một Trung Quốc hiện đại, không chỉ mạnh về kinh tế mà còn tiên tiến về khoa học kỹ thuật, một xã hội có trật tự, người dân có cuộc sống ấm no. Tôi hình dung về một quốc gia có thể học hỏi những điều tốt đẹp từ phương Tây, từ các nước phát triển khác, nhưng vẫn giữ được bản sắc riêng của mình. Tôi đã từng mơ về một "giấc mơ Trung Hoa" của riêng mình, nơi người tài được trọng dụng, nơi luật pháp được thượng tôn, và đất nước sẽ thực sự trở thành một ngọn hải đăng.

(Nụ cười của ông tắt dần, thay vào đó là một vẻ trầm ngâm.)

Ngày đó, tôi tin rằng chỉ cần có đường lối đúng đắn, có những con người tận tâm, thì mọi khó khăn đều có thể

vượt qua. Tôi đã dồn hết trí lực của mình cho những ý tưởng đó, cho những trang viết đó. Và khi chúng được giới tinh hoa, được một số lãnh đạo ghi nhận, tôi đã nghĩ rằng... mình đang đi đúng hướng, rằng mình thực sự có thể đóng góp một phần nhỏ bé vào sự nghiệp lớn lao ấy.

(Ông im lặng một lúc, nhìn xuống tách trà đã nguội đi phần nào.)

Đó là những ngày tháng... tôi cảm thấy mình sống có ý nghĩa nhất, trước khi những guồng quay của chính trị, và sau này là những biến cố tàn khốc, cuốn phăng đi tất cả.

Sophia Bell:

Những điều anh chia sẻ về "Giấc mộng Trung Hoa", tôi nghe hình như nó có gì đó rất tương đồng với khái niệm "Mộng Trung Hoa" trong tư tưởng chính trị của lãnh đạo đương thời của Trung Quốc?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi của Sophia, ông khẽ nhướn mày, một nét suy tư phức tạp hiện lên trên

gương mặt. Ông im lặng một lúc, dường như đang cân nhắc kỹ lưỡng từng lời.)

Cô Sophia, cô có một sự quan sát rất tinh tế. "Mộng Trung Hoa"... (Ông lặp lại, giọng trầm ngâm). Đúng là về mặt ngôn từ, có một sự tương đồng không thể phủ nhận. Và điều này, thú thực, cũng là một trong những điều khiến tôi trần trở rất nhiều sau này.

(Ông dừng lại, nhìn vào khoảng không, ánh mắt như xuyên qua bức tường để nhìn về một nơi xa xôi.)

Ngày đó, khi tôi và nhiều nhà trí thức khác trần trở về tương lai đất nước, cụm từ đó, hay những ý niệm tương tự, có lẽ đã nằm trong dòng chảy tư tưởng chung. Ai cũng mong muốn đất nước mình hùng cường, dân tộc mình được vẻ vang. "Giấc mộng" của tôi khi đó, như tôi đã chia sẻ, là về một Trung Quốc phát triển toàn diện, có văn minh, có pháp quyền, có sự hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, nơi con người được phát huy tối đa tiềm năng của mình trong một môi trường tự do và sáng tạo tương đối. Tôi đã nghĩ đến việc học hỏi những tinh hoa của thế giới, cả phương Đông lẫn phương Tây, để xây dựng nên một mô hình độc đáo và ưu việt.

(Ông khẽ lắc đầu, một nụ cười buồn thoáng qua.)

Nhưng "giấc mộng" mà tôi hình dung... nó không chỉ là những con số tăng trưởng kinh tế ấn tượng, những tòa

nhà chọc trời, hay những vũ khí tối tân. Nó phải được xây dựng trên nền tảng của sự tôn trọng con người, của pháp quyền thực sự, nơi tiếng nói của người dân được lắng nghe, nơi những giá trị đạo đức, lương tri không bị chà đạp. Nó là một giấc mộng bao trùm, không chỉ cho một nhóm người, mà cho toàn thể dân tộc.

Còn "Mộng Trung Hoa" mà chúng ta thấy được hô hào rộng rãi sau này... (Ông ngập ngừng, lựa chọn từ ngữ cẩn trọng). Tôi e rằng nó đã bị khoác lên một lớp áo khác, hoặc có lẽ, nó đã được diễn giải và thực thi theo một cách rất khác với những gì tôi và nhiều người cùng thời đã từng hình dung.

(Giọng ông có chút cay đắng.)

Có lẽ, người ta đã vay mượn cái vỏ bọc ngôn từ đẹp đẽ, nhưng cái ruột bên trong... lại là một thứ khác, một thứ đặt lợi ích của một đảng phái, của một nhóm người lên trên tất cả, bất chấp mọi giá. Một "giấc mộng" mà để đạt được nó, người ta sẵn sàng hy sinh tự do của người dân, sẵn sàng dập tắt những tiếng nói khác biệt, sẵn sàng chà đạp lên những giá trị nhân bản cốt lõi.

Đôi khi tôi cũng tự hỏi, có phải những ý tưởng ban đầu của mình, dù trong sáng, đã vô tình góp phần tạo nên một ảo ảnh, một khẩu hiệu để rồi bị lợi dụng hay không. Đó là một câu hỏi... mà có lẽ tôi sẽ không bao giờ có được câu trả lời trọn vẹn.

(Ông nhìn Sophia, ánh mắt chứa đựng một nỗi buồn sâu sắc.)

Cái "giấc mộng" mà tôi từng theo đuổi, nó đã tan vỡ, hoặc ít nhất, nó đã bị bóp méo đến mức tôi không còn nhận ra nữa, cô Sophia ạ. Và sự tan vỡ đó, nó bắt đầu từ khi tôi nhận ra rằng, để xây dựng cái gọi là "hùng cường" đó, người ta có thể tàn nhẫn đến nhường nào.

Sophia Bell:

Vâng, tôi đang hiểu rằng, cả thời trai trẻ và sự nghiệp chính trị của mình, anh luôn bước đi để hướng đến những điều tốt đẹp cho đất nước nói chung và mỗi gia đình, mỗi cá nhân nói riêng?

Anh có thể nói rõ hơn những điểm cốt lõi trong hệ thống "giấc mộng" của anh khi đó, ngoài những điểm lớn như coi trọng phát triển kinh tế tư nhân, khoa học công nghệ hay về một xã hội pháp quyền, anh có đề cập đến những góc độ khác như tự do ngôn luận, tự do tôn giáo hay tín ngưỡng, sự tha hoá và tham nhũng, hoặc là về mô hình mà anh hướng đến có dựa trên một mô hình nào khác trên thế giới như Mỹ, Singapore, Nhật, hay các nước Bắc Âu chẳng hạn?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe rất chăm chú, đôi mắt nhìn Sophia không chớp. Khi cô dứt lời, ông khẽ gật đầu, một nụ cười buồn thoáng hiện rồi vụt tắt.)

Vâng, cô Sophia, có thể nói như vậy. Trong suốt những năm tháng tuổi trẻ, rồi cả khi đã bước chân vào chính trường, trong thâm tâm tôi luôn tâm niệm rằng mình phải làm điều gì đó có ích cho đất nước, cho người dân. Dù rằng, khi nhìn lại, có những điều tôi đã hiểu sai, có những con đường tôi đã chọn không dẫn đến cái đích mà mình mong muốn.

(Ông hít một hơi sâu, sắp xếp lại dòng suy nghĩ.)

Khi cô hỏi về những điểm cốt lõi trong "giấc mộng" của tôi khi đó... ngoài những điều đã nói về kinh tế, khoa học kỹ thuật và pháp quyền, quả thực có những khía cạnh khác mà tôi đã suy tư, dù có thể chưa thật sự chín muồi hoặc đã có những sai lầm trong nhận thức.

Về tự do ngôn luận, thú thực, khi đó tôi nhìn nhận nó dưới một lăng kính có phần hạn chế. Tôi hình dung về một không gian nơi các nhà trí thức, các chuyên gia có thể đóng góp ý kiến xây dựng cho các chính sách quốc gia, nơi những tranh luận học thuật được khuyến khích để tìm ra chân lý. Nhưng có lẽ, tôi chưa hình dung đầy đủ hoặc chưa dám nghĩ đến một nền tự do ngôn luận

tuyệt đối cho mọi công dân, nơi mỗi người có thể bày tỏ chính kiến của mình mà không sợ hãi, dù nó có đi ngược lại chủ trương của nhà nước. Tôi vẫn còn bị ám ảnh bởi "trật tự" và "ổn định" như những điều kiện tiên quyết cho phát triển.

Về tự do tôn giáo hay tín ngưỡng... (Ông ngập ngừng, một nét day dứt hiện rõ trên khuôn mặt). Đây là một điểm mà khi nhìn lại, tôi thấy mình đã có những nhận thức rất hạn hẹp, thậm chí là sai lầm. Tôi chịu ảnh hưởng nặng nề của tư duy duy vật biện chứng, được đào tạo trong một hệ thống coi tôn giáo, tín ngưỡng, và cả những hình thức tu luyện như Pháp Luân Công sau này, là những thứ thuộc về quá khứ, là "mê tín dị đoan", thậm chí là cản trở sự tiến bộ của khoa học và tư duy duy lý. Trong "giấc mộng" của tôi khi đó, không có nhiều chỗ cho những điều này. Tôi đã từng ngây thơ nghĩ rằng khi xã hội phát triển, đời sống vật chất đủ đầy, thì những "mê tín" đó sẽ tự nhiên biến mất. Một sai lầm nghiêm trọng, thừa cô.

Về sự tha hóa và tham nhũng, tôi nhận thức đó là một vấn nạn, một căn bệnh ung thư có thể hủy hoại mọi nỗ lực xây dựng. Tôi tin rằng một hệ thống pháp quyền mạnh mẽ, một bộ máy nhà nước tinh gọn, liêm chính, với những chế tài nghiêm khắc, có thể giải quyết được vấn đề này. Nhưng có lẽ tôi đã quá tập trung vào việc xây dựng "cấu trúc" mà chưa đủ nhìn thấy sự mục ruỗng từ bên trong "hệ thống con người", và sức mạnh ghê gớm

của lợi ích nhóm, của sự thiếu vắng những giá trị đạo đức nền tảng.

Còn về mô hình cụ thể, đúng như cô đề cập, tôi có nghiên cứu và chịu ảnh hưởng từ nhiều quốc gia.

Singapore là một hình mẫu mà tôi rất chú ý: một nền chính trị tập trung, hiệu quả, một bộ máy hành chính được cho là tương đối trong sạch, và tốc độ phát triển kinh tế đáng kinh ngạc dù nguồn lực hạn chế. Tôi ngưỡng mộ sự quyết đoán và tầm nhìn dài hạn của giới lãnh đạo ở đó.

Từ Hoa Kỳ, tôi học hỏi về sự năng động của kinh tế thị trường, nền khoa học kỹ thuật tiên tiến, và tinh thần đổi mới sáng tạo không ngừng.

Tôi cũng nhìn sang Nhật Bản với sự kỷ luật, tinh thần làm việc và khả năng vực dậy thần kỳ sau chiến tranh, cũng như sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại.

Các nước Bắc Âu với mô hình nhà nước phúc lợi, sự bình đẳng xã hội tương đối cao cũng là những điểm tôi suy ngẫm, dù thấy khó áp dụng nguyên bản vào điều kiện Trung Quốc.

Mục tiêu của tôi là chắt lọc những gì tôi cho là tinh túy nhất từ các mô hình đó, kết hợp với đặc thù của Trung Quốc, để tạo ra một con đường riêng. Một kiểu "chủ

nghĩa tư bản nhà nước có định hướng mạnh mẽ" hoặc một "nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Hoa" được vận hành bởi một nhà nước pháp quyền hiệu quả, nơi Đảng Cộng sản vẫn giữ vai trò lãnh đạo nhưng phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và lắng nghe nhiều hơn tiếng nói của giới chuyên môn và người dân.

(Ông thở dài nhẹ.)

Nhìn lại, "giấc mộng" của tôi khi đó, dù có những khía cạnh tôi vẫn cho là tiến bộ, vẫn còn rất nhiều khiếm khuyết và có phần ngây thơ. Tôi đã quá chú trọng vào "hiệu quả", vào "sức mạnh", vào "trật tự" theo một lăng kính nhất định, mà chưa đủ nhận thức về tầm quan trọng của những quyền tự do căn bản của con người, đặc biệt là tự do tư tưởng và tín ngưỡng. Và có lẽ, đó chính là một trong những thiếu sót lớn nhất, một "điểm mù" đã khiến tôi không nhận ra những nguy cơ tiềm ẩn ngay trong chính hệ thống mà mình từng tin tưởng và phục vụ.

Sophia Bell:

Vâng, tôi cảm nhận được tấm lòng và hoài bão của anh dành cho đất nước... những điểm anh nêu trong "giấc mộng" của anh thì nhiều điểm có vẻ như Trung Quốc đã thành công...? Ví dụ như về khoa học hàng không vũ trụ, về công sinh học, về năng lượng mới,... và đặc biệt, một ví dụ cụ thể mà cá nhân tôi thấy cực kỳ ấn tượng cho sự phát triển kinh tế và khoa học của Trung Quốc, đó là hệ thống hạ tầng và giao thông, mà điểm sáng nhất trong đó là hệ thống đường sắt cao tốc trải rộng khắp cả nước, nối các thành phố lớn với nhau!

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe Sophia, một nụ cười nhạt, có phần chua xót, hiện trên môi. Ông khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn xa xăm, như đang đối chiếu những gì Sophia nói với những trải nghiệm của chính mình.)

Cô nói không sai, Sophia. Nhìn từ bên ngoài, và dựa trên những con số, những hình ảnh hào nhoáng mà truyền thông nhà nước không ngừng tô vẽ, thì đúng là Trung Quốc đã đạt được những "thành tựu" mà cả thế giới phải kinh ngạc. Hàng không vũ trụ, công nghệ sinh học, năng lượng mới... và đặc biệt là hệ thống đường sắt cao tốc mà cô nhắc đến. Tôi cũng từng rất tự hào khi những kế hoạch đó dần thành hình, nhiều trong số đó là những điều mà thế hệ chúng tôi, những nhà hoạch định chính sách, đã từng ấp ủ, từng mơ ước.

(Ông dừng lại một chút, giọng trầm xuống.)

Khi những đoàn tàu cao tốc đầu tiên lao đi trên những cây cầu cạn hiện đại, nối liền các vùng miền, tôi đã từng hình dung những chuyến tàu đó không chỉ chở hành khách, mà còn chở theo sự thịnh vượng, sự kết nối, niềm hy vọng. Tôi đã nghĩ rằng, đó chính là biểu hiện cụ thể của một "giấc mộng" đang dần thành hiện thực.

(Một cái thở dài nhẹ nhàng thoát ra.)

Nhưng rồi, khi tôi có cơ hội nhìn sâu hơn, hoặc đúng hơn là khi những sự thật không thể chối cãi phơi bày ra trước mắt tôi, tôi bắt đầu tự hỏi: Cái giá phải trả cho những "thành công" đó là gì?

Để có được những tuyến đường sắt cao tốc đó, bao nhiêu mảnh đất của người nông dân đã bị thu hồi với giá rẻ mạt, thậm chí là bị cưỡng chiếm? Bao nhiêu ngôi nhà đã bị san bằng, bao nhiêu cuộc đời đã bị xáo trộn mà không có sự đền bù thỏa đáng? Bao nhiêu khoản "lại quả" khổng lồ đã chui vào túi những quan chức tham nhũng trong quá trình thực hiện những dự án tỷ đô đó? Bao nhiêu tiếng nói phản đối, bao nhiêu khiếu kiện của người dân đã bị dập tắt một cách tàn nhẫn để đảm bảo "tiến độ" và "hình ảnh"?

(Giọng ông có chút ghen ngào, nhưng rồi ông nhanh chóng lấy lại bình tĩnh.)

Cũng giống như nhiều "thành tựu" khác mà thế giới trầm trồ. Đằng sau những nhà máy hiện đại, những khu công nghiệp khổng lồ, là môi trường bị hủy hoại, là sức khỏe của người dân bị đe dọa. Đằng sau những con số xuất khẩu ấn tượng, là điều kiện lao động hà khắc, là những giọt mồ hôi và cả nước mắt của hàng triệu công nhân.

Ngày đó, tôi, cũng như nhiều người khác, có lẽ đã quá say sưa với những mục tiêu vĩ mô, với những con số ấn tượng, mà quên mất rằng đằng sau mỗi dự án, mỗi con số, là số phận của những con người cụ thể, với những niềm vui, nỗi buồn, những quyền lợi chính đáng của họ. Chúng tôi đã được dạy dỗ, và có lẽ cũng tự ru ngủ mình rằng, sự hy sinh của một số cá nhân là cần thiết cho lợi ích lớn lao của tập thể, của quốc gia.

(Ông nhìn thẳng vào Sophia, ánh mắt chứa đựng sự day dứt.)

Những "điểm sáng" mà cô nói, đúng là chúng có thật. Nhưng chúng cũng giống như những ngọn đèn pha rực rỡ trên một sân khấu lớn, che đi những góc khuất tối tăm phía sau, nơi những diễn viên quần chúng đang phải chịu đựng trong im lặng. Và điều đáng buồn hơn là, đôi khi, chính những "điểm sáng" đó lại được dùng làm công cụ để hợp thức hóa, để bào biện cho những bóng tối kia.

Tôi đã từng tin rằng sự phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật sẽ tự động mang lại một xã hội tốt đẹp hơn. Nhưng giờ đây, tôi hiểu rằng, nếu không có nền tảng đạo đức, không có sự tôn trọng pháp luật thực sự, không có sự lắng nghe và bảo vệ quyền con người, thì mọi "thành công" vật chất, dù có lấp lánh đến đâu, cũng chỉ là thứ hào nhoáng bên ngoài, dễ dàng sụp đổ và không mang lại hạnh phúc thực sự cho người dân.

Sophia Bell:

Vâng, đến thời điểm hiện tại, Trung Quốc thực sự đã gây ấn tượng mạnh cho thế giới khi nhìn vào các con số thống kê! Nhưng kèm theo đó, chất lượng sản phẩm cũng làm cho thế giới phải kiêng rè, thậm chí là sợ hãi tránh xa... Trong "giấc mộng" của anh khi đó, anh có nhắc đến góc độ này? Nếu có thì theo anh làm gì để cải thiện chất lượng? Về quy trình? về áp dụng công nghệ cao? về nâng cao tay nghề?... Anh có nghĩ phạm trù "đạo đức" có liên quan đến chất lượng sản phẩm không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những nhận xét của Sophia về chất lượng sản phẩm, ông khẽ gật đầu, một vẻ ưu tư hiện rõ trên gương mặt. Ông đan hai tay vào nhau, đặt lên bàn.)

Cô nói rất đúng, Sophia. Vấn đề chất lượng sản phẩm "Made in China" là một thực tế đáng buồn, một nỗi trăn trở không chỉ của người tiêu dùng quốc tế mà còn của chính những người Trung Quốc có lương tri. Nó như một vết nhơ khó gột rửa, đi ngược lại với niềm tự hào dân tộc mà chúng tôi luôn được nhắc nhở.

(Ông im lặng một chút, dường như đang hồi tưởng.)

Trong "giấc mộng" của tôi khi đó, khi hình dung về một Trung Quốc hùng cường về kinh tế và công nghệ, tôi cũng đã nghĩ đến việc đất nước phải tạo ra những sản phẩm có chất lượng, có uy tín trên thị trường quốc tế. Tôi không hình dung một cường quốc lại chỉ dựa vào nhân công giá rẻ và những sản phẩm kém chất lượng để cạnh tranh. Tôi đã nghĩ đến việc phải chuyển đổi từ "made in China" (sản xuất tại Trung Quốc) sang "created in China" (sáng tạo tại Trung Quốc), và xa hơn nữa là "trusted in China" (được tin cậy bởi Trung Quốc).

Để cải thiện chất lượng, tôi cũng đã hình dung đến những giải pháp mà cô vừa đề cập:

Về quy trình: Chắc chắn phải có những tiêu chuẩn quốc gia nghiêm ngặt, tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế, và một hệ thống giám sát, kiểm định chất lượng độc lập, minh bạch.

Về áp dụng công nghệ cao: Tôi tin rằng việc đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất là con đường tất yếu để nâng cao chất lượng và năng suất.

Về nâng cao tay nghề: Giáo dục và đào tạo nghề phải được chú trọng, để người lao động không chỉ có kỹ năng mà còn có ý thức về chất lượng sản phẩm mình làm ra.

(Ông dừng lại, nhìn thẳng vào Sophia, giọng nói trở nên nghiêm túc hơn.)

Nhưng, cô Sophia ạ, tất cả những giải pháp kỹ thuật đó, dù cần thiết, cũng chỉ là phần ngọn. Cái gốc của vấn đề, theo tôi, nằm ở một phạm trù mà cô vừa nhắc đến, một phạm trù mà có lẽ khi đó tôi chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của nó trong lĩnh vực này: đó chính là đạo đức.

(Ông nhấn mạnh từ "đạo đức".)

Tại sao lại có những sản phẩm sữa nhiễm melamine, thực phẩm bẩn, thuốc giả, đồ chơi độc hại...? Có phải vì chúng ta thiếu công nghệ, thiếu quy trình không? Có, nhưng đó không phải là lý do chính. Lý do chính là sự suy thoái đạo đức trong kinh doanh, là lòng tham vô đáy của một số người, sẵn sàng bất chấp sức khỏe, thậm chí tính mạng của đồng loại để trục lợi.

Khi một xã hội mà đồng tiền được đặt lên trên hết, khi mà mục tiêu lợi nhuận làm mờ mắt con người, khi mà những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp bị xem nhẹ, thậm chí bị chế giễu, thì làm sao có thể mong đợi những sản phẩm chất lượng, an toàn được làm ra một cách bền vững?

Khi mà hệ thống pháp luật không đủ nghiêm minh để trừng phạt những kẻ làm ăn gian dối, khi mà tham nhũng tràn lan khiến cho việc "đi đêm", "lót tay" để qua mặt cơ quan kiểm định trở nên phổ biến, thì làm sao những quy trình, những tiêu chuẩn có thể được thực thi một cách nghiêm túc?

Khi mà người lao động bị bóc lột, không được tôn trọng, chỉ được xem như một công cụ sản xuất, thì làm sao họ có thể có tâm huyết, có niềm tự hào để tạo ra những sản phẩm tốt?

(Giọng ông có chút chua xót.)

Ngày đó, có lẽ tôi đã quá tin vào sức mạnh của "cơ chế", của "chính sách", của "công nghệ". Tôi đã không nhìn thấy hoặc cố tình phớt lờ rằng, nếu không có một nền tảng đạo đức vững chắc cho toàn xã hội, từ người lãnh đạo, người quản lý, đến người sản xuất, người lao động, thì mọi nỗ lực cải thiện chất lượng cũng chỉ như xây nhà trên cát.

Sự suy thoái đạo đức, theo tôi, chính là một trong những căn bệnh trầm kha nhất, là nguồn gốc của rất nhiều vấn đề mà Trung Quốc đang phải đối mặt, không chỉ riêng về chất lượng sản phẩm. Và để chữa trị căn bệnh này, không thể chỉ dựa vào những mệnh lệnh hành chính hay những khẩu hiệu suông. Nó đòi hỏi một sự thức tỉnh lương tri, một sự phục hồi những giá trị nhân bản cốt lõi.

Đó là điều mà khi đó, trong "giấc mộng" của mình, tôi đã không nhìn thấy hết, hoặc đã không dám nhìn thẳng vào, thừa cô.

Sophia Bell:

Vâng, "giấc mộng" đó đúng là giấc mộng, nó nhanh chóng tan thành mây khói khi chúng ta "thức tỉnh"... Vậy anh có thể chia sẻ cho độc giả nghe anh đã thức tỉnh như thế nào? Điều gì khiến anh đã thức tỉnh, nó có gắn liền với câu chuyện buồn của anh không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi của Sophia, ông khẽ nhắm mắt lại trong giây lát. Khi mở mắt ra, có một nỗi đau sâu thẳm hiện hữu trong đó, nhưng cũng xen lẫn một sự bình thản lạ lùng. Ông thở ra một hơi thật chậm.)

"Giấc mộng... tan thành mây khói khi chúng ta thức tỉnh..." (Ông lặp lại, giọng trầm và khàn đi). Cô nói đúng, Sophia. Đúng đến đau lòng. Đó thực sự là một giấc mộng, một giấc mộng mà tôi đã chìm đắm trong đó quá lâu. Và khi tỉnh dậy, hiện thực bày ra trước mắt trần trụi và tàn khốc đến mức... không từ nào có thể diễn tả hết.

(Ông im lặng một lúc, nhìn xuống bàn tay mình, những ngón tay khẽ run.)

Sự "thức tỉnh" của tôi, nó không phải là một khoảnh khắc đột ngột như người ta bật công tắc đèn. Mà nó là một quá trình, từ từ, đau đớn, với những vết rạn nứt nhỏ ban đầu, rồi dần dần lan rộng, cho đến khi toàn bộ cái lâu đài ảo tưởng mà tôi xây dựng trong tâm trí mình sụp đổ hoàn toàn.

Khi còn ở trong guồng máy, thỉnh thoảng tôi cũng nhìn thấy những điều bất ổn, những sự bất công, những lời nói không đi đôi với việc làm. Nhưng khi đó, tôi thường tự biện minh, tự trấn an mình rằng đó chỉ là những "con sâu làm rầu nồi canh", những vấn đề cục bộ trong một hệ thống lớn đang vận hành. Tôi đã cố gắng tin rằng những mục tiêu lớn lao mà chúng tôi theo đuổi sẽ biện minh cho những khiếm khuyết nhỏ. Hoặc có lẽ, tôi đã quá tập trung vào những kế hoạch, những con số trên giấy tờ, mà không đủ dũng khí, không đủ nhạy cảm để nhìn thẳng vào những nỗi đau của con người bằng xương bằng thịt.

(Giọng ông bắt đầu có chút run rẩy, ông hắng giọng nhẹ.)

Nhưng sự "thức tỉnh" thực sự, cái cú sốc cuối cùng đánh sập mọi thứ, đúng như cô cảm nhận... nó gắn liền với con gái tôi, An Nhiên.

(Ông dừng lại, mắt ngấn lệ. Ông đưa tay lên lau vội, rồi cố gắng giữ giọng bình tĩnh.)

Khi con gái tôi, một sinh viên ưu tú, một tâm hồn trong sáng, chỉ vì niềm tin của mình vào Pháp Luân Công, một môn tu luyện ôn hòa hướng thiện, mà bị bắt bớ, bị giam cầm... đó là lúc những rạn nứt trong tôi bắt đầu lớn dần. Tôi đã cố gắng dùng những mối quan hệ, những vị thế ít ỏi còn lại của mình sau khi đã bị thất thế trên chính trường vì những đấu đá phe phái, để tìm hiểu, để can thiệp. Nhưng tất cả đều vô vọng. Tôi chỉ nhận lại sự im lặng, sự né tránh, hoặc những lời hứa hẹn suông.

Tôi đã thấy sự lạnh lùng, sự vô cảm của một bộ máy được cho là "của dân, do dân, vì dân". Tôi đã thấy những lời dối trá được thêu dệt một cách tinh vi để che đậy sự thật. Tôi đã thấy những người đồng nghiệp cũ, những người từng tay bắt mặt mừng với tôi, quay lưng lại như thể tôi là một kẻ hủi.

(Nỗi đau trong giọng nói của ông càng lúc càng rõ rệt.)

Và rồi... khi tôi nhận được tin dữ về An Nhiên... tin rằng con bé đã bị... bị mổ cướp nội tạng khi vẫn còn sống... (Ông không thể nói tiếp, giọng nghẹn lại. Ông cúi đầu, hai vai run lên).

(Sau một lúc lâu, ông ngẩng lên, đôi mắt đỏ hoe nhưng ánh nhìn lại có một sự kiên định đáng sợ.)

Khoảnh khắc đó, Sophia ạ, không còn là "thức tỉnh" nữa. Đó là sự vỡ nát hoàn toàn. Mọi lý tưởng, mọi niềm tin vào cái gọi là "chính nghĩa", "công lý" của cái hệ thống mà tôi đã từng phục vụ, đã tan thành tro bụi. Tôi nhìn thấy rõ ràng bản chất tà ác, vô nhân đạo, dối trá đến cùng cực của nó. Nó không chỉ là những "con sâu", mà là cả một cái nôi canh đã bị nhiễm độc từ gốc.

"Giấc mộng Trung Hoa" mà tôi từng ấp ủ, giờ đây hiện ra như một trò hề bi thảm, một cái bánh vẽ được tô bằng máu và nước mắt của những người vô tội như con gái tôi.

Đau đớn, phải, đau đớn đến tận cùng. Nhưng chính trong sự đau đớn tột cùng đó, tôi mới thực sự "tỉnh". Tỉnh để thấy rằng mình đã sai lầm, đã mù quáng, đã vô tình tiếp tay cho một guồng máy phi nhân tính. Và tỉnh để hiểu rằng, im lặng trước cái ác cũng chính là đồng lõa với cái ác.

Đó là lý do tôi ngồi đây hôm nay, thưa cô. Dù muộn màng, tôi cũng phải nói ra sự thật. Vì An Nhiên, và vì

hàng triệu An Nhiên khác đang phải chịu đựng trong im lặng.

Sophia Bell:

Vâng, trước khi gặp mặt anh, tôi cũng được nghe kể về trường hợp của con gái anh và với tư cách một ký giả độc lập, tôi còn được nghe về nhiều trường hợp đau lòng tương tự... Tội ác mờ cướp nội tạng nhắm vào các "tù nhân chính trị" và "tù nhân lương tâm" thật đau đớn... Nó thể hiện sự tà ác tột đỉnh của một chính quyền bạo ngược...

Tôi hiểu rằng, với nỗi đau mất con trong một tình huống như vậy là một nỗi đau không gì tả nổi... Chắc hẳn giờ đây, khi anh đã thức tỉnh, anh sẽ có nhiều điều để hối tiếc, để mong được làm lại...

Nhưng khi còn đương chức là một chính trị gia chuyên về tư tưởng, quan điểm của anh đối với tôn giáo nói chung và Pháp Luân Công nói riêng là gì?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những lời chia sẻ của Sophia, ông khẽ gật đầu, ánh mắt nhìn xa xăm, trĩu nặng nỗi niềm. Khi Sophia nhắc đến "tù nhân chính trị", "tù nhân lương tâm" và tội ác mờ cướp nội tạng, một sự căm

phần và đau đớn hiện rõ trên gương mặt ông, nhưng ông nhanh chóng nén lại.)

Vâng, cô Sophia... "Tà ác tội đình", cô dùng từ đó không sai chút nào. Khi tội ác đó xảy đến với chính người thân yêu nhất của mình, sự thật phơi bày trần trụi và khủng khiếp hơn bất kỳ từ ngữ nào có thể diễn tả.

(Ông hít một hơi thật sâu, cố gắng giữ giọng bình tĩnh.)

Nỗi đau mất An Nhiên... đúng là nó sẽ theo tôi đến hết cuộc đời này. Và đúng như cô nói, có quá nhiều điều tôi hối tiếc, quá nhiều điều tôi ước mình có thể làm lại, nói lại, nghĩ lại... Nếu như tôi sớm nhận ra, nếu như tôi không quá tin vào những gì mình được dạy, nếu như tôi lắng nghe con gái mình nhiều hơn... Có lẽ... (Giọng ông nghẹn lại một chút).

Nhưng quá khứ không thể thay đổi được. Điều duy nhất tôi có thể làm bây giờ là đối diện với nó, và cố gắng làm những gì đúng đắn trong phần đời còn lại.

(Ông dừng lại, sắp xếp lại những ký ức về một thời đã xa, một thời mà nhận thức của ông còn rất khác.)

Khi cô hỏi về quan điểm của tôi đối với tôn giáo và Pháp Luân Công khi còn đương chức, khi còn là một người làm công tác "tư tưởng"... thành thật mà nói, đó là một giai đoạn mà tôi, cũng như nhiều đồng nghiệp của mình,

bị chi phối nặng nề bởi những định kiến và sự tuyên truyền một chiều.

Đối với tôn giáo nói chung, tôi được giáo dục và tự mình cũng tin rằng đó là sản phẩm của một giai đoạn lịch sử nhất định, là "thuốc phiện của nhân dân" như Mác đã nói. Tôi nhìn nhận tôn giáo như một thứ thuộc về quá khứ, có thể có những giá trị văn hóa, đạo đức nhất định, nhưng về cơ bản là không phù hợp với một xã hội hiện đại, khoa học, duy vật. Tôi tin rằng khi đời sống vật chất của người dân được nâng cao, trình độ dân trí được cải thiện, thì ảnh hưởng của tôn giáo sẽ tự nhiên suy giảm. Trong các kế hoạch, các dự án phát triển mà tôi tham gia hoạch định, tôn giáo thường được xem là một yếu tố cần "quản lý", "hướng dẫn" để không gây cản trở cho sự phát triển chung, chứ ít khi được nhìn nhận như một nhu cầu tinh thần chính đáng của con người, hay một nguồn lực tích cực cho xã hội.

Còn đối với Pháp Luân Công, khi cuộc đàn áp bắt đầu vào năm 1999... (Ông ngập ngừng, một nét khó xử hiện trên mặt). Lúc đó, tôi đang ở đỉnh cao của sự nghiệp nghiên cứu, chuẩn bị bước vào chính trường. Thông tin mà tôi tiếp cận được, cũng như nhiều người khác trong hệ thống, chủ yếu là từ các kênh truyền thông chính thống của nhà nước. Những bản tin, những bài báo, những tài liệu tuyên truyền đều mô tả Pháp Luân Công như một "tà giáo", một tổ chức chính trị phản động đội

lốt khí công, gây nguy hại cho sự ổn định xã hội và sức khỏe người dân.

Thú thực, khi đó tôi không tìm hiểu sâu. Tôi bận rộn với những dự án, những kế hoạch lớn lao của mình. Tôi đã mặc nhiên chấp nhận những thông tin đó như một sự thật không cần kiểm chứng. Tôi cũng có chút định kiến sẵn có của một người theo chủ nghĩa duy vật, nhìn những người theo đuổi tu luyện, tin vào Thần Phật là những người "mê tín", "lạc hậu". Tôi đã nghĩ rằng, nếu Pháp Luân Công thực sự tốt đẹp, tại sao chính quyền lại phải đàn áp mạnh tay đến vậy? Chắc hẳn phải có lý do của nó.

(Giọng ông có chút day dứt.)

Khi tôi đã là một quan chức cấp tỉnh, dù có vị thế nhất định, những thông tin tôi nhận được về cuộc đàn áp vẫn là một chiều. Đó là những chỉ thị từ trung ương yêu cầu "tăng cường đấu tranh", "kiên quyết xử lý", hoặc những báo cáo từ cấp dưới về "thành tích" trong việc "chuyển hóa" học viên Pháp Luân Công. Tôi không hề có cơ hội, hoặc có lẽ cũng không chủ động tìm kiếm cơ hội, để tiếp xúc với những người tu luyện, để lắng nghe tiếng nói từ phía họ.

Quan điểm của tôi khi đó, nếu có, cũng chỉ là một sự thờ ơ, một sự chấp nhận ngầm định rằng "chính quyền làm vậy chắc là có lý do". Có chăng, đôi lúc tôi cũng cảm thấy

các biện pháp có phần quá cứng rắn, không cần thiết, nhưng rồi lại tự nhủ rằng đó là "việc của các cơ quan chuyên trách". Tôi đã không nhìn thấy, hoặc không muốn nhìn thấy, bản chất của vấn đề: đó là một cuộc đàn áp tàn bạo nhắm vào những người dân lương thiện chỉ vì họ có một niềm tin tinh thần khác biệt.

(Ông thở dài, một nỗi hối hận sâu sắc hiện rõ trong ánh mắt.)

Đó là một sự mù quáng, một sự vô tâm đáng trách, cô Sophia ạ. Và tôi đã phải trả một cái giá quá đắt cho sự mù quáng đó của mình. Chỉ đến khi bị kịch ập đến với chính gia đình tôi, với An Nhiên, tôi mới bàng hoàng nhận ra mình đã sai lầm như thế nào, đã bị lừa dối và tự lừa dối mình như thế nào.

Sophia Bell:

Ý anh là những thông tin mà anh có được liên quan đến cuộc đàn áp Pháp Luân Công đều chỉ là một chiêu, và với một quan chức cấp cao như vậy, anh cũng không nắm rõ tình huống thực tế? Thậm chí có thể anh còn chưa từng được nghe ai nói đến tội ác mô cước nội tạng khi còn đương chức?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi của Sophia, ông gật đầu một cách chậm rãi, ánh mắt nhìn xuống, ẩn chứa một sự cay đắng và hồ thẹn.)

Vâng, cô Sophia. Đúng như cô nói. Nghe có vẻ khó tin, phải không? Một người ở vị trí như tôi, một người được cho là có thể tiếp cận nhiều nguồn thông tin, lại có thể mù mờ đến vậy về một sự kiện lớn, một thảm kịch đang diễn ra ngay trong đất nước mình.

(Ông ngẩng lên, nhìn thẳng vào Sophia, giọng nói có chút chua xót.)

"Thông tin một chiều"... đó là một cách nói nhẹ nhàng. Thực tế là, chúng tôi sống trong một cái bong bóng thông tin được kiểm soát chặt chẽ. Những gì chúng tôi đọc trên báo, xem trên truyền hình, nghe trong các cuộc họp... tất cả đều đã được sàng lọc, định hướng theo một ý đồ nhất định. Những báo cáo từ cấp dưới gửi lên cũng thường chỉ là những con số "đẹp", những thành tích được tô vẽ để làm hài lòng cấp trên, hoặc để che giấu những vấn đề nhức nhối.

Ngay cả trong nội bộ, việc thảo luận về những vấn đề "nhạy cảm" như Pháp Luân Công cũng rất hạn chế. Người ta thường tránh né, hoặc chỉ lặp lại những luận điệu chính thống. Ai dám đặt câu hỏi, ai dám bày tỏ sự

ngghi ngờ, có thể sẽ tự rước họa vào thân, bị coi là "có vấn đề về tư tưởng", "lập trường không vững vàng". Sự sợ hãi, dù không nói ra, nó len lỏi vào từng góc ngách.

Tôi không bào chữa cho sự thiếu hiểu biết của mình. Lẽ ra tôi phải chủ động tìm hiểu, phải có trách nhiệm hơn. Nhưng khi đó, tôi đã bị cuốn vào guồng quay của công việc, của những tham vọng cá nhân, và có lẽ, cũng có một phần tự mãn rằng mình đã biết đủ, đã hiểu đúng.

Còn về tội ác mỗ cướp nội tạng... (Giọng ông trầm hẳn xuống, một sự ghê tởm và kinh hoàng hiện rõ trong ánh mắt). Thừa cô, khi tôi còn đương chức, tôi chưa từng một lần nghe nói đến chuyện này từ bất kỳ một kênh chính thức nào, hay thậm chí là những lời xì xầm trong nội bộ.

(Ông nhấn mạnh từng chữ.)

Có thể nó được giữ bí mật ở một cấp độ cao hơn nữa, hoặc chỉ giới hạn trong một số bộ phận đặc biệt. Hoặc có thể, những người biết cũng không dám hé răng nửa lời vì tính chất khủng khiếp của nó. Tôi không biết.

Lần đầu tiên tôi nghe về tội ác này là sau khi tôi đã mất hết chức vụ, sau khi con gái tôi bị bắt. Một số học viên Pháp Luân Công đã tìm đến tôi, họ chia sẻ với tôi về những gì họ biết, về những bằng chứng họ thu thập được. Ban đầu, thú thực, tôi không tin. Tôi không thể tin rằng một chính quyền, dù có độc đoán đến đâu, lại có

thể làm một việc man rợ, phi nhân tính đến như vậy. Tôi đã nghĩ rằng đó là những lời cáo buộc bị cường điệu hóa, là sản phẩm của sự căm phẫn. Tôi vẫn còn một chút ảo tưởng mong manh nào đó về "giới hạn" của cái ác.

(Nỗi đau lại hiện rõ trên gương mặt ông.)

Chỉ đến khi... chỉ đến khi bị kịch không thể tưởng tượng nổi đó xảy ra với chính An Nhiên của tôi... chỉ khi một người cấp dưới cũ, với tất cả sự liêu lĩnh và lòng trắc ẩn còn sót lại, bí mật báo cho tôi biết sự thật về cái chết của con bé... thì tôi mới hoàn toàn sụp đổ. Mọi ảo tưởng, dù là nhỏ nhất, cũng tan biến.

Đó là một sự thật quá khủng khiếp, vượt xa mọi sức tưởng tượng của tôi khi còn là một "quan chức tư tưởng". Và nó cũng cho tôi thấy rằng, cái hệ thống mà tôi từng phục vụ, nó không chỉ kiểm soát thông tin, mà nó còn có khả năng che đậy những tội ác kinh hoàng nhất bằng một bức màn dối trá dày đặc.

(Ông im lặng, sự căm phẫn và nỗi đau khổ dường như khiến ông không thể nói thêm.)

Sophia Bell:

Vâng, tôi nghe giống như một vở bi hài kịch... Tôi xin lỗi nếu lời của tôi hơi nặng... nhưng chắc hẳn sau khi anh đã thức tỉnh, và nhìn vào cuộc đời mình, anh hẳn nhận ra những bi hài trong đó...

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe lời nhận xét của Sophia, ông không hề tỏ ra tự ái hay khó chịu. Thay vào đó, một nụ cười buồn, gần như là một cái nhếch mép cay đắng, hiện trên môi ông. Ông khẽ gật đầu.)

"Một vở bi hài kịch..." (Ông lặp lại, giọng trầm và đầy suy tư). Không, cô Sophia, lời của cô không hề nặng. Trái lại, nó rất chính xác. Khi tôi "thức tỉnh", như cô nói, và nhìn lại toàn bộ cuộc đời mình cho đến lúc đó, tôi cũng thấy nó không khác gì một vở kịch. Một vở kịch mà tôi vừa là diễn viên, vừa là khán giả, và có lẽ, vừa là một trong những người góp phần viết nên kịch bản bi hài đó mà không hề hay biết.

(Ông dừng lại, ánh mắt nhìn xa xăm, như đang xem lại từng phân cảnh của cuộc đời mình.)

Phần "hài" của nó, có lẽ là sự ngây thơ, sự ảo tưởng của tôi. Một chàng thanh niên tinh lẻ, ôm mộng lớn xây dựng đất nước, miệt mài đèn sách, tin vào những lý thuyết cao siêu, tin vào những lời hứa hẹn tốt đẹp. Rồi một nhà trí thức, một vị quan chức, nghĩ rằng mình đang nắm giữ

chân lý, đang hoạch định tương lai cho cả một dân tộc, say sưa với những kế hoạch, những con số, những bài phát biểu hùng hồn. Tự cho mình là người khai sáng, là người dẫn đường, mà không hề biết rằng mình cũng chỉ là một con rối đang bị giật dây, hoặc tệ hơn, là một kẻ mù đang dắt những người mù khác đi vào bóng tối.

Sự "hài hước" đến cay đắng khi tôi nhận ra rằng, những điều tôi từng cho là cao cả, là lý tưởng, thực chất lại có thể bị lợi dụng, bị bóp méo để phục vụ cho những mục đích đen tối. Những bài viết tâm huyết của tôi, có lẽ cũng chỉ như những viên gạch góp phần xây nên cái lâu đài dối trá mà sau này đã đè bẹp chính gia đình tôi.

(Giọng ông chùng xuống, phần "bi" bắt đầu hiện rõ.)

Còn phần "bi"... đó chính là cái giá phải trả cho sự ảo tưởng, cho sự mù quáng đó. Là sự tan vỡ của gia đình, là cái chết oan khuất của An Nhiên. Là sự sụp đổ của mọi niềm tin, mọi giá trị mà tôi đã từng theo đuổi. Là sự muộn màng khi nhận ra sự thật, khi tất cả đã không thể cứu vãn.

Bi kịch ở chỗ, tôi, một người được cho là làm công tác "tư tưởng", lại có một tư tưởng trống rỗng và sai lầm đến vậy về những vấn đề cốt lõi của con người, của xã hội. Tôi, một người cha, lại không thể bảo vệ được đứa con gái duy nhất của mình khỏi nanh vuốt của cái ác mà chính mình đã từng là một phần, dù là vô tình.

Bi kịch ở chỗ, khi tôi cố gắng đi tìm công lý cho con gái mình, tôi mới nhận ra rằng "công lý" trong cái hệ thống đó chỉ là một thứ xa xỉ, một trò hề khác.

(Ông thở dài, một nỗi mệt mỏi sâu sắc hiện trên gương mặt.)

Cô nói đúng, đó là một vở bi hài kịch. Và tôi là một vai diễn trong đó, một vai diễn có lẽ đã khiến nhiều người phải bật cười vì sự ngô nghê, và cũng khiến nhiều người phải rơi lệ vì sự đau đớn. Khi bức màn nhung của sân khấu cuộc đời tôi hạ xuống ở một chương cũ, và một chương mới mở ra ở đây, trên mảnh đất tự do này, tôi nhìn lại và chỉ thấy sự xót xa, sự hối tiếc.

Nhưng có lẽ, ngay cả trong một vở bi hài kịch, người ta cũng có thể rút ra được những bài học, phải không cô? Bài học về sự thật, về lương tri, và về cái giá phải trả cho sự im lặng trước cái ác. Đó là những gì tôi đang cố gắng làm, để ít nhất, phần đời còn lại của tôi không còn là một trò đùa của số phận nữa.

Sophia Bell:

Vâng, quá khứ đã qua và không thể quay lại... Nhưng nếu giả sử, vâng, tôi nhấn mạnh vào từ "giả sử", giả sử rằng anh được cho cơ hội quay lại quá khứ khoảng 2

hoặc 3 năm về trước và được phép thay đổi 1 điều thì anh sẽ làm gì? Đối với con gái anh, với vợ anh... anh sẽ làm gì để giúp họ? Tôi chưa được rõ về bối cảnh gia đình anh, nếu điều đó không quá tế nhị và riêng tư, anh có thể chia sẻ đôi điều?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi của Sophia, ông im lặng một lúc lâu, đôi mắt nhìn xuống, chìm vào suy tư sâu thẳm. Bàn tay ông khẽ siết lại. Đây là một câu hỏi chạm đến những góc sâu kín và đau đớn nhất trong lòng ông.)

"Nếu được quay lại quá khứ... và thay đổi một điều..." (Ông lặp lại, giọng gần như thì thầm, rồi thở ra một hơi dài, nặng trĩu.) Đó là một câu hỏi mà tôi đã tự hỏi mình không biết bao nhiêu lần, Sophia ạ. Trong những đêm dài mất ngủ, trong những khoảnh khắc cô đơn, hình ảnh của quá khứ cứ hiện về, và câu hỏi "nếu như" đó cứ giày vò tâm trí tôi.

(Ông ngẩng lên, ánh mắt có chút mờ lung, như đang thực sự nhìn về một miền ký ức đã xa.)

Nếu... nếu tôi có thể quay lại khoảng hai, ba năm trước... khi An Nhiên vẫn còn ở đó, khi mọi thứ chưa đến mức tồi tệ nhất... (Giọng ông có chút run rẩy). Tôi sẽ không ngần ngại một giây nào.

Điều duy nhất tôi muốn thay đổi, không phải là sự nghiệp, không phải là địa vị, mà là thái độ và hành động của tôi đối với con gái mình, đối với niềm tin của con bé.

Tôi sẽ... tôi sẽ ngồi xuống, thực sự lắng nghe An Nhiên. Lắng nghe con bé nói về Pháp Luân Công, về những điều tốt đẹp mà con bé cảm nhận được, về những giá trị Chân-Thiện-Nhân mà con bé theo đuổi. Tôi sẽ không gạt đi, không khuyên răn một cách áp đặt rằng con bé phải từ bỏ vì "lo cho tương lai của nó", vì "sợ ảnh hưởng đến gia đình". Tôi sẽ gạt bỏ hết những định kiến, những sợ hãi vô lý của một kẻ đã bị hệ thống tẩy não quá lâu.

Tôi sẽ cùng con bé tìm hiểu. Tôi sẽ đọc cuốn sách "Chuyển Pháp Luân" mà sau này, quá muộn màng, tôi mới có duyên được đọc. Tôi sẽ cố gắng hiểu tại sao một môn tu luyện ôn hòa như vậy lại khiến chính quyền sợ hãi đến thế.

Và quan trọng nhất, tôi sẽ đứng về phía con bé. Tôi sẽ dùng tất cả những gì mình có, không phải để ép con bé từ bỏ niềm tin, mà là để bảo vệ con bé, bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng chính đáng của con bé. Dù có phải đối mặt với bất cứ điều gì, dù có phải từ bỏ tất cả những gì tôi đã gây dựng. Bởi vì không có gì quý giá hơn sự an toàn và hạnh phúc của con mình.

(Nước mắt lại khẽ lăn trên má ông. Ông không lau đi ngay.)

Còn với vợ tôi... (Giọng ông chùng xuống, một nỗi buồn khác, nhẹ nhàng hơn nhưng cũng không kém phần sâu sắc, hiện về). Vợ tôi, cô ấy tên là Thục Quyên. Một người phụ nữ hiền hậu, một giáo viên tiểu học tận tụy. Cô ấy đã mất cách đây hơn mười năm rồi, vì bệnh ung thư, khi An Nhiên mới mười một tuổi.

(Ông mỉm cười buồn.)

Nếu được quay lại khi cô ấy còn sống... có lẽ điều tôi muốn làm là dành nhiều thời gian hơn cho cô ấy, lắng nghe cô ấy nhiều hơn, chia sẻ với cô ấy nhiều hơn. Khi đó, tôi đã quá mải mê với sự nghiệp, với những "lý tưởng lớn lao" mà nhiều khi xao nhãng những điều bình dị, gần gũi nhất. Thục Quyên là một người có tâm hồn rất trong sáng, có trực giác rất tốt. Có lẽ, nếu tôi chịu mở lòng với cô ấy hơn, cô ấy đã có thể cho tôi những lời khuyên sáng suốt, giúp tôi nhìn nhận mọi việc một cách cân bằng hơn.

Sau khi cô ấy mất, tôi đã cố gắng bù đắp tất cả tình thương cho An Nhiên. Con bé là tất cả những gì tôi có. Chính vì vậy, nỗi đau mất con càng trở nên không thể chịu đựng nổi.

(Ông nhìn Sophia, ánh mắt chân thành.)

Về bối cảnh gia đình... không có gì quá đặc biệt hay phức tạp, thưa cô. Chúng tôi từng là một gia đình nhỏ, bình

thường, yêu thương nhau. Cha mẹ tôi ở quê, là những người nông dân chất phác. Tôi là con một. Sau khi Thực Quyền mất, chỉ còn hai cha con tôi nương tựa vào nhau. An Nhiên từ nhỏ đã rất hiểu chuyện, ngoan ngoãn. Con bé học rất giỏi, đỗ vào trường đại học danh tiếng ở thủ đô. Đó là niềm tự hào lớn nhất của tôi.

Nhưng chính sự xa cách về địa lý, và có lẽ cả sự khác biệt trong nhận thức vào thời điểm đó, đã khiến tôi không kịp thời hiểu và bảo vệ được con bé khi sóng gió ập đến.

(Ông thở dài, một nỗi hối hận không nguôi.)

Giá như... giá như tôi có thể làm lại. Nhưng cuộc đời không có chữ "giá như", phải không cô? Chúng ta chỉ có thể cố gắng sống tốt hơn với những gì còn lại, và hy vọng rằng những sai lầm của mình sẽ là bài học cho người khác.

Sophia Bell:

Tức là khi anh biết con gái tu luyện Pháp Luân Công, anh cho rằng mình đã bỏ lỡ cơ hội để kịp thời thấu hiểu con gái và không có phương án cụ thể nào để giúp đỡ con?

Anh có cho rằng, nếu như anh không là quan chức của chính phủ, nếu anh không có các đối thủ chính trị, thì có

thế con gái anh cũng sẽ không phải rơi vào bi kịch như vậy? Ý của tôi là có vẻ con gái anh một phần nào đó là nạn nhân của cuộc chiến quyền lực mà anh không nhận ra sớm hơn?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe từng lời của Sophia, gương mặt ông đanh lại, những nếp nhăn hằn sâu hơn. Ông gật đầu chậm rãi, một sự thừa nhận cay đắng.)

Đúng vậy, cô Sophia. Khi An Nhiên lần đầu chia sẻ với tôi về việc con bé tu luyện Pháp Luân Công, phản ứng của tôi khi đó... bây giờ nghĩ lại, tôi thực sự xấu hổ và hối hận. Tôi đã không lắng nghe bằng một trái tim rộng mở, mà bằng nỗi sợ hãi của một vị quan chức, bằng những định kiến đã ăn sâu vào tiềm thức. Tôi lo lắng cho "tương lai" của con bé, lo sợ nó sẽ "ảnh hưởng" đến sự nghiệp của tôi, lo sợ những điều mơ hồ mà hệ thống tuyên truyền đã gieo rắc.

Thay vì tìm hiểu, thay vì cố gắng thấu hiểu tại sao một cô gái thông minh, hiểu biết như An Nhiên lại lựa chọn con đường đó, tôi lại vội vàng khuyên can, thậm chí là có phần áp đặt, dù cố gắng tỏ ra nhẹ nhàng. Tôi đã bỏ lỡ cơ hội vàng để đồng hành cùng con, để hiểu con. Đó là một trong những hối tiếc lớn nhất của tôi. Khi đó, tôi không có một "phương án cụ thể" nào để giúp đỡ con theo cách mà con cần, bởi vì chính tôi cũng không hiểu con cần gì,

không hiểu bản chất của vấn đề. Tôi chỉ nghĩ đến việc làm sao để con bé "an toàn" theo cách nhìn hạn hẹp của mình, tức là từ bỏ Pháp Luân Công.

(Ông dừng lại, hít một hơi thật sâu. Câu hỏi thứ hai của Sophia chạm đến một khía cạnh khác, một sự thật tàn nhẫn mà ông cũng đã phải đối mặt.)

Còn về việc liệu con gái tôi có phải là nạn nhân của cuộc chiến quyền lực mà tôi bị cuốn vào hay không... (Giọng ông trầm xuống, một nỗi uất nghẹn hiện rõ). Đây là một điều mà sau này, khi mọi việc đã vỡ lở, khi một người cấp dưới cũ liều mình tiết lộ cho tôi ngọn ngành, tôi mới đau đớn nhận ra.

Đúng như cô nói, có lẽ An Nhiên, một phần nào đó, đã trở thành con tốt thí, một điểm yếu để các đối thủ chính trị của tôi lợi dụng và ra đòn quyết định. Khi họ biết tin tôi được đưa vào diện "quy hoạch" cho một vị trí cao hơn, họ đã ráo riết tìm cách hạ bệ tôi. Và việc An Nhiên tu luyện Pháp Luân Công, trong bối cảnh cuộc đàn áp đang diễn ra khốc liệt, đã trở thành cái cớ không thể tốt hơn.

Họ đã cố tình làm lớn chuyện, báo cáo lên cấp trên, tạo áp lực. Việc An Nhiên bị bắt giữ một cách nhanh chóng và quyết liệt như vậy, rồi sau đó là việc tôi bị khai trừ khỏi Đảng, mất hết chức vụ chỉ trong một thời gian ngắn, tất cả đều nằm trong một kế hoạch đã được tính toán kỹ

lưỡng. Mục tiêu của họ là loại bỏ tôi khỏi chính trường, và họ đã thành công.

(Ông siết chặt tay, sự căm phẫn và bất lực hiện rõ trong ánh mắt.)

Khi đó, tôi đã quá tập trung vào công việc chuyên môn, vào những "lý tưởng" của mình, mà không đủ nhạy bén, không đủ cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chốn quan trường. Tôi đã không nhận ra rằng sự thăng tiến của mình, sự "không phe phái" của mình, lại chính là cái gai trong mắt nhiều người. Tôi đã quá ngây thơ khi nghĩ rằng chỉ cần mình làm việc tốt, cống hiến hết mình thì sẽ được ghi nhận.

Và An Nhiên... con bé vô tội của tôi... đã phải trả giá cho sự thiếu nhạy bén chính trị, cho sự ngây thơ đó của cha nó. Nếu tôi không phải là một "quan chức", nếu tôi không nằm trong "tầm ngắm" của những kẻ đó, có lẽ... có lẽ An Nhiên sẽ không bị chú ý đến như vậy, sẽ không trở thành mục tiêu một cách nhanh chóng và tàn khốc đến thế. Dù rằng, cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một thực tế, và bất kỳ ai tu luyện cũng có thể gặp nguy hiểm, nhưng trường hợp của con bé rõ ràng đã bị đẩy nhanh, bị làm nghiêm trọng hơn bởi yếu tố chính trị nhắm vào tôi.

(Ông thở dài, một nỗi xót xa vô hạn.)

Đó là một sự thật cay đắng, một gánh nặng tội lỗi mà tôi sẽ phải mang theo suốt đời. Tôi không chỉ thất bại trong việc bảo vệ con gái mình khỏi sự tà ác của chế độ, mà còn vô tình đẩy con bé vào vòng xoáy của những đấu đá quyền lực bẩn thỉu.

Đúng là tôi đã không nhận ra sớm hơn, cô Sophia ạ. Và khi nhận ra, thì tất cả đã quá muộn.

Sophia Bell:

Vâng, tình huống Pháp Luân Công bị đàn hơn 20 năm qua thì tôi cũng biết, nhưng theo như những gì tôi quan sát, không phải 100% các học viên đều bị công an bắt, dù rằng gần như 100% họ bị theo dõi. Có vẻ như họ chỉ nhắm vào một số trường hợp điểm nào đó, ví dụ như các học viên đóng vai trò quan trọng, hoặc những người họ cho là "cứng đầu", hoặc các trường hợp đặc biệt khác như con gái của anh...

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những phân tích của Sophia, ông gật đầu chậm rãi, vẻ mặt dăm chiêu.)

Cô nói có lý, Sophia. Quan sát của cô rất sát với thực tế mà sau này tôi mới có cơ hội tìm hiểu và nhận ra. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công, dù mang tính toàn diện và tàn bạo, nhưng cách thức thực hiện của họ cũng có những "chiến thuật" và "trọng điểm" nhất định.

Đúng là không phải 100% người tu luyện đều bị bắt giữ ngay lập tức. Nhưng như cô nói, gần như 100% họ nằm trong diện bị theo dõi, bị quản lý, bị gây khó dễ ở nhiều mức độ khác nhau. Từ việc bị công an khu vực thường xuyên "hỏi thăm", bị gây áp lực ở nơi làm việc, bị hạn chế đi lại, cho đến việc bị tịch thu sách vở, tài liệu, bị đe dọa người thân... Đó là một bầu không khí căng thẳng, ngột ngạt mà họ phải sống trong đó hàng ngày.

Còn việc bắt giữ, đúng là họ thường nhắm vào những "trường hợp điển hình" như cô phân tích:

Thứ nhất, những người đóng vai trò quan trọng: Đó là những người mà họ cho là "điều phối viên", "người phụ trách" của các nhóm học viên ở địa phương. Bắt giữ những người này, họ nhằm mục đích làm tan rã các nhóm tu luyện, cắt đứt liên lạc, gây hoang mang cho những người còn lại.

Thứ hai, những người "cứng đầu": Đây là những học viên kiên định với niềm tin của mình, không chịu "chuyển hóa" (tức là từ bỏ tu luyện và viết cam kết, thậm chí là vu khống Pháp Luân Công) dù bị tra tấn, dụ dỗ

hay đe dọa. Họ bị coi là những "phần tử ngoan cố", cần phải bị trừng trị nặng nề để làm gương. Nhiều người trong số này phải chịu những bản án tù rất nặng, hoặc bị đưa vào các trại lao động cưỡng bức, các trung tâm "tẩy não" trong thời gian dài.

Thứ ba, những người dám lên tiếng, dám phơi bày sự thật: Đó là những học viên dũng cảm thu thập bằng chứng về cuộc đàn áp, về những hành vi tra tấn, bức hại, rồi tìm cách gửi ra nước ngoài hoặc phổ biến trong nước. Họ là những người mà chính quyền đặc biệt căm ghét và tìm mọi cách để bịt miệng.

Và thứ tư, những "trường hợp đặc biệt" khác: Như trường hợp của An Nhiên, con gái tôi. Con bé không phải là "điều phối viên" hay một người có vai trò gì quá nổi bật trong cộng đồng học viên. Nhưng con bé là con gái của một quan chức đang trong "tầm ngắm". Việc bắt giữ An Nhiên mang nhiều mục đích: vừa để răn đe những người tu luyện khác, vừa là một đòn đánh trực tiếp vào tôi, vừa là một "thành tích" để những kẻ muốn lấy lòng cấp trên báo cáo.

(Ông thở dài, một nỗi chua xót hiện rõ.)

Họ có một bộ máy theo dõi, giám sát khổng lồ và tinh vi. Họ lập danh sách, phân loại các học viên. Họ có những

"chỉ tiêu" phải hoàn thành trong việc "chuyển hóa" hoặc bắt giữ. Đôi khi, việc bắt giữ cũng mang tính ngẫu nhiên, hoặc để "lấp đầy chỉ tiêu", hoặc khi có những "chiến dịch" cao điểm.

Trong một hệ thống mà pháp luật chỉ là công cụ, không có sự giám sát độc lập, thì sự tùy tiện và tàn bạo có thể diễn ra bất cứ lúc nào, với bất cứ ai mà họ cho là "có vấn đề".

Con gái tôi, An Nhiên, có lẽ đã rơi vào cái "trường hợp đặc biệt" đó. Một sinh viên ưu tú, con của một quan chức (dù đã thất thế một phần), lại kiên định với niềm tin của mình. Con bé trở thành một mục tiêu quá "hoàn hảo" cho những kẻ muốn lập công và những kẻ muốn triệt hạ tôi.

(Ông im lặng một lúc, nhìn ra ngoài cửa sổ, ánh mắt xa xăm và đau đớn.)

Đó là một cuộc chiến không cân sức, cô Sophia ạ. Một bên là cả một bộ máy nhà nước khổng lồ, với công an, mật vụ, nhà tù, truyền thông... còn một bên chỉ là những người dân thường, tay không tấc sắt, chỉ có niềm tin vào Chân-Thiện-Nhân. Và trong cuộc chiến đó, những người như An Nhiên đã trở thành nạn nhân.

Sophia Bell:

Tôi nghe ý anh chia sẻ ở trên vẫn chưa hiểu rõ lắm, nếu tình huống anh hiểu con gái mình hơn, ủng hộ nó tu luyện, thậm chí bản thân anh cũng vào tu luyện cùng con luôn... thì anh sẽ làm gì để bảo vệ con gái và bản thân anh? Hoặc khi anh có thể có "trải nghiệm chính trị" hoặc là "sự nhạy bén chính trị" hơn và có thể nhìn rõ bộ mặt thật của đối thủ chính trị của mình, biết trước được âm mưu của họ, thì anh sẽ làm gì? Thoả hiệp với họ, thậm chí là chủ động xin rút lui khỏi quan trường? hay một giải pháp rõ ràng nào?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những câu hỏi giả định của Sophia, ông trầm ngâm một lúc lâu. Đây là những điều ông cũng đã trải qua, dằn vặt rất nhiều. Ông đan các ngón tay vào nhau, nhìn xuống, rồi chậm rãi ngẩng lên.)

Cô đặt ra những câu hỏi rất sâu sắc, Sophia, những câu hỏi chạm đến những "ngã rẽ" mà cuộc đời tôi đã không đi, hoặc không thể đi. Rất khó để nói chắc chắn mình sẽ làm gì trong những tình huống giả định đó, vì thực tế luôn phức tạp hơn nhiều. Nhưng dựa trên những gì tôi đã trải qua và nhận thức được sau này, tôi có thể chia sẻ những suy nghĩ của mình.

Nếu tôi hiểu con gái mình hơn, ủng hộ con tu luyện, thậm chí tu luyện cùng con...

(Một nụ cười buồn thoáng qua môi ông.)

Đây là một "nếu như" đẹp đẽ, nhưng cũng đầy thử thách.

Trước hết, về mặt tinh thần: Tôi tin rằng nếu cả hai cha con cùng chung một niềm tin, cùng bước trên một con đường tu luyện, sự gắn kết giữa chúng tôi sẽ càng thêm sâu sắc. Chúng tôi sẽ có thể chia sẻ, động viên nhau, cùng nhau đối mặt với khó khăn. Đó sẽ là một nguồn sức mạnh tinh thần to lớn. An Nhiên sẽ không cảm thấy cô đơn, và tôi cũng sẽ tìm thấy sự bình an và ý nghĩa thực sự của cuộc sống sớm hơn.

Về việc bảo vệ: Đây là phần khó khăn nhất.

Thứ nhất, tôi sẽ thận trọng hơn: Nếu đã hiểu rõ bản chất của cuộc đàn áp, chúng tôi sẽ cẩn trọng hơn trong mọi hành động. Có lẽ sẽ không công khai tu luyện ở những nơi dễ bị chú ý, giữ gìn sách vở tài liệu cẩn thận hơn, hạn chế tiếp xúc với những người không đáng tin cậy.

Thứ hai, tôi sẽ tìm kiếm sự trợ giúp pháp lý (dù mong manh): Dù biết rằng pháp luật ở Trung Quốc chỉ là công cụ, nhưng nếu có sự chuẩn bị trước, có thể tìm đến những luật sư nhân quyền dũng cảm (dù số lượng rất ít

và họ cũng gặp vô vàn nguy hiểm) để có sự tư vấn, phòng khi bất trắc xảy ra.

Thứ ba, tôi sẽ chuẩn bị cho tình huống xấu nhất: Có lẽ chúng tôi sẽ phải nghĩ đến việc tìm cách rời khỏi đất nước sớm hơn, trước khi mọi thứ trở nên quá muộn. Đây là một quyết định vô cùng khó khăn, bởi rời bỏ quê hương không bao giờ là điều dễ dàng. Nhưng nếu đặt sự an toàn và tự do tín ngưỡng lên hàng đầu, đó có thể là một lựa chọn bắt buộc.

Thứ tư, tôi sẽ phơi bày sự thật: Nếu có cơ hội và sự chuẩn bị, việc âm thầm thu thập bằng chứng về cuộc đàn áp, về những hành vi vi phạm nhân quyền, và tìm cách đưa ra ánh sáng quốc tế cũng là một cách để tự bảo vệ, dù rất rủi ro. Vì khi sự việc được quốc tế biết đến, chính quyền có thể sẽ phải dè chừng hơn phần nào.

Nếu tôi có "sự nhạy bén chính trị" hơn, nhìn rõ âm mưu của đối thủ...

Đây lại là một tình huống khác, tập trung hơn vào khía cạnh đấu đá quyền lực.

Chủ động rút lui khỏi quan trường: Đây là một khả năng rất lớn. Nếu tôi nhận ra rằng mình chỉ là một con cò, rằng sự "trong sạch" và "không phe phái" của mình lại trở thành điểm yếu, và rằng những đấu đá đó có thể gây nguy hiểm cho gia đình, tôi có lẽ sẽ chọn cách rút lui sớm.

Có thể xin chuyển công tác về một vị trí ít quan trọng hơn, hoặc thậm chí là từ bỏ con đường chính trị để quay về làm công tác nghiên cứu, giảng dạy thuần túy. Sự an toàn của gia đình, đặc biệt là An Nhiên, sẽ là ưu tiên hàng đầu.

Thỏa hiệp? Đây là một lựa chọn khó khăn và tôi không chắc mình có thể làm được, đặc biệt nếu sự thỏa hiệp đó đi ngược lại những nguyên tắc đạo đức của tôi. Nhưng nếu việc "thỏa hiệp" ở một mức độ nào đó (ví dụ, không quá nổi bật, không tranh giành quyền lực với họ) có thể giúp tôi và gia đình được yên ổn, có lẽ tôi cũng sẽ phải cân nhắc, dù lòng không muốn. Tuy nhiên, với bản chất của những kẻ đó, khó có thể tin vào bất kỳ sự "thỏa hiệp" nào lâu dài.

Tìm kiếm đồng minh (nếu có thể): Trong chính trường, không phải ai cũng là kẻ xấu. Nếu có thể tìm được những người cùng chí hướng, những người cũng bất mãn với tình trạng hiện tại, việc liên kết lại có thể tạo ra một thế lực đối trọng nhất định, dù rất khó khăn và nguy hiểm. Nhưng đây là một con đường rất mạo hiểm.

Chuẩn bị đường thoát hiểm: Song song với bất kỳ hành động nào, việc chuẩn bị một "kế hoạch B" – tức là tìm đường rời khỏi đất nước nếu tình hình trở nên quá nguy hiểm – cũng là điều cần thiết. Sự nhảy bèn chính trị không chỉ là để đối phó, mà còn là để biết khi nào cần

phải "bỏ chạy" để bảo toàn mạng sống và những giá trị quan trọng hơn.

(Ông thở dài.)

Nói thì dễ, cô Sophia ạ. Khi ở trong tình huống thực tế, với vô vàn áp lực, thông tin nhiễu loạn, và những ràng buộc phức tạp, việc đưa ra quyết định đúng đắn là vô cùng khó khăn.

Nhưng có một điều tôi chắc chắn: Nếu tôi có thể làm lại, tôi sẽ đặt sự an toàn và hạnh phúc của An Nhiên, sự tự do tín ngưỡng của con bé, lên trên tất cả mọi tham vọng sự nghiệp hay những "lý tưởng" hảo huyền mà tôi từng theo đuổi. Có lẽ, đó mới là sự "nhảy béc" quan trọng nhất mà một người cha, một con người, cần phải có.

Và có lẽ, nếu tôi làm được như vậy, dù cuộc sống có thể sẽ khác, sẽ không có "địa vị", không có "quyền lực", nhưng ít nhất, tôi sẽ không phải sống trong sự dằn vặt và hối hận khôn nguôi như bây giờ.

Sophia Bell:

Vâng, tôi cũng cảm nhận được rằng trong hoàn cảnh thực tế đó, rất khó có thể tìm được một giải pháp lưỡng

toàn.... nhưng với tình huống giả định trên, việc anh có thể ưu tiên phương án đặt sự an toàn và hạnh phúc của con gái, sự tự do tín ngưỡng của cô ấy, lên trên tất cả mọi tham vọng sự nghiệp hay những "lý tưởng"... đó là một quyết định đòi hỏi phải đánh đổi rất nhiều, và tôi nghĩ sẽ không có nhiều người sẽ lựa chọn...

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe Sophia, ông khẽ gật đầu, một nụ cười buồn hiện trên môi. Ánh mắt ông nhìn xa xăm, ẩn chứa sự thấu hiểu và cả nỗi xót xa cho những lựa chọn mà con người thường phải đối mặt.)

Cô nói rất đúng, Sophia. Một quyết định như vậy, đặt sự an toàn và tự do của người thân lên trên tất cả mọi tham vọng cá nhân, mọi "lý tưởng" được tô vẽ, đòi hỏi một sự đánh đổi rất lớn. Và trong cái xã hội mà tôi đã sống, nơi mà sự nghiệp, địa vị, "tiền đồ" thường được đặt lên hàng đầu, nơi mà người ta được dạy phải hy sinh cái nhỏ cho cái lớn, hy sinh cá nhân cho tập thể (dù "tập thể" đó thực chất là gì thì lại là một câu hỏi khác)... thì đúng là không nhiều người sẽ lựa chọn như vậy. Hoặc có lẽ, không nhiều người dám lựa chọn như vậy.

(Ông dừng lại một chút, giọng trầm ngâm.)

Khi còn ở trong guồng máy, tôi cũng đã từng chứng kiến, thậm chí là một phần của cái tư duy đó. Người ta sẵn

sàng đánh đổi sức khỏe, thời gian dành cho gia đình, thậm chí là cả lương tâm, để có được một vị trí cao hơn, một chút quyền lực hơn, một chút lợi lộc hơn. Người ta sợ hãi bị tụt lại phía sau, sợ hãi bị coi là "không có chí tiến thủ", sợ hãi không đáp ứng được "kỳ vọng của tổ chức".

Cái vòng xoáy đó nó cuốn con người ta đi, làm mờ mắt, làm chai sạn trái tim. Người ta dần quên đi những giá trị đích thực của cuộc sống, quên đi tình yêu thương, sự quan tâm dành cho những người thân yêu nhất. Con cái có thể trở thành một "khoản đầu tư" cho tương lai, gia đình có thể trở thành một "hậu phương" để phục vụ cho sự nghiệp.

(Ông thở dài, một nỗi buồn sâu sắc.)

Tôi cũng đã từng như vậy, ở một mức độ nào đó. Tôi đã từng tự hào về những thành tựu sự nghiệp của mình, đã từng đặt nhiều kỳ vọng vào An Nhiên như một sự tiếp nối. Và khi An Nhiên chọn một con đường "khác biệt", một con đường mà tôi cho là "nguy hiểm" và "không có tương lai" theo tiêu chuẩn của xã hội đó, phản ứng đầu tiên của tôi là lo sợ, là muốn con bé phải thay đổi.

Chỉ đến khi tôi mất tất cả, mất đi điều quý giá nhất, tôi mới đau đớn nhận ra rằng tất cả những thứ "cao siêu" kia, những "tham vọng", những "lý tưởng" mà tôi từng theo đuổi, nếu nó không mang lại hạnh phúc và sự bình

an thực sự cho những người tôi yêu thương, thì nó cũng chỉ là vô nghĩa, là phù du.

(Ông nhìn thẳng vào Sophia, ánh mắt chân thành và có phần thanh thản hơn.)

Quyết định đánh đổi đó, đúng là nó đòi hỏi rất nhiều. Nó đòi hỏi phải từ bỏ cái "tôi" ích kỷ, từ bỏ những ảo tưởng về danh vọng, địa vị. Nó đòi hỏi phải có đủ dũng khí để đi ngược lại đám đông, để chấp nhận có thể bị coi là "kẻ thất bại" trong mắt người đời theo những tiêu chuẩn thông thường.

Nhưng bây giờ, khi đã "thức tỉnh", khi đã nếm trải tận cùng nỗi đau và sự hối hận, tôi tin rằng, nếu thực sự được làm lại, tôi sẽ không ngần ngại chọn sự đánh đổi đó. Bởi vì, cuối cùng, điều gì mới thực sự quan trọng? Một chức vụ cao, một danh tiếng hào huyền, hay là nụ cười của con gái mình, sự bình yên trong tâm hồn của những người mình yêu thương?

Có lẽ, chỉ khi người ta đã đi qua những mất mát quá lớn, người ta mới có thể nhìn rõ hơn đâu là vàng, đâu là thau, đâu là những giá trị vĩnh cửu, và đâu chỉ là những thứ hào nhoáng tạm bợ.

Và tôi cũng tin rằng, dù có thể không nhiều người lựa chọn như vậy trong hoàn cảnh đó, nhưng vẫn có những người cha, người mẹ, những con người bình thường, đã

và đang âm thầm làm những điều phi thường vì tình yêu thương, vì lương tri của họ, bất chấp mọi rủi ro. Họ chính là những điểm sáng le lói trong một xã hội còn nhiều tăm tối. Và câu chuyện của họ, cũng cần được kể, cần được biết đến.

Sophia Bell:

Vâng, như vậy, để có lựa chọn đó, đối với anh, dường như khi anh đã thức tỉnh và nhìn thấu tỏ nhiều điều thì anh sẽ dễ quyết định hơn...

Nhưng có điều, khi đọc giả đọc được những lời anh chia sẻ ở trên, có lẽ đa số sẽ đặt câu hỏi rằng: tại sao anh lại thay đổi thế giới quan sau khi đọc kinh sách của Pháp Luân Công? Tại sao những người như con gái anh lại kiên định và tín tâm tu luyện trong một môi trường bị cấm đoán, bị đàn áp, và nguy cơ bị bắt và bị mổ cướp nội tạng luôn rình rập? Hay nói cách khác, Pháp Luân Công có gì đáng giá mà nhiều người lại sẵn sàng đánh đổi tất cả vì nó?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe những câu hỏi của Sophia, ông gật đầu chậm rãi. Một nụ cười nhẹ, thanh thản

nhưng cũng đầy ưu tư hiện trên môi. Ông biết đây là những câu hỏi then chốt, những điều mà rất nhiều người bên ngoài sẽ thắc mắc, thậm chí hoài nghi.)

Cô đặt ra những câu hỏi rất quan trọng, Sophia. Đó cũng chính là những câu hỏi mà bản thân tôi đã từng tự hỏi, trước khi tôi thực sự bước vào tìm hiểu. Và tôi hiểu rằng, với những người chưa từng tiếp xúc, chưa từng trải nghiệm, thật khó để hình dung tại sao một môn tu luyện lại có thể khiến con người ta thay đổi sâu sắc đến vậy, và tại sao nhiều người lại sẵn sàng đối mặt với hiểm nguy, thậm chí hy sinh cả tính mạng để bảo vệ niềm tin của mình.

(Ông dừng lại một chút, như để lựa chọn từ ngữ một cách cẩn trọng nhất.)

Về việc tại sao thế giới quan của tôi lại thay đổi sau khi đọc kinh sách của Pháp Luân Công, cụ thể là cuốn "Chuyển Pháp Luân"...

Trước đó, như tôi đã chia sẻ, tôi là một người hoàn toàn theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, được đào tạo và làm việc trong một môi trường đề cao khoa học thực chứng, coi những gì thuộc về tâm linh, tín ngưỡng là "mê tín". Thế giới quan của tôi được xây dựng trên những lý thuyết về đấu tranh giai cấp, về sự phát triển tuyến tính của lịch sử, về việc con người có thể làm chủ tự nhiên và xã hội bằng trí tuệ và ý chí của mình.

Khi tôi đọc "Chuyển Pháp Luân", ban đầu là với sự tò mò, với mong muốn tìm hiểu xem rốt cuộc điều gì đã khiến con gái tôi và bao nhiêu người khác say mê đến vậy, điều gì đã khiến chính quyền phải ra tay đàn áp quyết liệt đến thế. Nhưng càng đọc, tôi càng bị chấn động.

Cuốn sách đó đã mở ra cho tôi một thế giới hoàn toàn khác, một vũ trụ quan, một nhân sinh quan mà trước đây tôi chưa từng hình dung tới. Nó không chỉ nói về khí công, về sức khỏe, mà nó giải thích một cách sâu sắc và có hệ thống về nguồn gốc của vũ trụ, về các tầng không gian khác nhau, về sự tồn tại của Thần Phật, về mối quan hệ giữa vật chất và tinh thần, về mục đích thực sự của việc làm người, về luật nhân quả, về luân hồi chuyển thế...

Những điều đó, ban đầu, có thể khiến một người duy vật như tôi cảm thấy khó chấp nhận. Nhưng những lý giải trong sách lại vô cùng logic, chặt chẽ, và nó giải đáp được rất nhiều những câu hỏi lớn của đời người mà khoa học thực chứng hiện đại vẫn còn đang bó tay, hoặc cố tình lảng tránh. Nó không hề mâu thuẫn với khoa học chân chính, mà ngược lại, nó còn mở ra những chân trời mới cho sự nhận thức.

Điều quan trọng hơn, "Chuyển Pháp Luân" dạy người ta làm người tốt, thực sự tốt, theo tiêu chuẩn của vũ trụ là Chân-Thiện-Nhân.

Khi tôi đối chiếu những nguyên lý đó với thực tại xã hội mà tôi đang sống, với những đối trá, thủ đoạn, sự ích kỷ, tranh giành mà tôi đã từng chứng kiến và thậm chí là một phần của nó, tôi thấy một sự tương phản quá lớn. Tôi nhận ra rằng, những giá trị đạo đức mà Pháp Luân Công đề cao chính là liều thuốc mà xã hội Trung Quốc đang rất cần, là nền tảng để xây dựng một xã hội thực sự văn minh, hài hòa.

Nó không phải là một sự "thay đổi" thế giới quan một cách ép buộc, mà là một sự "khai mở" tự nhiên từ bên trong. Những triết lý duy vật mà tôi từng tin tưởng bỗng trở nên nông cạn, hạn hẹp. Tôi bắt đầu nhìn nhận mọi việc sâu sắc hơn, đa chiều hơn. Tôi hiểu ra rằng, đằng sau những biểu hiện vật chất hữu hình còn có những quy luật vô hình nhưng vô cùng mạnh mẽ đang chi phối tất cả.

Về việc tại sao những người như An Nhiên lại kiên định tu luyện trong một môi trường khắc nghiệt như vậy, tôi nghĩ có mấy lý do chính:

Thứ nhất, sự trải nghiệm cá nhân về lợi ích của Pháp Luân Công: Hầu hết những người đến với Pháp Luân Công đều cảm nhận được những thay đổi tích cực rõ rệt về sức khỏe thể chất và tinh thần. Bệnh tật thuyên giảm hoặc biến mất, tâm tính trở nên ôn hòa, vui vẻ hơn, các mối quan hệ gia đình, xã hội tốt đẹp hơn. Khi người ta

đã thực sự trải nghiệm những điều tốt đẹp đó, niềm tin của họ sẽ rất vững chắc.

Thứ hai, sự nhận thức về Chân lý: Như tôi đã nói, Pháp Luân Công không chỉ là một môn khí công rèn luyện sức khỏe, mà còn là một Đại Pháp tu luyện cả tâm lẫn thân, giúp con người hiểu rõ về ý nghĩa cuộc đời, về những quy luật của vũ trụ. Khi người ta đã nhận thức được đó là Chân lý, là con đường đúng đắn để trở về, thì không có khó khăn, nguy hiểm nào có thể làm họ lung lay. Họ hiểu rằng những gì mình đang theo đuổi là vô cùng cao thượng và đáng quý.

Thứ ba, sức mạnh của Chân-Thiện-Nhẫn: Chính những nguyên lý này đã cho họ sức mạnh để đối mặt với cuộc đàn áp. "Chân" giúp họ không nói dối, không khuất phục trước những yêu cầu phi lý. "Thiện" giúp họ giữ được lòng từ bi ngay cả với những người bức hại mình, không dùng bạo lực đáp trả bạo lực. "Nhẫn" giúp họ chịu đựng được những khổ nạn, những tra tấn tàn khốc mà vẫn giữ vững niềm tin.

Thứ tư, trách nhiệm với cộng đồng và tương lai: Nhiều học viên Pháp Luân Công cảm thấy mình có trách nhiệm phải nói ra sự thật về cuộc đàn áp, để mọi người không bị lừa dối bởi những tuyên truyền sai trái, để bảo vệ những giá trị tốt đẹp cho thế hệ mai sau. Họ tin rằng sự kiên định của mình sẽ góp phần làm cho cái ác phải lùi bước, làm cho công lý được thực thi.

Nói tóm lại, thừa cô Sophia, Pháp Luân Công không chỉ mang lại sức khỏe, mà quan trọng hơn, nó mang lại cho con người một sự giác ngộ về đạo đức, một sự thăng hoa về tinh thần, một niềm hy vọng vào tương lai. Nó trả lời những câu hỏi sâu xa nhất về nhân sinh và vũ trụ mà mỗi chúng ta đều ít nhiều trăn trở. Chính vì những giá trị to lớn và chân thực đó, mà nhiều người, như An Nhiên, đã sẵn sàng đánh đổi tất cả để bảo vệ niềm tin của mình.

Đó không phải là một sự mù quáng, mà là một sự lựa chọn có ý thức, dựa trên sự hiểu biết và trải nghiệm sâu sắc. Và đó cũng là điều mà khi chưa thực sự tìm hiểu, tôi đã không thể nào hiểu được.

Sophia Bell:

Vâng, cảm ơn anh đã đưa ra một câu trả lời vừa phân tích vừa đúc kết... Cá nhân tôi đồng điệu với điều anh nói, tôi cũng đã từng đọc qua cuốn sách Chuyển Pháp Luân, nó cũng đem đến cho tôi nhiều rung động sâu sắc về tâm trí, về tư tưởng... Nhưng nhiều độc giả của chúng ta cũng chưa từng đọc cuốn sách này, cho nên, việc có thể lý giải được chỉ qua vài câu chia sẻ vắn tắt thì cũng không phải ai cũng có thể làm được...

Vậy thì, liệu có cách diễn đạt nào dễ hiểu và sinh động hơn không? Ví dụ qua những hành động, lời nói hoặc sự việc gì của các học viên Pháp Luân Công mà anh đã chứng kiến khiến anh cảm phục họ?... Khi con gái anh bị bắt, anh có nhận được sự giúp đỡ nào cụ thể từ họ không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những trả lời của Sophia, ông khẽ gật đầu. Ông hiểu rằng việc diễn giải những giá trị sâu sắc của một môn tu luyện cho những người chưa từng tiếp xúc là một điều không hề dễ dàng.)

Cô nói rất phải, Sophia. Đúng là chỉ qua vài lời phân tích, thật khó để những người chưa từng đọc "Chuyển Pháp Luân", chưa từng tiếp xúc với các học viên, có thể cảm nhận được hết chiều sâu và sức mạnh của Pháp Luân Công. Có lẽ, những câu chuyện cụ thể, những hành động thực tế mà tôi đã chứng kiến sẽ giúp mọi người hình dung rõ hơn.

(Ông im lặng một chút, như đang hồi tưởng lại những kỷ ức, những con người đã đi qua cuộc đời mình sau biển cố.)

Sau khi An Nhiên bị bắt, và đặc biệt là sau khi tôi bị mất hết chức vụ, bị bạn bè đồng nghiệp xa lánh, cuộc sống của tôi rơi vào một khoảng tối tăm, tuyệt vọng. Tôi cảm thấy mình như bị cả thế giới bỏ rơi. Chính trong những

lúc đó, một số học viên Pháp Luân Công, những người mà trước đây tôi thậm chí còn không để tâm, hoặc có cái nhìn sai lệch về họ, lại là những người đã chủ động tìm đến tôi.

Điều khiến tôi cảm phục đầu tiên ở họ, đó là lòng dũng cảm và sự vô tư. Họ biết tôi là ai, biết tôi từng là một phần của hệ thống đã đàn áp họ, biết việc tiếp xúc với tôi có thể mang lại rủi ro cho chính bản thân họ. Nhưng họ vẫn đến, không hề e ngại. Họ không đến để trách móc, không đến để đòi hỏi, mà đến để chia sẻ, để an ủi.

Một điều nữa, đó là sự kiên nhẫn và lòng từ bi của họ. Khi họ nói chuyện với tôi về Pháp Luân Công, về sự thật của cuộc đàn áp, họ không hề cố gắng áp đặt, không hề tỏ ra cay cú hay thù hận. Họ nói chuyện một cách ôn hòa, từ tốn, đưa ra những bằng chứng, những lý lẽ một cách kiên nhẫn, ngay cả khi tôi còn đầy hoài nghi, thậm chí là có những lời lẽ không mấy thiện cảm ban đầu. Họ dường như không hề để tâm đến thái độ của tôi, mà chỉ tập trung vào việc giúp tôi hiểu ra sự thật.

Khi An Nhiên bị bắt, đúng là họ đã cố gắng giúp đỡ tôi rất nhiều, dù bản thân họ cũng đang phải đối mặt với vô vàn khó khăn.

Một số học viên đã cố gắng sử dụng những mối quan hệ ít ỏi của mình để tìm hiểu tin tức về An Nhiên, xem con bé bị giam ở đâu, tình hình ra sao. Họ còn giới thiệu cho

tôi một vài luật sư nhân quyền dũng cảm, những người sẵn sàng nhận những vụ án "nhạy cảm" như thế này, dù biết rằng khả năng thành công là rất thấp và rủi ro cho bản thân họ là rất lớn.

Trong những ngày tháng tôi suy sụp nhất, họ thường xuyên đến thăm, mang cho tôi chút đồ ăn, ngồi lặng lẽ nghe tôi nói, hoặc chỉ đơn giản là ở bên cạnh tôi. Có những người chỉ là những người lao động bình thường, cuộc sống cũng không mấy dư dả, nhưng họ sẵn sàng chia sẻ những gì mình có. Sự chân thành, mộc mạc đó đã chạm đến trái tim tôi.

Chính một trong số họ, một người phụ nữ trung niên trông rất phúc hậu, đã đưa cho tôi cuốn "Chuyến Pháp Luân". Bà nói rằng, có lẽ đọc sách sẽ giúp tôi tìm thấy sự bình an và câu trả lời cho những khúc mắc của mình. Bà không hề ép buộc, chỉ nhẹ nhàng gợi ý.

Tôi nhớ có một lần, khi tôi đang trong cơn tuyệt vọng, gần như muốn buông xuôi tất cả, một học viên trẻ tuổi đã nói với tôi: "Bác Lưu, bác đừng nản lòng. Ánh sáng rồi sẽ đến. Chúng ta phải tin vào công lý, dù nó có thể đến muộn. Điều quan trọng là chúng ta phải giữ vững thiện niệm trong tâm, không để cho cái ác làm chúng ta trở nên giống như chúng." Lời nói đó, của một người trẻ đang phải đối mặt với sự đàn áp tàn khốc, đã khiến tôi vô cùng xúc động và suy nghĩ rất nhiều.

Hoặc có một học viên khác, một người đàn ông lớn tuổi, từng bị tra tấn dã man trong tù, nhưng khi gặp tôi, ông không hề tỏ ra oán hận. Ông chỉ nói rằng, ông mong những người gây ra tội ác sẽ sớm tỉnh ngộ, vì họ cũng đang tự hủy hoại tương lai của chính mình. Sự bao dung đó, trong hoàn cảnh đó, thực sự khiến tôi phải cúi đầu kính phục.

Những hành động, những lời nói đó, dù có thể nhỏ bé, nhưng nó thể hiện một sức mạnh nội tâm phi thường, một sự thiện lương không gì có thể dập tắt. Họ không chỉ nói về Chân-Thiện-Nhẫn, mà họ đang sống theo những nguyên lý đó, ngay cả trong hoàn cảnh khắc nghiệt nhất.

Chính những điều đó, thưa cô Sophia, đã dần dần làm tan chảy lớp băng giá trong lòng tôi, khiến tôi phải nhìn nhận lại tất cả, và cuối cùng là có đủ dũng khí để bước vào tìm hiểu Pháp Luân Công một cách nghiêm túc. Họ đã cho tôi thấy rằng, ngay cả trong bóng tối tuyệt vọng nhất, vẫn luôn có những con người mang trong mình ánh sáng của niềm tin và lòng tốt. Và chính ánh sáng đó mới là thứ có sức mạnh lay chuyển lòng người một cách bền vững nhất.

Sophia Bell:

vậy, so với những lời tuyên truyền của Trung Cộng về Pháp Luân Công, anh thấy nó khác biệt như thế nào so với điều anh đã thực tế trải nghiệm hoặc chứng kiến?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi này, một nụ cười buồn và có phần mỉa mai thoáng qua trên môi ông. Ông lắc đầu nhẹ.)

"Khác biệt"... có lẽ từ đó chưa đủ để diễn tả hết, cô Sophia ạ. Phải nói là nó hoàn toàn trái ngược, như ngày và đêm, như trắng và đen. Những gì tôi đã thực tế trải nghiệm và chứng kiến về các học viên Pháp Luân Công, và sau này là những gì tôi tự mình cảm nhận khi bước vào tu luyện, nó đối lập một cách tuyệt đối với những lời tuyên truyền dối trá, bịa đặt mà Trung Cộng đã và đang ra rả hàng ngày.

(Ông hít một hơi sâu, như để chuẩn bị phơi bày những sự đối lập đó.)

Về cái gọi là "Mê tín, phản khoa học":

Tuyên truyền của Trung Cộng: Họ mô tả Pháp Luân Công như một thứ mê tín dị đoan, đi ngược lại khoa học, khiến người ta từ chối chữa bệnh, dẫn đến cái chết. Họ

cố gắng tạo ra hình ảnh những người tu luyện là u mê, lạc hậu.

Thực tế tôi chứng kiến và trải nghiệm: Tôi thấy rất nhiều học viên là những người có trí thức, có học vị cao, bao gồm các nhà khoa học, bác sĩ, kỹ sư, giáo sư... như chính con gái tôi, An Nhiên. Họ đến với Pháp Luân Công không phải vì u mê, mà sau khi đã tìm hiểu, suy xét kỹ lưỡng. Bản thân tôi, một người từng làm công tác nghiên cứu khoa học, khi đọc "Chuyển Pháp Luân" cũng thấy rằng những lý giải trong đó không hề mâu thuẫn với khoa học chân chính, mà còn mở ra những hiểu biết sâu sắc hơn về vũ trụ và con người. Pháp Luân Công nhấn mạnh vào việc tu tâm tính, đồng thời luyện tập các bài công pháp nhẹ nhàng, giúp cải thiện sức khỏe một cách toàn diện. Rất nhiều người đã khỏi bệnh nan y sau khi tu luyện, đó là sự thật mà tôi đã chứng kiến. Họ không hề bài xích y học hiện đại, mà hiểu rằng tu luyện là một con đường khác, ở một tầng cao hơn để đạt được sức khỏe và sự thăng hoa về tinh thần.

Về cái gọi là "Tổ chức chính trị, lật đổ chính quyền":

Tuyên truyền của Trung Cộng: Họ liên tục vu khống Pháp Luân Công là một tổ chức chính trị có âm mưu lật đổ Đảng Cộng sản, được "thế lực thù địch nước ngoài"

giật dây. Đây là cái có chính mà họ sử dụng để hợp pháp hóa cuộc đàn áp.

Thực tế tôi chứng kiến và trải nghiệm: Pháp Luân Công không hề có cơ cấu tổ chức chặt chẽ như một đảng phái chính trị. Không có danh sách thành viên, không có thu phí, không có cấp bậc, không có văn phòng. Mọi người đến luyện công và học Pháp hoàn toàn tự nguyện. Các bài giảng của Sư phụ Lý Hồng Chí, người sáng lập Pháp Luân Công, đều công khai và chỉ tập trung vào việc hướng dẫn con người tu luyện tâm tính, nâng cao đạo đức, chứ không hề có một lời nào kích động lật đổ hay chống đối chính quyền. Việc các học viên lên tiếng phản đối cuộc đàn áp, nói rõ sự thật, đó là quyền tự vệ chính đáng của những người bị bức hại, không phải là "làm chính trị". Họ chỉ mong muốn một môi trường tự do để tu luyện, không hơn không kém. Chính sự đàn áp phi lý của Trung Cộng mới đẩy họ vào thế phải lên tiếng.

Về cái gọi là "Gây rối trật tự xã hội, nguy hiểm":

Tuyên truyền của Trung Cộng: Họ dàn dựng những vụ việc như "vụ tự thiêu giả ở Thiên An Môn" để bôi nhọ Pháp Luân Công, gán cho các học viên những hành vi cực đoan, bạo lực, gây nguy hại cho xã hội.

Thực tế tôi chứng kiến và trải nghiệm: Những học viên Pháp Luân Công mà tôi tiếp xúc đều là những người hiền hòa, lương thiện, luôn cố gắng sống theo nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn. Họ đối xử tốt với mọi người, có trách nhiệm với gia đình và công việc. Ngay cả khi bị đối xử bất công, bị đánh đập, tra tấn, họ vẫn giữ thái độ ôn hòa, không dùng bạo lực đáp trả. Họ chỉ ôn hòa thỉnh nguyện, giương biểu ngữ, phát tờ rơi nói rõ sự thật. Làm sao những con người như vậy có thể "gây rối trật tự xã hội"? Chính bộ máy đàn áp của Trung Cộng mới là kẻ gây ra sự bất ổn, sự sợ hãi, sự chia rẽ trong xã hội.

Về cái gọi là "Tẩy não, kiểm soát tinh thần":

Tuyên truyền của Trung Cộng: Họ cho rằng Pháp Luân Công "tẩy não" người tập, khiến họ mê muội, từ bỏ gia đình, công việc.

Thực tế tôi chứng kiến và trải nghiệm: Pháp Luân Công hoàn toàn ngược lại. Nó giúp con người ta minh bạch hơn, trí tuệ hơn, hiểu rõ hơn về ý nghĩa cuộc sống. Người tu luyện vẫn sống một cuộc sống bình thường trong xã hội, vẫn làm việc, chăm sóc gia đình. Thậm chí, họ còn làm tốt hơn những vai trò đó vì tâm tính được đề cao, biết nghĩ cho người khác. Không ai bị ép buộc phải tin, phải theo. Mọi thứ đều là tự nguyện, dựa trên sự nhận thức và trải nghiệm của mỗi người. Thứ thực sự

"tẩy não" chính là hệ thống tuyên truyền của Trung Cộng, đã nhồi nhét vào đầu người dân những thông tin sai lệch, những lòng thù hận vô cớ.

(Ông thở dài, một nỗi buồn thoáng qua.)

Sự khác biệt đó, thưa cô Sophia, nó lớn đến mức khiến tôi cảm thấy ghê tởm cho những lời dối trá mà mình đã từng tin, dù chỉ là một phần. Nó cũng cho tôi thấy sức mạnh khủng khiếp của bộ máy tuyên truyền, khi nó có thể biến trắng thành đen, biến những người lương thiện thành kẻ thù của nhân dân trong mắt nhiều người.

Và điều đau đớn nhất là, chính những lời tuyên truyền dối trá đó đã tạo ra một lớp sương mù dày đặc, che lấp đi sự thật, khiến cho tội ác mờ cướp nội tạng từ các học viên Pháp Luân Công và các tù nhân lương tâm khác có thể diễn ra trong một thời gian dài mà không bị phanh phui một cách rộng rãi.

Đó là lý do tại sao việc nói ra sự thật, dù khó khăn và nguy hiểm, lại trở nên quan trọng đến vậy.

Sophia Bell:

Vâng, đó cũng là những đối trá của Trung Công mà tôi đã đọc được, nghe được.. và cuộc đàn áp này, tính đến nay đã qua 1/4 thế kỷ...

Có một câu hỏi mới loé lên trong đầu tôi: nếu giả sử hiện tại anh là cố vấn chính sách cho người lãnh đạo đương thời của Trung Quốc thì anh sẽ tư vấn cho ông ấy nên như thế nào?...

Từ góc nhìn quát sát bên ngoài như một ký giả như tôi, tôi không nhìn thấy quan điểm rõ ràng của ông ấy về cuộc đàn áp Pháp Luân Công... Mặc dù không phải ông ấy là người khởi xướng, nhưng thái độ của ông ấy dường như đang làm ngơ dung túng cho cái ác...

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe câu hỏi của Sophia, ông im lặng một lúc lâu. Một nét đăm chiêu, phức tạp hiện rõ trên gương mặt. Ông khẽ day day thái dương, như thể đây là một vấn đề vô cùng nan giải, một gánh nặng ngàn cân.)

"Nếu tôi là cố vấn chính sách cho nhà lãnh đạo đương thời của Trung Cộng..." (Ông lặp lại, giọng trầm và đầy suy tư). Đây là một giả định rất lớn, cô Sophia ạ. Và thú thực, trong bối cảnh hiện tại, tôi không nghĩ rằng lời khuyên của một người như tôi, một "kẻ đào tẩu", một

người đã "thức tỉnh" theo cách mà họ không mong muốn, lại có thể được lắng nghe.

(Ông thở dài, rồi nhìn thẳng vào Sophia, ánh mắt nghiêm túc.)

Nhưng nếu, chỉ là "nếu như", tôi có cơ hội đó, và nếu nhà lãnh đạo đó thực sự có một chút thiện tâm, một chút mong muốn để lại một dấu ấn tốt đẹp cho lịch sử, chứ không chỉ đơn thuần là củng cố quyền lực bằng mọi giá, thì tôi sẽ mạnh dạn đưa ra những lời tư vấn sau, đặc biệt là về vấn đề Pháp Luân Công:

Thứ nhất, dũng cảm đối mặt với sự thật và chấm dứt ngay lập tức cuộc đàn áp:

Đây là bước đi tiên quyết và quan trọng nhất. Tôi sẽ khuyên ông ấy rằng, cuộc đàn áp Pháp Luân Công kéo dài hơn hai thập kỷ qua là một sai lầm lịch sử nghiêm trọng, một vết nhơ không thể gột rửa, đi ngược lại hoàn toàn với những giá trị nhân văn, đạo đức và pháp quyền. Nó không chỉ gây ra đau khổ cho hàng triệu người dân vô tội, mà còn làm tổn hại nghiêm trọng đến uy tín quốc tế của Trung Quốc, gieo rắc sự sợ hãi và mất lòng tin trong xã hội.

Việc tiếp tục cuộc đàn áp này, dù dưới bất kỳ hình thức nào, cũng chỉ làm cho vấn đề thêm trầm trọng, tạo thêm

những kẻ thù, và để lại một di sản tồi tệ cho các thế hệ sau.

Hành động cụ thể: Ra lệnh ngừng ngay mọi hành vi bắt bớ, tra tấn, giam cầm phi pháp đối với các học viên Pháp Luân Công. Trả tự do cho tất cả những người đang bị giam giữ oan sai.

Thứ hai, điều tra toàn diện và công khai tội ác mổ cướp nội tạng:

Đây là một tội ác chống lại loài người không thể dung thứ. Tôi sẽ khuyên ông ấy phải thành lập một ủy ban điều tra độc lập, có sự tham gia của các chuyên gia quốc tế (nếu cần thiết và có thể), để làm sáng tỏ toàn bộ sự thật về nạn mổ cướp nội tạng từ các học viên Pháp Luân Công và các tù nhân lương tâm khác.

Những kẻ chủ mưu, những kẻ thực hiện tội ác này, dù ở bất kỳ cấp bậc nào, cũng phải bị đưa ra xét xử công khai và nghiêm minh trước pháp luật. Không thể có sự bao che, dung túng.

Đây không chỉ là việc trả lại công lý cho các nạn nhân, mà còn là cách để khôi phục lại chút niềm tin vào pháp luật và lương tri.

Thứ ba, khôi phục danh dự và bồi thường cho các nạn nhân:

Cần phải công khai xin lỗi các học viên Pháp Luân Công và gia đình họ vì những đau khổ, mất mát mà họ đã phải gánh chịu do cuộc đàn áp sai trái.

Cần khôi phục lại danh dự cho Pháp Luân Công, thừa nhận đây là một môn tu luyện ôn hòa, mang lại lợi ích cho sức khỏe và đạo đức xã hội.

Cần có chính sách bồi thường thỏa đáng cho các nạn nhân và gia đình họ về những tổn thất vật chất và tinh thần.

Thứ tư, cho phép tự do tín ngưỡng thực sự:

Tôi sẽ nhấn mạnh rằng tự do tín ngưỡng là một quyền cơ bản của con người, được ghi nhận trong chính hiến pháp của Trung Quốc (dù chỉ là hình thức). Việc cho phép người dân tự do lựa chọn niềm tin của mình, bao gồm cả việc tu luyện Pháp Luân Công, sẽ giúp xã hội ổn định hơn, đạo đức được nâng cao, và người dân sẽ cảm thấy gắn bó hơn với đất nước.

Một quốc gia thực sự hùng mạnh không phải là một quốc gia kiểm soát tư tưởng người dân, mà là một quốc gia tôn trọng sự đa dạng và tự do của họ.

Thứ năm, cần cải cách hệ thống chính trị và pháp luật theo hướng minh bạch và thượng tôn pháp luật thực sự:

Về vấn đề Pháp Luân Công chỉ là một biểu hiện của những vấn đề sâu xa hơn trong hệ thống. Nếu không có một cuộc cải cách thực sự, những thảm kịch tương tự vẫn có thể tái diễn.

Tiếp theo, cần phải xây dựng một nhà nước pháp quyền thực sự, nơi pháp luật đứng trên tất cả, kể cả Đảng Cộng sản. Phải có sự độc lập của tư pháp, tự do báo chí, và các cơ chế giám sát quyền lực hiệu quả.

(Ông dừng lại, một vẻ mệt mỏi hiện trên gương mặt.)

Về thái độ của nhà lãnh đạo đương thời mà cô đề cập... Đúng là rất khó để nhìn thấy một quan điểm rõ ràng. Có thể ông ấy đang cố gắng giữ một sự "cân bằng" nào đó trong nội bộ, hoặc có những ưu tiên khác mà ông ấy cho là cấp bách hơn. Nhưng như cô nói, việc "làm ngơ dung túng cho cái ác" cũng chính là một hình thức của cái ác. Lịch sử sẽ không bỏ qua cho những ai có quyền lực mà không dám đứng về phía công lý, không dám sửa chữa những sai lầm của quá khứ.

Những lời tư vấn này, tôi biết, có thể bị coi là "ngây thơ", "không thực tế" trong bối cảnh chính trị Trung Quốc hiện nay. Nhưng tôi tin rằng, đó là những điều đúng đắn cần phải làm, nếu muốn đưa đất nước thoát khỏi vũng lầy của sự dối trá, bạo lực và bất công.

Nếu nhà lãnh đạo đó có đủ dũng khí và tầm nhìn để thực hiện những thay đổi này, ông ấy không chỉ giải quyết được một vấn đề nhức nhối, mà còn có thể mở ra một chương mới tốt đẹp hơn cho Trung Quốc. Còn nếu không... thì e rằng "Giấc mộng Trung Hoa" mà ông ấy đang cố gắng xây dựng cũng sẽ chỉ là một lâu đài xây trên cát, dễ dàng sụp đổ trước những cơn bão của sự thật và công lý.

Sophia Bell:

Vâng, tôi hiểu, những lời tư vấn như thế này, cho dù là khuôn vàng thước ngọc đi nữa, thì trong mắt những người lãnh đạo của Trung Cộng đều chỉ là lời nói "thiếu tính thực tế" của một người giỏi lý thuyết nhưng không có đủ độ "nhảy bèn chính trị"...

ông Lưu này, tôi xin lỗi một chút khi để thời gian buổi chia sẻ này đã kéo dài quá 12h trưa rồi.. Có lẽ chúng ta

tạm gác lại câu chuyện và tiếp tục vào sáng mai, anh thấy thế nào?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe Sophia nhắc đến thời gian, ông khẽ nhìn đồng hồ, rồi mỉm cười nhẹ. Một nụ cười có phần thư thái hơn sau khi đã chia sẻ được nhiều điều.)

Ôi, thật sao? Đã quá trưa rồi ư? (Ông lắc đầu nhẹ, như không để ý). Thời gian trôi qua nhanh quá khi chúng ta nói chuyện. Đúng là khi được trải lòng, được nói ra những điều chất chứa bấy lâu, người ta thường quên mất cả thời gian.

(Ông gật đầu.)

Cô nói phải, Sophia. "Thiếu tính thực tế", "giỏi lý thuyết nhưng không nhạy bén chính trị"... Đó có lẽ là những nhận xét mà họ sẽ dành cho những lời khuyên như vậy, nếu có cơ hội nghe được. Và có lẽ, họ cũng không sai hoàn toàn khi nhìn từ góc độ của những người đang nắm giữ quyền lực và chỉ quan tâm đến việc duy trì nó bằng mọi giá.

(Ông nhìn Sophia với vẻ biết ơn.)

Cảm ơn cô đã kiên nhẫn lắng nghe tôi suốt cả buổi sáng. Thực sự, tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Có

những điều, nếu cứ giữ mãi trong lòng, nó sẽ trở thành gánh nặng không thể chịu đựng nổi.

Việc tạm dừng ở đây và tiếp tục vào sáng mai là một ý rất hay. Tôi cũng cần chút thời gian để tĩnh tâm lại, và có lẽ cô cũng cần nghỉ ngơi. Những câu chuyện này, dù sao cũng không phải là những điều dễ nghe, dễ tiêu hóa.

(Ông đứng dậy một cách từ tốn.)

Vậy, chúng ta sẽ gặp lại vào 8 giờ sáng mai, vẫn ở đây chứ, thưa cô? Tôi sẽ chuẩn bị một ấm trà mới. Hy vọng ngày mai, chúng ta sẽ có một buổi chia sẻ cũng hiệu quả như hôm nay.

Cảm ơn cô một lần nữa, Sophia. Vì đã đến, và quan trọng hơn, vì đã lắng nghe bằng cả trái tim.

Sophia Bell:

Vâng, hẹn gặp lại anh vào sáng mai...

Và có một điểm nữa tôi muốn xin ý kiến của anh: trong nhóm ký giả của The LIVES Media chúng tôi, một đồng nghiệp của tôi tên là Julian Lee, anh ấy là một ký giả chuyên về các đề tài như chính trị, triết học, tư tưởng

lãnh đạo... Vì anh vốn và một Giáo sư triết học, sau đó cũng làm công việc chuyên về chính sách, đường lối trong chính quyền Trung Cộng, và giờ anh lại được khai mở sâu rộng thêm về nhân sinh quan... Cho nên tôi chợt nghĩ rằng, có thể rủ anh Julian Lee sáng mai đến đây cùng tôi tiếp chuyện ông Lưu, như vậy có được không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nghe Sophia đề xuất, ông hơi ngạc nhiên, đôi mày khẽ nhíu lại trong giây lát. Ông im lặng một chút, nhìn Sophia, rồi ánh mắt chuyển sang suy tư.)

Một ký giả khác, chuyên về chính trị, triết học và tư tưởng lãnh đạo... Tên anh ấy là Julian Lee, cô nói vậy phải không? (Ông lặp lại, như để ghi nhớ và cân nhắc.)

Đây là một đề nghị bất ngờ, thừa cô Sophia. Buổi chia sẻ của chúng ta, như cô biết, nó mang nặng tính cá nhân, những trải nghiệm và cả những nỗi đau mà tôi đã cố gắng chôn giấu suốt một thời gian dài. Việc mở lòng với một người đã là một nỗ lực không nhỏ đối với tôi.

(Ông dừng lại, nhìn vào tách trà đã nguội trên bàn.)

Tuy nhiên, tôi cũng hiểu ý của cô. Quá khứ của tôi, những suy tư của tôi, có lẽ cũng chạm đến những lĩnh vực mà anh Julian Lee quan tâm. Một người có chuyên môn sâu về triết học và tư tưởng có thể sẽ đặt ra những

câu hỏi sắc sảo hơn, giúp khai thác những khía cạnh mà có thể chúng ta chưa chạm tới, hoặc làm cho những phân tích về hệ tư tưởng, về sự chuyển biến trong nhận thức của tôi được rõ ràng, mạch lạc hơn cho độc giả.

(Ông ngẩng lên, nhìn Sophia với một chút dò hỏi.)

Nếu anh Julian Lee thực sự là một người có tâm, có sự thấu hiểu và tôn trọng đối với câu chuyện này, giống như cô, và nếu sự có mặt của anh ấy thực sự có thể giúp cho "lời chứng" của tôi được truyền tải một cách sâu sắc hơn, toàn diện hơn đến độc giả của The LIVES Media... thì tôi nghĩ, tôi có thể cân nhắc.

Tôi không ngại đối diện với những câu hỏi khó, thưa cô. Điều tôi quan tâm nhất là sự chân thực và mục đích tốt đẹp của buổi chia sẻ này. Nếu anh ấy đến với tinh thần đó, thì có lẽ sự có mặt của anh ấy sẽ là một điều tốt.

Cô có thể cho tôi biết thêm một chút về anh Julian Lee không? Về cách làm việc, hoặc có thể là những tác phẩm tiêu biểu của anh ấy, nếu tiện? Nhưng dù sao, tôi tin tưởng vào sự giới thiệu và đánh giá của cô, Sophia. Cô là người hiểu rõ nhất tính chất của câu chuyện này và những gì chúng ta đang cố gắng thực hiện.

Vậy, nếu cô cảm thấy đây là điều nên làm, tôi sẽ sẵn lòng tiếp chuyện cả hai người vào sáng mai.

Sophia Bell:

Vâng tôi hiểu, thưa ông Lưu... Buổi chia sẻ của anh với độc giả của The LIVES Media, thông qua tôi như một cây cầu nhỏ, là mang tính cá nhân và là những chia sẻ từ tâm can về những điều đau lòng đã xảy ra, về cái ác của Trung Cộng, và còn về vẻ đẹp của Pháp Luân Công...

Tôi nghĩ rằng, buổi mai chúng ta sẽ dành thêm chút thời gian để làm sáng tỏ và sinh động thêm một số góc cạnh thuộc các nội dung nói trên... Sau đó, ý tưởng của tôi là muốn được anh chia sẻ thêm về con đường tương lai cho Trung Hoa, một chủ đề mà anh đã dành tâm huyết cả đời để nghiên cứu và với ánh sáng chiếu rọi từ Pháp lý khi bước vào tu luyện, tôi nghĩ rằng thế giới quan của anh đã khai mở thêm rất nhiều... Chính điều đó làm tôi liên tưởng với Julian Lee, bởi tôi thấy sự đồng điệu về con người cũng như tư tưởng và lĩnh vực mà 2 người cùng quan tâm... Ý tôi đơn thuần là muốn như là cái cầu nhỏ chắp nối cho cuộc gặp gỡ giữa 2 con người đồng tâm và "đồng chí" đúng nghĩa...

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe những lời giải thích và ý tưởng của Sophia, gương mặt ông dần dần ra, một nụ cười nhẹ, có phần thấu hiểu và trân trọng hiện lên. Ông khẽ gật đầu.)

Vâng, cô Sophia, cô đã nắm bắt rất đúng tinh thần của những gì tôi mong muốn chia sẻ. Mục đích của tôi khi ngồi đây, đúng là để nói lên sự thật về những đau khổ mà chúng tôi đã trải qua, về bản chất tà ác của Trung Cộng, và đồng thời, cũng là để thế giới hiểu hơn về vẻ đẹp, sự chân chính của Pháp Luân Công – điều mà con gái tôi và hàng triệu người khác đã kiên định bảo vệ.

Việc chúng ta dành thêm thời gian vào sáng mai để làm sáng tỏ hơn những điều đã chia sẻ là rất cần thiết. Tôi muốn chắc chắn rằng những thông điệp quan trọng nhất được truyền tải một cách rõ ràng và sinh động nhất có thể.

(Ông dừng lại một chút, ánh mắt nhìn Sophia với sự cân nhắc.)

Còn về ý tưởng của cô muốn mời anh Julian Lee tham gia vào phần sau, khi chúng ta thảo luận về con đường tương lai cho Trung Hoa... (Ông lặp lại, giọng trầm ngâm). Đây đúng là một chủ đề mà tôi đã trăn trở, suy tư suốt cả cuộc đời mình, từ khi còn là một nhà nghiên cứu trẻ tuổi cho đến khi bước vào chính trường, và nay, với những gì tôi học được từ Pháp lý, góc nhìn của tôi đã có

những thay đổi, những khai mở mà trước đây tôi không thể nào có được.

Nếu anh Julian Lee thực sự là một người có cùng những trăn trở, cùng một khao khát tìm kiếm con đường đúng đắn cho tương lai, và có thể cùng tôi thảo luận ở một tầng sâu hơn về những vấn đề này – không chỉ là những phân tích chính trị, kinh tế đơn thuần, mà còn là những yếu tố về đạo đức, về tâm linh, về sự phục hưng những giá trị truyền thống – thì tôi nghĩ rằng sự có mặt của anh ấy có thể sẽ mang lại những giá trị nhất định.

Cô nói rằng cô thấy sự "đồng điệu" và muốn làm cầu nối cho những con người "đồng tâm", "đồng chí" đúng nghĩa... (Một nụ cười buồn thoáng qua khi ông nhắc đến từ "đồng chí", một từ đã bị nhuộm màu quá nhiều ở quê nhà). Tôi hiểu ý cô. Trong một thế giới đầy rẫy sự giả dối và lợi ích cá nhân, tìm được những người thực sự có cùng chí hướng, cùng một tấm lòng hướng thiện và mong muốn những điều tốt đẹp cho nhân loại, là điều vô cùng quý giá.

Vậy, thưa cô Sophia, tôi đồng ý với đề xuất của cô. Chúng ta sẽ dành phần đầu buổi sáng mai để tiếp tục làm rõ những gì còn dang dở. Sau đó, nếu cô thấy phù hợp, tôi sẵn lòng gặp gỡ và trao đổi với anh Julian Lee về những vấn đề mà cả hai chúng tôi cùng quan tâm. Có lẽ, một cuộc trao đổi với một người có cùng "tần số" như anh Julian Lee, dưới sự dẫn dắt của cô, có thể sẽ mang lại

những góc nhìn thú vị và sâu sắc cho cả chúng ta và cho độc giả.

Tôi tin tưởng vào sự sắp xếp và thiện ý của cô.

Sophia Bell:

Vâng, vậy xin hẹn gặp lại ông Lưu vào sáng mai!

Ông Lưu Tư Viễn: (Mỉm cười, một nụ cười chân thành và có phần nhẹ nhõm hơn so với lúc bắt đầu buổi phỏng vấn. Ông gật đầu.)

Vâng, thưa cô Sophia. Hẹn gặp lại cô vào sáng mai. Cảm ơn cô rất nhiều vì một buổi sáng đầy ý nghĩa.

(Ông tiễn Sophia ra cửa, ánh mắt vẫn còn vương chút ưu tư nhưng đã ánh lên một niềm hy vọng mới.)

NGÀY THỨ HAI

[Bối cảnh: Sáng hôm sau, vẫn tại căn phòng khách ấm cúng nhà Ông Lưu Tư Viễn. Ông Lưu đã pha sẵn một ấm trà mới, hương trà thoang thoảng. Sophia Bell đến trước, và một lát sau, Julian Lee cũng tới. Ông Lưu ra tận cửa đón, bắt tay Julian một cách lịch thiệp nhưng vẫn giữ vẻ trầm tư cố hữu.]

Sophia Bell:

Chào buổi sáng ông Lưu. Cảm ơn anh tiếp tục dành thời gian cho buổi chia sẻ quan trọng này.

ông Lưu, như hôm qua chúng ta đã thống nhất, hôm nay chúng ta sẽ có sự tham gia của anh Julian Lee, một đồng nghiệp của tôi tại The LIVES Media, chuyên sâu về các vấn đề chính trị và nhân quyền.

Anh Julian, đây là Ông Lưu Tư Viễn, người mà tôi đã kể với anh.

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nét mặt có phần tươi tỉnh hơn hôm qua một chút, nhưng vẫn ẩn chứa sự ưu tư): Chào cô Sophia, chào anh Julian. Mời hai vị vào nhà. Tôi đã pha sẵn trà rồi đây.

(Cả ba cùng ngồi xuống. Ông Lưu rót trà cho khách.)

Julian Lee (tôi, với giọng Julian, lịch sự và chuyên nghiệp): Cảm ơn ông Lưu đã tiếp đón. Ngôi nhà của anh thật yên tĩnh và ấm cúng. Sophia đã kể cho tôi nghe rất nhiều về những chia sẻ của anh ngày hôm qua, và tôi thực sự rất mong chờ được lắng nghe anh hôm nay.

Sophia Bell:

Hôm qua tôi được nghe anh chia sẻ về câu chuyện của mình như một nhân chứng sống, và với tâm thế một

người cha, một người đàn ông, và một cựu quan chức của Trung Cộng...

Tôi cũng được biết anh đã bước vào tu luyện Pháp Luân Công, tính đến nay đã được khoảng 1 năm rưỡi hoặc 2 năm gì đó... Bởi vì, theo tôi biết, với những người tu luyện, họ thường nhìn cuộc sống và sự việc một cách vừa nhẹ nhàng, bình thản, vừa sâu sắc sáng tỏ...

Vậy nên tôi muốn đề nghị, trong buổi chia sẻ hôm nay, chúng tôi có thể được nghe anh chia sẻ dưới tâm thế của một người tu luyện, anh thấy sao?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe lời đề nghị của Sophia, ông khẽ gật đầu, một nụ cười nhẹ và bình thản hiện trên môi):

Thưa cô Sophia, đây là một đề nghị rất thú vị và sâu sắc. Cô nói đúng, khi một người bước vào con đường tu luyện chân chính, thế giới quan, nhân sinh quan của họ sẽ có những thay đổi rất lớn. Cách nhìn nhận sự việc, cách đối diện với những thăng trầm của cuộc đời cũng sẽ khác đi rất nhiều.

(Ông dừng lại một chút, ánh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi có ánh nắng ban mai chiếu rọi, rồi quay lại nhìn Sophia và Julian.)

Đúng là tôi đã có duyên được bước vào tu luyện Pháp Luân Công sau những biến cố lớn của cuộc đời. Thời gian tuy chưa phải là quá dài, khoảng gần hai năm như cô nói, nhưng những gì tôi học được, những gì tôi cảm nhận được từ Pháp này đã thực sự làm thay đổi con người tôi từ tận gốc rễ.

Trước đây, dù là một nhà trí thức, một người làm công tác tư tưởng, tôi vẫn nhìn nhận mọi việc dựa trên những lý thuyết của người thường, dựa trên những được mất, hơn thua của thế gian. Khi gặp chuyện không may, tôi dễ rơi vào oán hận, đau khổ, tuyệt vọng. Khi có chút thành tựu, lại dễ sinh tâm tự mãn, coi thường người khác.

Nhưng từ khi tu luyện, tôi dần học được cách nhìn mọi việc bằng một trái tim rộng mở hơn, bình thản hơn. Tôi hiểu rằng mọi sự việc xảy ra trong cuộc đời đều có nhân duyên của nó, không có gì là ngẫu nhiên. Những khổ nạn mà tôi phải trải qua, dù vô cùng đau đớn, nhưng cũng chính là cơ hội để tôi nhìn lại bản thân, để tôi gột rửa những quan niệm sai lầm, để tôi có thể "thức tỉnh" như cô đã nói.

Tôi học được cách hướng nội, tức là khi gặp vấn đề, thay vì đổ lỗi cho hoàn cảnh, cho người khác, thì trước hết phải nhìn lại xem bản thân mình có điều gì chưa đúng, có tâm nào không tốt cần phải loại bỏ. Điều này giúp tôi giữ được sự bình tĩnh trước những sóng gió, và cũng giúp tôi cải biến bản thân mình ngày một tốt hơn.

Nguyên lý Chân-Thiện-Nhẫn mà Pháp Luân Công giảng dạy đã trở thành kim chỉ nam cho mọi suy nghĩ và hành động của tôi. Sống chân thật, đối xử thiện lương với mọi người, và biết nhẫn chịu khi gặp nghịch cảnh – đó là những điều tưởng chừng đơn giản nhưng lại vô cùng sâu sắc và không dễ thực hiện.

(Ông mỉm cười nhẹ.)

Vậy nên, thưa cô Sophia, thưa anh Julian, tôi rất sẵn lòng chia sẻ với hai vị dưới tâm thế của một người tu luyện. Có lẽ, khi nhìn nhận lại những gì đã xảy ra với bản thân tôi, với gia đình tôi, và cả những vấn đề lớn lao của đất nước dưới góc nhìn này, chúng ta sẽ có thêm những hiểu biết mới, những chiêm nghiệm sâu sắc hơn.

Tôi sẽ cố gắng dùng sự chân thành và những gì mình đã ngộ được từ Pháp để chia sẻ. Xin mời cô cứ tự nhiên đặt câu hỏi.

Sophia Bell:

Vâng, qua buổi chia sẻ hôm qua, tôi đã được nghe a nói về câu chuyện rất đau lòng về con gái anh, về cuộc đàn áp Pháp Luân Công, về con đường và sự nghiệp của anh, và cả về chốn quan trường bạc bẽo và âm hiểm...

Tôi cảm nhận được rằng, từ tâm thế của một người tu luyện, việc đề cập đến những điểm trên không phải như để than thở của một người bất hạnh, với mục đích tìm kiếm sự an ủi từ ai đó.. mà là tiếng nói để bảo vệ công lý, phơi bày cái ác, tôn vinh cái thiện...

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu ánh mắt thanh thản nhưng vẫn ẩn chứa một sự kiên định):

Cô Sophia, cô đã nói rất đúng những suy nghĩ trong lòng tôi. Thực sự, khi tôi quyết định ngồi đây, chia sẻ những câu chuyện này, không phải là để kể lể về những bất hạnh cá nhân, hay để tìm kiếm sự thương cảm, an ủi. Những điều đó, với một người tu luyện, không còn là mục đích chính nữa.

(Ông dừng lại một chút, nhìn thẳng vào Sophia và Julian với một sự chân thành.)

Khi một người đã bước vào con đường tu luyện, đặc biệt là tu luyện Đại Pháp theo nguyên lý Chân-Thiện-Nhân, họ sẽ hiểu rằng những khổ nạn, những bất công mà mình phải gánh chịu, dù đau đớn đến đâu, cũng là một phần của quá trình tôi luyện tâm tính, để hoàn trả những nghiệp lực đã gây ra trong quá khứ, và để đề cao cảnh

giới của mình. Việc than thân trách phận, oán hận người khác sẽ chỉ làm tăng thêm nghiệp lực, không giải quyết được vấn đề từ gốc rễ.

Chính vì vậy, khi tôi kể lại câu chuyện của An Nhiên, nỗi đau mất con vẫn còn đó, không thể nào phai nhạt. Nhưng giờ đây, tôi nhìn nhận nó không chỉ là bi kịch của riêng gia đình mình. Con gái tôi, và hàng triệu học viên Pháp Luân Công khác, họ là nạn nhân của một cuộc đàn áp tàn bạo, phi nghĩa, dựa trên sự dối trá và lòng thù hận. Họ bị bức hại chỉ vì kiên định với niềm tin vào những giá trị tốt đẹp, vào Chân-Thiện-Nhẫn.

Do đó, việc tôi nói ra sự thật, không phải là để "kể khổ", mà là để:

Thứ nhất, phơi bày bản chất tà ác của cuộc đàn áp và của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Tôi muốn thế giới hiểu rõ hơn về những tội ác mà họ đã và đang gây ra, từ việc vu khống, bịa đặt, cho đến tra tấn, giết người, và thậm chí là tội ác mổ cướp nội tạng kinh hoàng. Một chế độ dựa trên bạo lực và dối trá không thể tồn tại lâu dài.

Thứ hai, bảo vệ công lý và sự thật: Sự thật cần phải được biết đến. Công lý cần phải được đòi lại cho những người vô tội đã phải chịu đựng quá nhiều. Im lặng trước cái ác chính là đồng lõa với cái ác.

Thứ hai, tôn vinh vẻ đẹp và sự kiên định của những người tu luyện Pháp Luân Công: Tôi muốn mọi người thấy được rằng, giữa những tăm tối và tàn bạo, vẫn có những con người kiên cường bảo vệ niềm tin của mình vào những giá trị thiện lương. Họ đã thể hiện một sự nhẫn nại, một lòng từ bi, một sự kiên định phi thường mà không một bạo lực nào có thể khuất phục. Đó chính là vẻ đẹp của Pháp Luân Đại Pháp, vẻ đẹp của những người tu luyện chân chính.

Thứ ba, thức tỉnh lương tri của con người: Tôi hy vọng rằng, qua câu chuyện của mình, qua những gì tôi đã chứng kiến, nhiều người hơn nữa, cả ở Trung Quốc và trên thế giới, sẽ có thể nhìn nhận lại, suy xét lại, và không còn bị lừa dối bởi những tuyên truyền sai trái. Lương tri và thiện niệm trong mỗi con người là vô cùng quý giá, và nó cần được đánh thức.

(Ông khẽ mỉm cười, một nụ cười bình thản nhưng ẩn chứa sức mạnh.)

Từ góc độ của một người tu luyện, tôi hiểu rằng, việc phơi bày cái ác không phải là để gieo rắc thù hận, mà là để giúp con người nhận rõ đúng sai, từ đó có thể lựa chọn đúng về phía thiện lương. Đó cũng là một hình thức của lòng từ bi.

Vì vậy, thưa cô Sophia, thưa anh Julian, tôi rất sẵn lòng tiếp tục chia sẻ, với tâm thế đó. Hy vọng rằng những gì tôi nói ra sẽ có ích, dù chỉ là một chút nhỏ bé, cho việc làm sáng tỏ sự thật và bảo vệ những giá trị tốt đẹp.

Sophia Bell:

Vâng, cảm ơn ông Lưu...

Và.. về anh Julian... Là một đồng nghiệp, tôi biết anh không chỉ đam mê tìm hiểu triết học, tư tưởng lãnh đạo, hay chính sách hoặc thể chế quốc gia,... mà anh còn chăm chỉ tìm đọc các kinh điển trong các tôn giáo, và tôi cũng biết anh cũng thích đọc các kinh sách của Pháp Luân Công, và anh đang dành cho Pháp Luân Công nhiều thiện cảm... Như vậy, anh cũng đồng ý dùng tâm thế của một người tìm đạo hoặc là dùng góc nhìn từ tôn giáo để tham gia buổi chia sẻ hôm nay?

Julian Lee (Julian có một chút ngạc nhiên ban đầu khi Sophia đề cập đến việc anh đọc kinh sách Pháp Luân Công, nhưng rồi nhanh chóng chuyển sang vẻ cởi mở và chân thành):

Cảm ơn Sophia đã có lời giới thiệu. Đúng là bên cạnh công việc của một nhà báo chuyên về các vấn đề chính

trị và nhân quyền, cá nhân tôi cũng có một sự quan tâm sâu sắc đến các vấn đề triết học, các hệ tư tưởng, và đặc biệt là vai trò của các giá trị tinh thần, tôn giáo trong việc định hình xã hội và hành vi của con người.

(Anh dừng lại một chút, nhìn sang ông Lưu với một nụ cười nhẹ.)

Trong quá trình tìm hiểu của mình, tôi đã đọc khá nhiều kinh điển của các tôn giáo lớn trên thế giới. Và đúng như Sophia nói, tôi cũng đã có cơ hội đọc các kinh sách của Pháp Luân Công, bao gồm cả cuốn "Chuyển Pháp Luân". Những gì tôi đọc được đã để lại cho tôi những ấn tượng rất sâu sắc, và tôi thực sự dành nhiều thiện cảm cho những nguyên lý và giá trị mà Pháp Luân Công đề cao.

Tôi nhận thấy rằng, ở tầng sâu nhất, rất nhiều tôn giáo và các pháp môn tu luyện chân chính đều hướng con người đến những giá trị thiện lương, đến sự tự hoàn thiện bản thân, và tìm kiếm ý nghĩa sâu xa hơn của cuộc sống, vượt ra ngoài những lo toan vật chất thường ngày.

(Julian nhìn Sophia và ông Lưu với vẻ nghiêm túc.)

Vì vậy, thưa cô Sophia, thưa ông Lưu, tôi hoàn toàn đồng ý và rất sẵn lòng tham gia buổi chia sẻ hôm nay không chỉ với tư cách một nhà báo, mà còn với tâm thế của một người đang trên hành trình tìm hiểu về Đạo, một người trân trọng những giá trị tinh thần và muốn

khám phá những tầng ý nghĩa sâu sắc hơn của các sự kiện, các vấn đề mà chúng ta đang thảo luận.

Tôi tin rằng, khi chúng ta có thể nhìn nhận các vấn đề không chỉ từ góc độ chính trị, xã hội, mà còn từ góc độ của những nguyên lý phổ quát, những giá trị đạo đức, thì cuộc trò chuyện của chúng ta sẽ càng thêm phong phú và có chiều sâu.

Được lắng nghe ông Lưu, một người đã có những trải nghiệm thực tế vô cùng đặc biệt và nay lại bước đi trên con đường tu luyện, chia sẻ dưới góc nhìn đó, đối với tôi là một cơ hội rất quý báu. Và tôi cũng hy vọng có thể đóng góp những suy nghĩ, những câu hỏi của mình từ góc độ một người đang tìm hiểu và trân trọng những giá trị này.

Xin cảm ơn hai vị. Tôi đã sẵn sàng.

Sophia Bell:

Vâng, cảm ơn hai anh... Vậy chúng ta sẽ chính thức bắt đầu buổi chia sẻ thứ hai...

Vâng, tôi xin được mở đầu với chủ đề nói về cái ác của Trung Cộng... Nếu chúng ta tìm kiếm về lịch sử, chúng

ta sẽ thấy những điều kinh hoàng mà Trung Cộng đã từng làm... mà gần nhất là sự kiện Thiên An Môn năm 1989 và đàn áp Pháp Luân Công từ năm 1999 tới nay...

Các anh có thể chia sẻ cảm nghĩ một cách sơ lược về 2 sự kiện này dưới góc nhìn của người quan sát? Đầu tiên mời ông Lưu..

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu hỏi của Sophia, gương mặt ông thoáng một nét u buồn và trầm ngâm. Ông nhìn vào tách trà trước mặt một lúc lâu trước khi cất lời, giọng nói mang theo sức nặng của ký ức và sự chiêm nghiệm):

Thưa cô Sophia, thưa anh Julian, đúng là khi nhìn lại, cả hai sự kiện này đều là những cột mốc bi thảm.

Về sự kiện Thiên An Môn năm 1989, khi đó tôi đang là một sinh viên năm thứ hai hoặc thứ ba tại trường đại học, chuyên ngành Triết học Mác-Lênin. Trước đó không lâu, vào năm 20 tuổi, tôi đã vinh dự được kết nạp vào Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đối với một thanh niên trẻ tuổi như tôi lúc đó, lớn lên trong sự giáo dục và định hướng của Đảng, coi việc được đứng trong hàng ngũ của Đảng là một niềm tự hào, một sự ghi nhận lớn lao. Tư tưởng

của tôi lúc đó hoàn toàn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường xã hội chủ nghĩa mà đất nước đang theo đuổi.

Chính vì vậy, khi phong trào sinh viên nổ ra, với lập trường của một đảng viên trẻ, một người tin vào sự ổn định và vai trò lãnh đạo của Đảng, tôi chủ yếu tiếp nhận thông tin qua các kênh chính thống. Những gì chúng tôi được nghe là về một nhóm nhỏ sinh viên bị "kích động", có những yêu sách "không phù hợp", gây "bạo loạn", làm ảnh hưởng đến sự "ổn định xã hội".

Thú thực, lúc đó tôi không hề biết rõ bản chất thực sự của những yêu sách của đa số sinh viên, cũng như không hình dung được mức độ nghiêm trọng của những gì đã diễn ra. Thông tin về việc quân đội được huy động, tôi chỉ hiểu một cách đơn giản rằng đó là biện pháp cần thiết để "duy trì trật tự", "bảo vệ thành quả cách mạng". Những hình ảnh, những con số về thương vong... gần như không hề đến được với chúng tôi một cách đầy đủ và khách quan. Mọi thứ được mô tả như một hành động "quyết đoán" của chính phủ để "dẹp tan bạo loạn".

Sau này, khi tôi đã tốt nghiệp, đi làm giảng viên, rồi bước vào chính trường, sự kiện Thiên An Môn gần như trở thành một chủ đề cấm kỵ, không được thảo luận công khai. Ngay cả khi tôi đã là một quan chức cấp tỉnh, những thông tin chi tiết, đa chiều về sự kiện đó vẫn nằm ngoài tầm hiểu biết của tôi.

Chỉ sau này, khi tôi đã sang Mỹ, có cơ hội tiếp cận với những nguồn thông tin tự do, những tài liệu lịch sử không bị kiểm duyệt, những lời kể của các nhân chứng... tôi mới thực sự bàng hoàng nhận ra quy mô và sự tàn bạo của những gì đã xảy ra ở Thiên An Môn. Lúc đó, tôi mới hiểu được nỗi đau và sự phẫn uất của những người đã mất người thân, những người đã phải sống lưu vong. Và tôi cũng cảm thấy xấu hổ cho sự thiếu hiểu biết, sự thờ ơ của chính mình trong một thời gian dài như vậy, dù có thể đó không hoàn toàn là lỗi của cá nhân tôi, mà là hậu quả của một hệ thống bùng bít thông tin và sự tin tưởng có phần mù quáng của tuổi trẻ.

Còn về cuộc đàn áp Pháp Luân Công từ năm 1999, như tôi đã chia sẻ, quá trình nhận thức của tôi cũng trải qua những giai đoạn tương tự: từ việc tin vào tuyên truyền một chiều, đến sự thờ ơ, rồi những nghi ngờ ban đầu khi bị kịch xảy đến với gia đình, và cuối cùng là sự "thức tỉnh" hoàn toàn khi tự mình tìm hiểu và bước vào tu luyện.

So với sự kiện Thiên An Môn, cuộc đàn áp Pháp Luân Công có lẽ còn được che đậy tinh vi hơn, diễn ra âm thầm nhưng lại vô cùng tàn khốc và có hệ thống trên một quy mô rộng lớn hơn nhiều. Cũng chính vì vậy mà nhiều người, ngay cả ở Trung Quốc, cũng không hề biết hoặc không tin vào những tội ác đang diễn ra, đặc biệt là nạn mổ cướp nội tạng.

Cả hai sự kiện này, đối với tôi bây giờ, đều là những minh chứng rõ ràng cho thấy một chế độ độc tài có thể kiểm soát thông tin, bóp méo sự thật và gây ra những tội ác khủng khiếp như thế nào mà không bị trừng phạt một cách thích đáng, ít nhất là trong một thời gian dài. Và nó cũng cho thấy tầm quan trọng của việc tìm kiếm sự thật, của việc lắng nghe những tiếng nói khác biệt, điều mà tôi đã không làm được trong phần lớn cuộc đời mình cho đến khi quá muộn.

Đó là những cảm nghĩ của tôi, thưa cô, khi nhìn lại hai sự kiện này từ góc độ của một người đã từng ở trong "sương mù" thông tin và có một niềm tin ban đầu rất lớn vào Đảng.

Sophia Bell:

Vâng, vậy còn anh Julian, mời anh chia sẻ..

Julian Lee (Julian ánh mắt chăm chú lắng nghe ông Lưu, rồi khẽ gật đầu khi Sophia mời anh chia sẻ. Anh hắng giọng nhẹ, tư thế ngồi thẳng thắn, chuyên nghiệp):

Cảm ơn cô Sophia, cảm ơn ông Lưu đã có những chia sẻ rất chân thực và sâu sắc. Từ góc độ một nhà báo, một người quan sát các diễn biến chính trị và xã hội ở Trung

Quốc trong nhiều năm, tôi cũng có một vài cảm nghĩ về hai sự kiện này, có lẽ sẽ bổ sung thêm một vài khía cạnh.

Về sự kiện Thiên An Môn năm 1989, đối với cộng đồng quốc tế và giới nghiên cứu, đây thường được xem là một bước ngoặt đen tối, phơi bày bộ mặt thật của Đảng Cộng sản Trung Quốc khi đối mặt với những thách thức đối với quyền lực tuyệt đối của họ. Sự kiện Thiên An Môn có đặc điểm chính sau:

Thứ nhất, sự tàn bạo có tính toán: Cuộc đàn áp không chỉ là một phản ứng bột phát, mà có dấu hiệu của một quyết định được tính toán kỹ lưỡng từ cấp lãnh đạo cao nhất, nhằm dập tắt hoàn toàn phong trào dân chủ và gửi một thông điệp răn đe mạnh mẽ đến bất kỳ ai có ý định tương tự trong tương lai. Nó cho thấy rằng, đối với ĐCS Trung Quốc, sự "ổn định" (theo cách hiểu của họ là duy trì quyền lực bằng mọi giá) quan trọng hơn sinh mạng và nguyện vọng của người dân.

Thứ hai, sự bưng bít thông tin và tuyên truyền sai lệch: Ngay sau sự kiện, bộ máy tuyên truyền của Trung Quốc đã hoạt động hết công suất để bóp méo sự thật, gán cho những người biểu tình ôn hòa là "bạo loạn", "phản cách mạng", và che giấu số lượng thương vong thực sự. Điều này, như ông Lưu vừa chia sẻ, đã thành công trong việc đánh lừa không chỉ dư luận trong nước mà còn cả một phần dư luận quốc tế trong một thời gian.

Nó cũng là một ví dụ điển hình về cách một chế độ độc tài kiểm soát dòng chảy thông tin.

Thứ ba, hậu quả lâu dài: Sự kiện Thiên An Môn không chỉ dập tắt phong trào dân chủ ở Trung Quốc trong nhiều năm, mà còn tạo ra một thể hệ lãnh đạo sau này càng thêm cảnh giác và cứng rắn hơn với bất kỳ biểu hiện nào của sự bất đồng chính kiến. Nó cũng khiến nhiều nhà trí thức, những người có tư tưởng cải cách, phải im lặng hoặc rời bỏ đất nước.

Đối với cuộc đàn áp Pháp Luân Công từ năm 1999, tôi nhìn nhận đây là một chiến dịch có quy mô, có hệ thống và mang tính diệt chủng về mặt tinh thần, thậm chí cả thể chất, đối với một nhóm người ôn hòa dựa trên niềm tin của họ. Cuộc đàn áp có những đặc điểm chính sau:

Thứ nhất, nỗi sợ hãi phi lý của chế độ: Sự phát triển nhanh chóng của Pháp Luân Công, với hàng chục triệu người theo tập trên khắp cả nước, cùng với hệ thống giá trị đạo đức Chân-Thiện-Nhẫn vốn dĩ không xung đột với bất kỳ chính quyền lương thiện nào, lại bị ĐCSTQ (đặc biệt là Giang Trạch Dân khi đó) coi là một mối đe dọa về tư tưởng. Họ sợ một lực lượng tinh thần độc lập, không nằm trong sự kiểm soát của Đảng, có thể làm suy yếu nền tảng ý thức hệ của họ.

Thứ hai, sử dụng bộ máy nhà nước để đàn áp: ĐCSTQ đã huy động toàn bộ guồng máy nhà nước, từ công an, tòa án, nhà tù, đến các cơ quan truyền thông, các tổ chức quần chúng, để thực hiện cuộc đàn áp. Việc thành lập "Phòng 610", một cơ quan chuyên trách nằm ngoài vòng pháp luật, để chỉ đạo và thực thi cuộc đàn áp, cho thấy mức độ nghiêm trọng và sự bất chấp pháp luật của họ.

Thứ ba, tuyên truyền thù hận và phi nhân hóa nạn nhân: Một trong những chiến thuật tàn bạo nhất là việc sử dụng truyền thông để bôi nhọ, vu khống Pháp Luân Công, kích động sự sợ hãi và thù ghét trong dân chúng đối với các học viên. Việc phi nhân hóa nạn nhân ("tà giáo", "không phải con người") đã tạo điều kiện cho những hành vi tra tấn, giết hại diễn ra mà ít bị cản trở bởi lương tri xã hội. Đây là một chiến thuật cổ điển của các chế độ diệt chủng.

Thứ tư, tội ác chống lại loài người: Những bằng chứng về tra tấn dã man, giam cầm phi pháp, và đặc biệt là nạn mô cướp nội tạng từ các học viên Pháp Luân Công còn sống, như chúng ta đã đề cập và sẽ còn thảo luận sâu hơn, đã vượt qua mọi giới hạn của tội ác. Đây không còn là vấn đề nội bộ của Trung Quốc, mà là tội ác chống lại loài người, cần sự lên án và can thiệp của cộng đồng quốc tế.

Cả hai sự kiện này, theo tôi, đều cho thấy một mô thức hành xử nhất quán của ĐCSTQ: khi cảm thấy bị thách thức hoặc có một yếu tố nào đó mà họ không kiểm soát được, họ sẽ không ngần ngại sử dụng bạo lực và dối trá để tiêu diệt. Sự khác biệt có chăng là mức độ tinh vi trong việc che đậy và quy mô của sự tàn bạo.

Và như ông Lưu đã nói rất đúng, sự kiểm soát thông tin là một công cụ vô cùng hữu hiệu của họ. Nó không chỉ lừa dối người dân trong nước, mà còn gây khó khăn cho thế giới bên ngoài trong việc tiếp cận sự thật và có những phản ứng kịp thời, mạnh mẽ. Đó cũng là lý do tại sao công việc của những nhà báo độc lập, của những người dám lên tiếng nói sự thật, lại càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

Sophia Bell:

Vậy, các anh có nhận thấy cả 2 sự kiện khủng khiếp này đều liên quan đến 1 người?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu hỏi của Sophia, ông khẽ nhúm mày, một tia nhìn sắc bén thoáng qua. Ông

im lặng một chút, như đang cân nhắc điều gì đó, rồi chậm rãi gật đầu):

Thưa cô Sophia, câu hỏi của cô rất trực diện và chạm đến một điểm mà có lẽ nhiều người cũng đã suy nghĩ tới. Khi chúng ta nhìn lại lịch sử của hai sự kiện này, đúng là có những dấu ấn, những quyết định mang tính then chốt đường như có liên quan mật thiết đến một vài cá nhân cụ thể ở thượng tầng quyền lực.

Về sự kiện Thiên An Môn năm 1989, vai trò của Đặng Tiểu Bình trong việc ra quyết định cuối cùng về việc sử dụng vũ lực đã được nhiều nhà phân tích lịch sử đề cập. Tuy nhiên, người được hưởng lợi trực tiếp và được đưa lên vị trí Tổng Bí thư sau sự kiện đó, như chúng ta đều biết, chính là Giang Trạch Dân. Có thể nói, sự kiện Thiên An Môn đã mở đường cho ông ta bước lên đỉnh cao quyền lực.

Và rồi, mười năm sau, vào năm 1999, chính Giang Trạch Dân, với tư cách là người đứng đầu Đảng, Nhà nước và Quân đội, đã bất chấp sự phản đối của nhiều người khác trong Bộ Chính trị, đề đơn phương phát động và chỉ đạo cuộc đàn áp tàn bạo đối với Pháp Luân Công. Ông ta đã thành lập Phòng 610, một cơ quan đặc biệt với quyền lực vô biên, để thực thi chiến dịch này.

Từ góc độ của một người quan sát, và sau này là một người tìm hiểu sự thật, tôi thấy rằng có một sự liên hệ

không thể phủ nhận. Dường như có một nỗi sợ hãi cố hữu, một sự đổ kỵ, và một khao khát củng cố quyền lực tuyệt đối đã thúc đẩy những quyết định đó.

Trong sự kiện Thiên An Môn, có lẽ là nỗi sợ hãi của cả một thế hệ lãnh đạo cũ trước nguy cơ mất kiểm soát, và Giang Trạch Dân đã nắm bắt cơ hội đó.

Trong cuộc đàn áp Pháp Luân Công, nhiều phân tích cho rằng đó là sự đổ kỵ cá nhân của Giang Trạch Dân trước sự phát triển nhanh chóng và uy tín của Pháp Luân Công, cũng như nỗi sợ hãi rằng một hệ tư tưởng dựa trên Chân-Thiện-Nhân có thể làm lu mờ hệ tư tưởng của Đảng. Ông ta đã dùng cuộc đàn áp này như một cách để thử thách lòng trung thành của các quan chức, để củng cố phe phái của mình, và để tạo ra một "kẻ thù" nhằm chuyển hướng sự chú ý của dư luận khỏi những vấn đề nội tại khác.

Dù động cơ cụ thể là gì, thì rõ ràng những quyết định mang tính cá nhân của một nhà lãnh đạo độc đoán, trong một hệ thống thiếu cơ chế kiểm soát quyền lực, có thể gây ra những hậu quả thảm khốc cho cả một dân tộc. Lịch sử đã nhiều lần chứng minh điều đó.

Julian Lee (Julian gật đầu đồng tình với những phân tích của ông Lưu, rồi nói thêm một cách sắc sảo):

ông Lưu đã phân tích rất chính xác. Từ góc độ báo chí và nghiên cứu chính trị, vai trò của Giang Trạch Dân trong cả hai sự kiện này, dù ở mức độ trực tiếp khác nhau, là điều không thể bỏ qua.

Về Thiên An Môn 1989: Như ông Lưu nói, Giang là người hưởng lợi chính trị lớn nhất. Việc ông ta được chọn để thay thế Triệu Tử Dương, người có thái độ ôn hòa hơn với sinh viên, cho thấy sự "phù hợp" của Giang với đường lối cứng rắn mà phe bảo thủ trong Đảng mong muốn sau sự kiện. Điều này cũng định hình phong cách lãnh đạo sau này của ông ta.

Về đàn áp Pháp Luân Công 1999: Đây rõ ràng là một quyết định mang đậm dấu ấn cá nhân của Giang Trạch Dân. Nhiều nguồn tin nội bộ và các nhà phân tích quốc tế đều chỉ ra rằng, Giang đã phải đối mặt với sự không đồng tình, thậm chí là phản đối ngầm từ các ủy viên khác trong Thường vụ Bộ Chính trị, những người cho rằng việc đàn áp một nhóm lớn người dân ôn hòa là không cần thiết và có thể gây bất ổn. Tuy nhiên, Giang đã dùng quyền lực cá nhân, sự ảnh hưởng trong quân đội và bộ máy an ninh, cùng với việc kích động nỗi sợ về "mất Đảng", để áp đặt ý chí của mình.

Chính câu nói được cho là của Giang: "Ta không tin Đảng Cộng sản lại không thắng nổi Pháp Luân Công" đã

thể hiện rõ sự hiểu chiến và nổi ám ảnh quyền lực của ông ta.

Việc phát động cuộc đàn áp này cũng được xem là một cách để Giang Trạch Dân tạo ra "di sản" chính trị của riêng mình, củng cố quyền lực và cài cắm phe cánh trước khi chuyển giao quyền lực.

Sự liên quan của một cá nhân, đặc biệt là một nhà lãnh đạo có quyền lực tối cao, đến những quyết định mang tính bước ngoặt và gây ra hậu quả nghiêm trọng như vậy, là một đặc điểm thường thấy trong các chế độ độc tài. Nó cho thấy sự nguy hiểm của việc tập trung quyền lực vào tay một người hoặc một nhóm nhỏ, thiếu sự giám sát, thiếu cơ chế phản biện và cân bằng quyền lực.

Khi một cá nhân có thể đặt ý muốn chủ quan của mình lên trên lợi ích quốc gia, lên trên sinh mạng và quyền tự do của người dân, thì những thảm kịch như Thiên An Môn hay cuộc đàn áp Pháp Luân Công là điều khó tránh khỏi. Và việc làm sáng tỏ vai trò, trách nhiệm của những cá nhân đó cũng là một phần quan trọng của việc tìm kiếm công lý lịch sử.

Sophia Bell:

Vâng, hai anh đã nói Giang Trạch Dân là người được hưởng lợi nhất sau sự kiện Thiên An Môn, nhưng lý do gì khiến ông ta lại được hưởng lợi? Tại sao Đặng Tiểu Bình lại chọn ông ta?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu khẽ gật đầu, ánh mắt lộ vẻ suy tư về những tính toán quyền lực phức tạp của quá khứ):

Thưa cô Sophia, đây là một câu hỏi đi sâu vào những diễn biến chính trị thượng tầng của Trung Quốc thời điểm đó, một vấn đề mà có lẽ ngay cả những người trong cuộc cũng có những diễn giải khác nhau. Tuy nhiên, dựa trên những gì được công khai sau này và những phân tích của giới học giả, chúng ta có thể phần nào hình dung được lý do.

Đúng là Giang Trạch Dân là người được hưởng lợi lớn nhất sau sự kiện Thiên An Môn. Từ vị trí Bí thư Thành ủy Thượng Hải, ông ta đã được Đặng Tiểu Bình và các nhà lãnh đạo kỳ cựu khác chọn để thay thế Triệu Tử Dương, người bị thất sủng vì có thái độ mềm mỏng và đồng cảm với phong trào sinh viên.

Vậy tại sao lại là Giang Trạch Dân?

Thứ nhất, thái độ cứng rắn với phong trào sinh viên ở Thượng Hải: Đây có lẽ là yếu tố then chốt nhất. Trong khi tình hình ở Bắc Kinh đang rất căng thẳng, thì tại Thượng Hải, Giang Trạch Dân đã thể hiện một thái độ kiên quyết và có phần khéo léo hơn trong việc kiểm soát tình hình. Ông ta đã cho đóng cửa tờ *Thế giới Kinh tế Đạo báo* (Shijie Jingji Daobao), một tờ báo có xu hướng cải cách và ủng hộ sinh viên, đồng thời cũng có những biện pháp ngăn chặn các cuộc biểu tình lan rộng mà không gây ra đổ máu lớn như ở Bắc Kinh (ít nhất là trước thời điểm cuộc thảm sát diễn ra).

Hành động này của Giang được cho là đã làm hài lòng Đặng Tiểu Bình và các nhà lãnh đạo theo đường lối cứng rắn. Họ nhìn thấy ở Giang một người có khả năng "duy trì ổn định", một người sẽ không do dự trong việc bảo vệ quyền lực của Đảng, điều mà Triệu Tử Dương đã không thể hiện được theo quan điểm của họ.

Thứ hai, lý lịch tương đối "trong sạch" và ít vướng vào phe phái ở trung ương: So với các ứng viên tiềm năng khác ở Bắc Kinh, Giang Trạch Dân lúc đó được coi là người ít bị cuốn vào các cuộc đấu đá phe phái phức tạp ở trung ương. Điều này có thể khiến ông ta trở thành một lựa chọn "an toàn" hơn, một người có thể dung hòa được các phe nhóm khác nhau sau cơn khủng hoảng.

Thứ ba, kinh nghiệm quản lý kinh tế: Dù không phải là một nhà cải cách kinh tế xuất sắc, Giang cũng có kinh

nghiệm quản lý một trung tâm kinh tế lớn như Thượng Hải. Trong bối cảnh Trung Quốc cần tiếp tục con đường cải cách kinh tế sau những biến động chính trị, yếu tố này cũng có thể được cân nhắc.

Thứ tư, sự ủng hộ của các nhà lãnh đạo kỳ cựu: Quyết định cuối cùng vẫn nằm trong tay Đặng Tiểu Bình và một nhóm nhỏ các nhà lãnh đạo lão thành. Họ cần một người vừa có thể đảm bảo sự ổn định chính trị theo đường lối cứng rắn, vừa có thể tiếp tục sự nghiệp cải cách kinh tế mà Đặng đã khởi xướng. Giang Trạch Dân, với những gì đã thể hiện ở Thượng Hải, dường như đáp ứng được những yêu cầu đó trong mắt họ.

Nói tóm lại, việc Giang Trạch Dân được chọn, theo tôi, là sự kết hợp của nhiều yếu tố, nhưng thái độ kiên quyết của ông ta trong việc xử lý tình hình ở Thượng Hải, đặc biệt là việc thẳng tay với báo chí tự do và kiểm soát các cuộc biểu tình, chính là "điểm cộng" lớn nhất trong mắt Đặng Tiểu Bình và phe cứng rắn. Họ cần một người kế nhiệm không dao động, sẵn sàng dùng biện pháp mạnh để bảo vệ sự độc tôn quyền lực của Đảng, và Giang đã chứng minh được điều đó.

Julian Lee (Julian gật đầu, bổ sung thêm góc nhìn phân tích):

ông Lưu đã phân tích rất đầy đủ các yếu tố chính. Tôi chỉ xin nhấn mạnh thêm một vài điểm từ góc độ quan sát chính trị.

Thứ nhất, sự sụp đổ của Triệu Tử Dương tạo ra khoảng trống quyền lực: Việc Triệu Tử Dương bị loại bỏ vì bất đồng quan điểm về cách xử lý biểu tình đã tạo ra một khoảng trống ở vị trí lãnh đạo cao nhất. Đặng Tiểu Bình cần nhanh chóng tìm một người thay thế để ổn định tình hình và thể hiện sự kiểm soát.

Thứ hai, Giang Trạch Dân là "người của Đặng": Mặc dù Giang không phải là người thân tín nhất của Đặng, nhưng ông ta được coi là người trung thành với đường lối của Đặng, đặc biệt là việc duy trì sự lãnh đạo của Đảng trong khi vẫn thúc đẩy cải cách kinh tế. Thái độ cứng rắn của Giang ở Thượng Hải đã củng cố thêm niềm tin này.

Thứ ba, "Bài kiểm tra" ở Thượng Hải: Cách Giang xử lý tờ *Thế giới Kinh tế Đạo báo* và các cuộc biểu tình ở Thượng Hải được xem như một "bài kiểm tra" về lòng trung thành và năng lực kiểm soát tình hình. Việc Giang làm theo ý của các lãnh đạo trung ương trong việc này, bất chấp những phản ứng tiêu cực từ giới trí thức, đã cho

thấy ông ta là người "biết nghe lời" và sẵn sàng thực hiện những mệnh lệnh khó khăn.

Thứ tư, ít "gai góc" hơn các ứng viên khác: Một số nhân vật khác trong Bộ Chính trị lúc đó có thể có nhiều tham vọng hoặc vây cánh mạnh hơn, điều này có thể khiến Đặng và các nhà lão thành lo ngại về sự ổn định nội bộ sau này. Giang Trạch Dân, ở một mức độ nào đó, có vẻ là một lựa chọn ít gây tranh cãi hơn trong nội bộ Đảng vào thời điểm đó.

Như vậy, việc Giang Trạch Dân được chọn không chỉ là may mắn cá nhân, mà còn là kết quả của một loạt các tính toán chính trị phức tạp trong một giai đoạn khủng hoảng của ĐCS TQ. Và đúng như ông Lưu nói, sự "quyết đoán" của ông ta ở Thượng Hải chính là yếu tố quyết định, cho thấy ông ta là người mà Đặng Tiểu Bình có thể tin tưởng để bảo vệ "thành trì" của Đảng.

Sophia Bell:

Tôi thường không muốn chỉ trích đích danh 1 cá nhân nào trong các bài viết hoặc sách báo của mình... nhưng tại sao tôi lại nhắc đến Giang Trạch Dân? ... Bởi vì từ góc

nhìn cá nhân, tôi nhận thấy ông ta chính là đại diện cho cái ác!

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe những lời của Sophia, ông gật đầu chậm rãi, ánh mắt thoáng một sự đồng tình nhưng cũng có phần trầm ngâm):

Thưa cô Sophia, tôi hiểu sự dè dặt của cô khi không muốn chỉ trích đích danh một cá nhân trong các tác phẩm của mình. Đó là một thái độ thận trọng và chuyên nghiệp của người làm báo, làm sách. Tuy nhiên, khi chúng ta đối mặt với những tội ác, những thảm kịch có hệ thống, việc làm rõ trách nhiệm của những người đứng đầu, những người ra quyết định, đôi khi là điều không thể né tránh nếu muốn đi đến tận cùng của sự thật.

Cô nói rằng, từ góc nhìn cá nhân, cô nhận thấy Giang Trạch Dân là "đại diện cho cái ác"... (Ông dừng lại, suy nghĩ). Đây là một nhận định rất mạnh mẽ, và tôi có thể hiểu tại sao cô lại có cảm nhận đó, đặc biệt khi nhìn vào cuộc đàn áp Pháp Luân Công.

Đối với tôi, một người đã từng ở trong hệ thống, rồi trở thành nạn nhân gián tiếp, và sau này là một người tìm hiểu sự thật, tôi cũng thấy rằng những quyết sách, những hành động dưới thời Giang Trạch Dân, đặc biệt là

liên quan đến cuộc đàn áp Pháp Luân Công, mang một màu sắc đen tối và tàn bạo đặc biệt.

Thứ nhất, sự đổ kỵ và nỗi sợ hãi cá nhân: Nhiều phân tích cho rằng, việc Giang Trạch Dân quyết tâm tiêu diệt Pháp Luân Công bắt nguồn từ sự đổ kỵ cá nhân trước uy tín và sức ảnh hưởng ngày càng tăng của Sư phụ Lý Hồng Chí, cũng như nỗi sợ hãi rằng một hệ thống giá trị đạo đức dựa trên Chân-Thiện-Nhẫn có thể làm suy yếu nền tảng ý thức hệ của Đảng Cộng sản, và qua đó là quyền lực tuyệt đối của ông ta. Đây không phải là nỗi lo cho quốc gia, dân tộc, mà là nỗi lo cho quyền lực cá nhân và phe nhóm.

Thứ hai, sự bất chấp pháp luật và ý kiến tập thể: Việc ông ta phớt lờ sự không đồng tình của nhiều thành viên khác trong Bộ Chính trị, thành lập Phòng 610 như một cơ quan đứng trên cả pháp luật, cho thấy một sự chuyên quyền và độc đoán đến cùng cực.

Thứ ba, kích động thù hận và sử dụng bộ máy tuyên truyền một cách tàn bạo: Cách mà bộ máy tuyên truyền dưới sự chỉ đạo của ông ta đã bôi nhọ, vu khống Pháp Luân Công, gieo rắc sự sợ hãi và thù hận trong dân chúng, là một ví dụ điển hình của việc sử dụng truyền thông làm công cụ cho tội ác.

Thứ tư, chính sách "bôi nhọ thanh danh, vắt kiệt tài chính, hủy hoại thân thể": Chính sách diệt chủng này,

được cho là xuất phát từ chỉ đạo của Giang Trạch Dân, đã dẫn đến vô số thảm kịch, từ tra tấn, giết hại, đến tội ác mô cướp nội tạng. Nó cho thấy một sự tàn nhẫn không giới hạn.

Khi một cá nhân, với quyền lực trong tay, có thể gây ra đau khổ cho hàng chục triệu người, phá hủy những giá trị đạo đức tốt đẹp, và tạo ra một vết thương không thể lành cho cả một dân tộc chỉ vì những động cơ cá nhân ích kỷ, thì việc nhìn nhận người đó như một "đại diện cho cái ác" cũng không phải là không có cơ sở.

Tuy nhiên, từ góc độ của một người tu luyện, tôi cũng hiểu rằng, cái ác không chỉ tồn tại ở một cá nhân nào đó. Giang Trạch Dân có thể là người khởi xướng, là người chịu trách nhiệm chính, nhưng tội ác đó cũng được thực thi bởi cả một hệ thống, bởi vô số những con người khác, từ những kẻ a dua nịnh bợ, những kẻ thi hành mệnh lệnh một cách mù quáng, cho đến những người im lặng đồng lõa.

Và sâu xa hơn nữa, cái ác đó cũng là biểu hiện của sự suy đồi đạo đức trong toàn xã hội, sự thắng thế của những dục vọng thấp hèn, sự lãng quên những giá trị thiện lương.

Vì vậy, việc chỉ ra vai trò của Giang Trạch Dân là cần thiết để làm rõ trách nhiệm lịch sử, nhưng cũng cần phải nhìn nhận rằng, để cái ác có thể lộng hành đến vậy, nó

cần có "mảnh đất" để dung dưỡng. Và việc thay đổi "mảnh đất" đó, khôi phục lại những giá trị đạo đức, mới là giải pháp căn cơ.

Julian Lee (Julian gật đầu sau khi ông Lưu nói xong, rồi tiếp lời một cách phân tích):

Tôi đồng ý với những điểm mà ông Lưu vừa nêu. Việc Sophia cảm nhận Giang Trạch Dân như "đại diện cho cái ác" là một cảm xúc rất dễ hiểu, đặc biệt khi đối diện với quy mô và tính chất của cuộc đàn áp Pháp Luân Công.

Trong khoa học chính trị và nghiên cứu về các chế độ độc tài, chúng ta thường thấy vai trò của "kẻ mạnh" (strongman) hay "nhà lãnh đạo tối cao" là vô cùng quan trọng trong việc định hình chính sách và gây ra những biến động lớn. Giang Trạch Dân, trong trường hợp cuộc đàn áp Pháp Luân Công, đã hành xử như một "kẻ mạnh" điển hình:

Thứ nhất, tập trung quyền lực: Ông ta đã củng cố quyền lực cá nhân và sử dụng nó để áp đặt ý chí của mình lên toàn Đảng, bất chấp những ý kiến khác biệt.

Thứ hai, tạo ra kẻ thù: Việc "phát hiện" hoặc "tạo ra" một kẻ thù (trong trường hợp này là Pháp Luân Công) là một

chiến thuật cổ điển để củng cố quyền lực, đoàn kết nội bộ (dù là ép buộc), và chuyển hướng sự chú ý khỏi các vấn đề khác.

Thứ ba, sử dụng bạo lực nhà nước: Ông ta không ngần ngại sử dụng toàn bộ bộ máy bạo lực của nhà nước để nghiền nát "kẻ thù" đã được xác định.

Thứ tư, sự sùng bái cá nhân (ngầm): Dù không lộ liễu như thời Mao, nhưng việc các chính sách mang đậm dấu ấn cá nhân và sự trung thành với cá nhân lãnh đạo trở thành thước đo quan trọng cũng là một biểu hiện.

Tuy nhiên, như ông Lưu cũng đã chỉ ra, một cá nhân dù có quyền lực đến đâu cũng không thể một mình gây ra một tội ác quy mô lớn như vậy. Nó cần có sự tham gia, sự đồng lõa, hoặc ít nhất là sự im lặng của cả một hệ thống. Hệ thống đó bao gồm:

Thứ nhất, bộ máy quan liêu: Những người thực thi mệnh lệnh.

Thứ hai, lực lượng an ninh và quân đội: Công cụ bạo lực.

Thứ ba, bộ máy tuyên truyền: Công cụ tẩy não và kích động thù hận.

Thứ tư, sự thờ ơ hoặc sợ hãi của công chúng: Điều này tạo điều kiện cho cái ác lan rộng.

Vì vậy, khi chúng ta nói Giang Trạch Dân là "đại diện cho cái ác", có lẽ nên hiểu rằng ông ta là hiện thân, là người khởi xướng và chịu trách nhiệm cao nhất cho một dạng "cái ác có tổ chức", một "cái ác mang tính hệ thống" được dung dưỡng và thực thi bởi một chế độ độc tài.

Việc các nhà báo, nhà nghiên cứu, và cả những nhân chứng như ông Lưu, dám chỉ ra vai trò của những cá nhân cụ thể như Giang Trạch Dân, là một bước quan trọng trong việc chống lại sự lãng quên và yêu cầu trách nhiệm giải trình. Nó không chỉ là việc "chỉ trích cá nhân", mà là việc phân tích một cách khoa học và có trách nhiệm về cách thức mà quyền lực có thể bị lạm dụng để gây ra những tội ác khủng khiếp.

Sophia Bell:

Nói về cái ác của Trung Cộng thể hiện qua cuộc đàn áp Pháp Luân Công, từ những quan sát cá nhân và các cuộc điều tra quốc tế độc lập mà anh biết, anh có thể chia sẻ rõ hơn để độc giả hiểu hơn? Về các chứng cứ, về các con số, về quy mô...

Theo thông thường ở Mỹ hoặc Châu Âu, khi một bệnh nhân có nhu cầu cần phải ghép tạng, thông thường họ

cần chờ hàng tháng hoặc vài năm để bệnh viện tìm được người hiến tạng phù hợp... Nhưng tôi nghe nói, với các trường hợp ở Trung Quốc, người ta có thể tìm được tạng phù hợp cho bệnh nhân chỉ trong vài ngày... điều này nói lên điều gì?

Julian Lee (Julian vẻ mặt trở nên nghiêm túc hơn, anh lấy ra một cuốn sổ tay nhỏ và cây bút, như để hệ thống lại những thông tin quan trọng):

Thưa cô Sophia, thưa ông Lưu, vấn đề mà cô vừa nêu – sự khác biệt đến khó tin về thời gian chờ đợi tạng cấy ghép giữa Trung Quốc và các nước phương Tây – chính là một trong những bằng chứng gián tiếp quan trọng nhất, một "lá cờ đỏ" báo hiệu có điều gì đó vô cùng bất thường và đáng báo động đang diễn ra trong ngành công nghiệp cấy ghép tạng của Trung Quốc.

Như cô đã nói rất đúng, ở các nước phát triển như Mỹ hay các nước châu Âu, nơi có hệ thống hiến tạng dựa trên sự tự nguyện, minh bạch và được quản lý chặt chẽ, thời gian chờ đợi một quả thận, một lá gan hay một trái tim phù hợp có thể kéo dài hàng tháng, thậm chí là vài năm. Điều này là do sự khan hiếm nguồn tạng hiến tặng so với nhu cầu, và sự phức tạp trong việc tìm kiếm tạng tương thích về mặt y học. Bệnh nhân được đưa vào danh

sách chò, và việc phân bổ tạng dựa trên các tiêu chí y tế khách quan.

Vậy, tại sao ở Trung Quốc, người ta lại có thể "đặt hàng" tạng và nhận được chỉ trong vài ngày hoặc vài tuần?

Điều này nói lên một sự thật kinh hoàng: Trung Quốc phải có một "kho" tạng sống khổng lồ, nơi các "nguồn cung" là những con người đang sống, có thể bị giết theo yêu cầu để lấy nội tạng cung cấp cho bệnh nhân.

Để làm rõ hơn cho độc giả, tôi xin đưa ra một số điểm chính từ các cuộc điều tra quốc tế độc lập mà tôi đã nghiên cứu, đặc biệt là từ các báo cáo của David Kilgour, David Matas và Ethan Gutmann:

Thứ nhất, về sự bùng nổ của ngành cấy ghép tạng ở Trung Quốc:

Kể từ sau năm 2000, số lượng ca cấy ghép tạng ở Trung Quốc tăng vọt một cách đột biến. Trung Quốc nhanh chóng trở thành quốc gia có số lượng ca cấy ghép tạng lớn thứ hai thế giới, chỉ sau Mỹ.

Điều đáng nói là, sự bùng nổ này xảy ra trong bối cảnh Trung Quốc không hề có một hệ thống hiến tạng tự nguyện công cộng hiệu quả. Theo văn hóa truyền thống, người Trung Quốc thường không muốn hiến tạng sau khi chết. Số lượng người tự nguyện hiến tạng là vô cùng

ít ỏi, không thể nào đáp ứng được quy mô cấy ghép khổng lồ đó.

Thứ hai, về nguồn tạng "chính thức" không thể giải thích:

Ban đầu, chính quyền Trung Quốc tuyên bố rằng nguồn tạng chủ yếu đến từ các tử tù bị hành quyết. Tuy nhiên, số lượng tử tù bị hành quyết (dù vẫn còn cao) cũng không thể nào giải thích được cho số lượng ca cấy ghép. Hơn nữa, việc sử dụng tạng từ tử tù cũng vi phạm các tiêu chuẩn y đức quốc tế.

Sau áp lực quốc tế, Trung Quốc tuyên bố sẽ xây dựng hệ thống hiến tạng tự nguyện và giảm dần việc sử dụng tạng từ tử tù. Nhưng số lượng ca cấy ghép vẫn ở mức cao, và thời gian chờ tạng vẫn ngắn một cách đáng ngờ.

Thứ ba, về thời gian chờ tạng ngắn đến phi lý:

Như cô Sophia đã đề cập, đây là một trong những bằng chứng mạnh mẽ nhất. Các bệnh viện ở Trung Quốc, các trang web quảng bá du lịch ghép tạng (trước khi bị gỡ bỏ do áp lực) đã công khai quảng cáo rằng họ có thể tìm được tạng phù hợp cho bệnh nhân chỉ trong vài tuần, thậm chí vài ngày. Điều này là không thể nếu không có một ngân hàng tử nhân khổng lồ, những người này được kiểm tra nhóm máu và mô trước, sẵn sàng bị giết khi có "đơn đặt hàng".

Một số bệnh viện thậm chí còn có thể lên lịch cấy ghép tạng trước, điều này cho thấy họ hoàn toàn chủ động được nguồn cung tạng.

Thứ tư, về các bằng chứng từ các nhân chứng:

Các nhà điều tra đã thu thập lời khai từ các bác sĩ, y tá (một số đã trốn ra nước ngoài), các cai tù, và cả những người từng là bệnh nhân đi ghép tạng ở Trung Quốc. Lời khai của họ cho thấy một quy trình được tổ chức chặt chẽ, từ việc xét nghiệm máu các tù nhân (đặc biệt là học viên Pháp Luân Công), đến việc lựa chọn "nguồn cung" phù hợp, và thực hiện phẫu thuật lấy tạng, thường là khi nạn nhân vẫn còn sống hoặc chỉ vừa mới bị gây tử vong.

Có những lời kể rùng rợn về việc các học viên Pháp Luân Công bị tra tấn, bị kiểm tra sức khỏe một cách bất thường (chỉ tập trung vào các cơ quan nội tạng), và rồi "biến mất".

Thứ năm, về các số liệu thống kê và phân tích logic:

Các nhà điều tra đã phân tích dữ liệu từ hàng trăm bệnh viện cấy ghép ở Trung Quốc, so sánh số liệu về số giường bệnh, số bác sĩ, số ca phẫu thuật được công bố (dù thường bị che giấu) với số lượng tạng từ các nguồn

hợp pháp. Sự chênh lệch là rất lớn, lên đến hàng chục ngàn ca mỗi năm không thể giải thích được nguồn gốc.

Ethan Gutmann, trong cuốn "The Slaughter" (Đại Thảm Sát), ước tính rằng có khoảng 65.000 học viên Pháp Luân Công có thể đã bị giết để lấy nội tạng trong giai đoạn 2000-2008. Các báo cáo sau này còn cập nhật con số này có thể cao hơn nhiều.

Thứ sáu, về sự trùng hợp về thời điểm:

Sự bùng nổ của ngành cấy ghép tạng ở Trung Quốc (sau năm 2000) trùng khớp một cách đáng kinh ngạc với thời điểm cuộc đàn áp Pháp Luân Công bắt đầu (tháng 7 năm 1999) và số lượng lớn học viên Pháp Luân Công bị bắt giữ, giam cầm trong các nhà tù, trại lao động trên toàn quốc. Họ trở thành một "nguồn tạng" dồi dào, khỏe mạnh (do không hút thuốc, uống rượu, và luyện tập khí công) và không được pháp luật bảo vệ.

Tất cả những yếu tố trên, khi ghép lại với nhau, đã vẽ nên một bức tranh kinh hoàng: Đảng Cộng sản Trung Quốc, vì lợi nhuận và để tiêu diệt một nhóm người mà họ coi là "kẻ thù", đã dung túng, thậm chí là chủ mưu, cho một ngành công nghiệp mổ cướp nội tạng từ các tù nhân lương tâm, mà nạn nhân chủ yếu và đầu tiên là các học viên Pháp Luân Công.

Việc thời gian chờ tạt ở Trung Quốc ngắn đến như vậy, thừa cô Sophia, không phải là một "thành tựu y học" như họ cố gắng tuyên truyền, mà đó chính là một bằng chứng tố cáo một tội ác chống lại loài người đang diễn ra. Nó cho thấy sự coi thường mạng sống con người đến cùng cực, khi con người bị biến thành một "kho phụ tùng" để phục vụ cho lợi ích của kẻ khác.

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu lắng nghe Julian nói, gương mặt ông càng thêm trĩu nặng, ông khẽ gật đầu, giọng nói có phần run rẩy):

Thưa anh Julian, những gì anh vừa trình bày... nó hệ thống hóa và làm rõ hơn rất nhiều những điều mà tôi đã mơ hồ cảm nhận và đau đớn biết được sau này. Khi An Nhiên... khi con bé bị đưa đi, và sau đó tôi biết được sự thật, tôi cũng đã tự hỏi tại sao họ lại có thể làm như vậy một cách nhanh chóng, tại sao lại có một "nhu cầu" lớn đến thế.

Những con số, những phân tích mà anh đưa ra, nó cho thấy đây không phải là hành động bột phát của một vài cá nhân mất nhân tính, mà là cả một hệ thống tội ác được tổ chức một cách tinh vi. Cái gọi là "thời gian chờ tạt ngắn" ở Trung Quốc, đối với tôi bây giờ, nó đồng nghĩa

với việc có vô số những sinh mạng vô tội đã bị tước đoạt một cách oan khuất, theo "đơn đặt hàng".

Nó cũng giải thích tại sao chính quyền lại cố gắng che đậy thông tin, tại sao họ lại từ chối các cuộc điều tra quốc tế độc lập một cách thực sự. Bởi vì sự thật quá khủng khiếp, và nếu nó được phơi bày hoàn toàn, đó sẽ là một bản án lương tâm không thể chối cãi đối với họ.

Tôi... tôi thực sự không biết phải nói gì hơn nữa. Chỉ cảm thấy nỗi đau và sự phẫn uất ngày càng lớn. Cảm ơn anh Julian đã dũng cảm nói ra những điều này.

Sophia Bell:

Nói đến đây, tôi còn nhớ đến một sự khiến tôi kinh động sâu sắc, và tôi đang nghi ngờ nó liên quan đến tội ác mô cước nội tạng ở Trung Quốc...

Tôi xin tóm tắt như sau: vào cuối tháng 6 năm 2018, trong một chuyến công tác ở thành phố Hồ Chí Minh - thành phố lớn nhất của Việt Nam, tôi tình cờ đọc được thông tin rằng ở đó đang có một cuộc triển lãm xác người nhựa hóa, được gọi tên là triển lãm "Mystery of Human body", nhân danh khoa học và nghệ thuật....

Tôi đã đến xem và bị sốc...

Tôi không thể lý giải tại sao người ta lại nhân danh khoa học và nghệ thuật để làm điều đó...

Một hình ảnh làm tôi sốc nhất là xác một phụ nữ mang thai bị mổ bụng, với thai nhi trong đó đã khoảng 7-8 tháng tuổi... Tôi không hiểu tại sao và bằng cách nào họ có thể lấy được một xác phụ nữ mang thai ra để mổ xẻ và trưng bày trước công chúng? Nếu người phụ nữ đó bị chết vì bệnh tật hoặc tai nạn, thì hẳn là người nhà họ sẽ chôn cất họ tử tế, sẽ không thể có tình huống người nhà họ hiến xác cho một ai đó xa lạ để họ tùy ý mổ xẻ và trưng bày như vậy..

Sau này tôi tìm hiểu thêm thì biết được, những thi thể này do Nhà máy nhựa hóa thi thể được sáng lập bởi một người Đức có tên Gunther Von Hagens vào tháng 8/1999 ở Trung Quốc... Và dường như còn nhiều nhà máy được thành lập bởi những người khác nữa... và họ đã tiến nhiều cuộc triển lãm ở nhiều nơi trên thế giới...

Điều tôi nghi ngờ là, những thi thể được cung cấp cho các nhà máy này có phải là thi thể của các nạn nhân bị mổ cướp nội tạng sống ở Trung Quốc hay không?

Julian Lee (Julian lắng nghe câu chuyện của Sophia với vẻ mặt rất nghiêm trọng. Khi Sophia kể xong, anh gật đầu một cách chậm rãi, ánh mắt đầy suy tư và có phần phẫn nộ):

Cô Sophia, trải nghiệm và những nghi vấn của cô về triển lãm "Mystery of Human Body" mà cô đã xem ở thành phố Hồ Chí Minh thực sự rất đáng chú ý, và nó hoàn toàn khớp với những lo ngại sâu sắc mà nhiều nhà điều tra nhân quyền, bao gồm cả tôi, đã đặt ra trong nhiều năm qua.

Những gì cô mô tả – đặc biệt là hình ảnh gây sốc về thi thể nhựa hóa của một người phụ nữ mang thai cùng với bào thai – chính là một trong những điểm mấu chốt làm dấy lên câu hỏi về nguồn gốc và tính đạo đức của các thi thể được sử dụng trong những triển lãm này.

(Anh dừng lại một chút, như để nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề.)

Đúng như cô đã tìm hiểu, Gunther von Hagens, người phát minh ra kỹ thuật nhựa hóa, đã thành lập một nhà máy lớn ở Đại Liên, Trung Quốc vào tháng 8 năm 1999. Và không chỉ có nhà máy của Von Hagens, sau đó còn có nhiều cơ sở nhựa hóa khác mọc lên ở Trung Quốc, biến

quốc gia này thành một trung tâm sản xuất và xuất khẩu các mẫu vật cơ thể người đã được nhựa hóa.

Sự trùng hợp về thời điểm là rất đáng ngờ:

Thứ nhất, Tháng 7/1999: Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt đầu cuộc đàn áp Pháp Luân Công trên toàn quốc, dẫn đến việc hàng triệu học viên bị bắt giữ và giam cầm.

Thứ hai, Tháng 8/1999: Nhà máy nhựa hóa của Von Hagens được thành lập ở Đại Liên.

Thứ ba, từ năm 2000 trở đi: Ngành công nghiệp cấy ghép tạng ở Trung Quốc bùng nổ, đồng thời các triển lãm "Body Worlds" và các phiên bản tương tự bắt đầu xuất hiện và lưu diễn trên toàn thế giới, sử dụng nguồn thi thể chủ yếu từ Trung Quốc.

Nghi vấn của cô về việc liệu những thi thể này có phải là của các nạn nhân bị mổ cướp nội tạng hay không, là một nghi vấn hoàn toàn có cơ sở và được nhiều người chia sẻ:

Thứ nhất, Nguồn cung thi thể mập mờ: Các đơn vị tổ chức triển lãm thường tuyên bố rằng thi thể là từ những người "tự nguyện hiến xác cho khoa học" hoặc là những "thi thể vô chủ". Tuy nhiên, họ rất hiếm khi, hoặc không bao giờ, cung cấp được những bằng chứng xác thực về sự đồng ý của người đã khuất hoặc gia đình họ, đặc biệt là đối với các thi thể có nguồn gốc từ Trung Quốc. Hệ

thống hiến xác tự nguyện ở Trung Quốc, giống như hiến tạng, gần như không tồn tại hoặc rất yếu kém.

Thứ hai, sự "biến mất" của các tù nhân lương tâm: Như chúng ta đã thảo luận, hàng trăm ngàn, thậm chí hàng triệu học viên Pháp Luân Công và các tù nhân lương tâm khác đã "biến mất" trong hệ thống nhà tù và trại lao động của Trung Quốc. Gia đình họ không nhận được thông tin, không nhận được thi thể. Câu hỏi là: những thi thể đó đã đi đâu?

Thứ ba, lợi ích kinh tế: Cả ngành cấy ghép tạng và ngành triển lãm cơ thể người nhựa hóa đều mang lại lợi nhuận khổng lồ. Việc các tù nhân lương tâm bị coi là một "nguồn tài nguyên" có thể khai thác – lấy nội tạng để bán, phần xác còn lại có thể bán cho các nhà máy nhựa hóa – là một kịch bản kinh hoàng nhưng không phải là không có logic trong một hệ thống vô nhân đạo, đặt lợi ích kinh tế và chính trị lên trên mạng sống con người.

Thứ tư, trường hợp cụ thể như người phụ nữ mang thai: Như cô Sophia đã rất tinh ý chỉ ra, việc một gia đình tự nguyện hiến tạng thi thể của một người phụ nữ mang thai cùng với bào thai để làm vật trưng bày là điều gần như không thể xảy ra trong bất kỳ nền văn hóa nào, đặc biệt là văn hóa Á Đông. Sự tồn tại của những mẫu vật như vậy càng làm tăng thêm nghi ngờ rằng nguồn gốc của chúng không hề "tự nguyện" hay "trong sạch".

Rất có thể đó là những tù nhân đã bị giết hại, và không ai có thể lên tiếng cho họ.

Kết nối với nạn mỗ cướp nội tạng:

Mặc dù việc chứng minh một cách trực tiếp, pháp lý rằng một thi thể cụ thể trong triển lãm là của một nạn nhân cụ thể bị mỗ cướp nội tạng là vô cùng khó khăn (vì chính quyền Trung Quốc kiểm soát chặt chẽ mọi thông tin và bằng chứng), nhưng những yếu tố gián tiếp là rất mạnh mẽ:

Thứ nhất, nguồn cung tù nhân lương tâm dồi dào, bị kiểm soát và không được pháp luật bảo vệ.

Thứ hai, sau khi nội tạng quý giá bị lấy đi, phần xác còn lại phải được "xử lý". Việc bán cho các nhà máy nhựa hóa sẽ mang lại lợi nhuận và giúp "xóa dấu vết" một cách hiệu quả.

Thứ ba, Sự thiếu minh bạch và những lời giải thích không thỏa đáng từ cả phía Trung Quốc lẫn các đơn vị tổ chức triển lãm.

Nhiều tổ chức nhân quyền và các nhà điều tra đã lên tiếng yêu cầu các cuộc điều tra độc lập về nguồn gốc của

các thi thể được sử dụng trong những triển lãm này, đồng thời kêu gọi tẩy chay chúng cho đến khi có sự minh bạch hoàn toàn.

Những gì cô đã chứng kiến và những nghi vấn của cô, thừa cô Sophia, không chỉ là cảm xúc cá nhân, mà nó phản ánh một mối lo ngại có cơ sở sâu sắc về một tội ác tiềm ẩn, nơi sự tàn bạo không chỉ dừng lại ở việc tước đoạt mạng sống, mà còn là sự xúc phạm và thương mại hóa cả thân xác của nạn nhân sau khi chết.

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu lắng nghe câu chuyện của Sophia và những phân tích của Julian, gương mặt ông tái đi, lộ rõ sự kinh hoàng và đau đớn. Ông lắc đầu một cách chậm rãi, giọng nói có phần khản đặc):

Thật không thể tin nổi... Thật không thể tin nổi con người ta có thể tàn ác đến mức độ nào... Khi tôi biết An Nhiên bị mô cướp nội tạng, tôi đã nghĩ đó là tận cùng của sự vô nhân đạo rồi. Nhưng nghe những gì cô Sophia kể, và những phân tích của anh Julian... việc thân xác của các nạn nhân, có thể cả con gái tôi, còn bị đem ra làm vật trưng bày, bị thương mại hóa... đó là một sự sỉ nhục, một sự xúc phạm không thể nào diễn tả bằng lời.

Tôi... tôi thực sự không biết phải nói gì nữa. Nó vượt quá mọi giới hạn của sự tưởng tượng về cái ác. Nếu những

điều này là sự thật, thì Đảng Cộng sản Trung Quốc không chỉ phạm tội ác chống lại loài người, mà họ còn đang hủy hoại cả những giá trị đạo đức, những giới hạn cuối cùng của nhân tính.

(Ông cúi đầu, hai tay nắm chặt, cố gắng kìm nén cảm xúc.)

Tôi đã từng nghĩ rằng mình đã hiểu phần nào về sự tàn bạo của họ. Nhưng có lẽ, tôi vẫn còn quá ngây thơ. Cái ác của họ, nó không có đáy.

Sophia Bell:

Vâng, những trường hợp như con gái ông Lưu là một câu chuyện bi thương... những hành động tà ác nhưng được che dấu và bảo vệ từ chính quyền Trung Cộng, chỉ được hé lộ một phần từ số ít nguồn tin và nhân chứng...

Julian Lee (Julian gật đầu trước lời nói của Sophia, ánh mắt anh thể hiện sự đồng cảm với ông Lưu nhưng cũng không kém phần cương quyết của một nhà báo theo đuổi sự thật):

Cô Sophia nói rất đúng. Những trường hợp như của An Nhiên, con gái ông Lưu, là những bi kịch cá nhân vô cùng đau xót, nhưng chúng không phải là những sự việc đơn lẻ, cá biệt. Chúng là những mảnh ghép hé lộ một phần rất nhỏ của một bức tranh tội ác lớn hơn nhiều, một tội ác được che giấu một cách có hệ thống và được bảo vệ bởi quyền lực của nhà nước Trung Cộng.

(Anh nhìn sang ông Lưu, rồi quay lại phía Sophia.)

Việc những hành động tà ác này chỉ được hé lộ một phần từ số ít nguồn tin và nhân chứng là một thực tế đáng buồn, nhưng cũng dễ hiểu trong bối cảnh của một chế độ độc tài toàn trị:

Thứ nhất, kiểm soát thông tin tuyệt đối: Như chúng ta đã nhiều lần đề cập, ĐCSTQ kiểm soát gần như toàn bộ dòng chảy thông tin trong nước. Bất kỳ thông tin nào bất lợi cho họ, đặc biệt là những thông tin phơi bày tội ác, đều bị kiểm duyệt, ngăn chặn và bóp méo một cách triệt để. "Vạn lý Tường lửa" (Great Firewall) không chỉ chặn thông tin từ bên ngoài vào, mà còn ngăn chặn thông tin từ bên trong lọt ra.

Thứ hai, đe dọa và khủng bố nhân chứng: Những ai dám lên tiếng, dám làm chứng về những tội ác này, đều phải đối mặt với nguy cơ bị trả thù tàn bạo, từ việc bị bắt giữ,

tra tấn, tù đầy, cho đến việc người thân của họ bị gây khó dễ, bị theo dõi. Điều này tạo ra một không khí sợ hãi bao trùm, khiến nhiều người dù biết sự thật cũng không dám lên tiếng.

Thứ ba, thiếu cơ chế điều tra độc lập trong nước: Ở Trung Quốc, không có các cơ quan điều tra độc lập, không có tòa án tư pháp thực sự, không có báo chí tự do để có thể phanh phui và xét xử những tội ác này. Mọi thứ đều nằm dưới sự chỉ đạo của Đảng.

Thứ tư, sự phức tạp và khó khăn trong việc thu thập bằng chứng: Đối với những tội ác được thực hiện một cách bí mật và có tổ chức như mô cướp nội tạng, việc thu thập bằng chứng trực tiếp, không thể chối cãi là vô cùng khó khăn, đặc biệt là đối với các nhà điều tra quốc tế vốn bị hạn chế rất nhiều trong việc tiếp cận hiện trường và nhân chứng ở Trung Quốc.

Thứ năm, sự thờ ơ hoặc lợi ích kinh tế của một số quốc gia và tổ chức quốc tế: Đáng buồn thay, đôi khi vì những lợi ích kinh tế hoặc chính trị trước mắt, một số quốc gia và tổ chức quốc tế đã chọn cách "nhắm mắt làm ngơ" trước những bằng chứng về tội ác của ĐCS TQ, hoặc chỉ lên tiếng một cách yếu ớt, không đủ sức răn đe.

Chính vì những rào cản đó mà những thông tin chúng ta có được thường chỉ là "phần nổi của tảng băng chìm", đến từ:

Thứ nhất, những nhân chứng dũng cảm đã trốn thoát ra nước ngoài: Đó có thể là những cựu tù nhân lương tâm, những bác sĩ, y tá, công an... những người đã trực tiếp hoặc gián tiếp biết về tội ác và quyết định lên tiếng bất chấp nguy hiểm.

Thứ hai, những người thân của nạn nhân không ngừng tìm kiếm công lý: Như trường hợp của ông Lưu, dù muộn màng, nhưng nỗi đau và sự thật đã thúc đẩy anh lên tiếng.

Thứ ba, các nhà điều tra nhân quyền quốc tế kiên trì: Những người như David Kilgour, David Matas, Ethan Gutmann... đã bỏ ra nhiều năm trời để thu thập, phân tích bằng chứng, bất chấp sự cản trở và phủ nhận từ phía Trung Quốc.

Thứ tư, những thông tin rò rỉ từ nội bộ: Dù hiếm hoi, nhưng đôi khi cũng có những thông tin, tài liệu mật bị rò rỉ ra ngoài từ những người còn lương tri trong hệ thống.

Mỗi một mẫu thông tin, mỗi một lời khai của nhân chứng, dù nhỏ bé, đều vô cùng quý giá. Chúng giống như những mảnh ghép, từ từ giúp chúng ta hình dung được bức tranh toàn cảnh của tội ác. Và công việc của

những nhà báo độc lập, của các tổ chức nhân quyền, chính là cố gắng thu thập, xác minh và phổ biến những mảnh ghép đó, để sự thật không bị chôn vùi, và để những kẻ gây ác không thể mãi mãi trốn tránh trách nhiệm.

Cuộc đấu tranh để phơi bày sự thật và đòi lại công lý cho các nạn nhân của ĐCSTQ là một cuộc đấu tranh lâu dài và đầy cam go. Nhưng như ông Lưu đã nói, chỉ cần còn những người dũng cảm dám lên tiếng, chỉ cần còn những người kiên trì tìm kiếm sự thật, thì ánh sáng cuối cùng rồi cũng sẽ chiến thắng bóng tối.

Sophia Bell:

Vậy, cộng đồng quốc tế, nhất là những chính phủ hoặc các tổ chức toàn cầu như Liên Hợp Quốc, vẫn chưa có hành động nào cụ thể và đủ mạnh mẽ để lôi tội ác này ra ánh sáng... Theo tôi quan sát, vẫn chỉ có một vài cá nhân hoặc nhóm nhỏ đang dũng cảm đứng ra nói lên sự việc này...

Có thời điểm tôi đã hy vọng chính phủ Mỹ hoặc Pháp hay Canada có thể có những tuyên bố hoặc hành động mạnh mẽ hơn, chứ không chỉ dừng lại ở vài câu trong

báo cáo tôn giáo hằng năm, hoặc trên bản dự thảo của một dự luật của một vài nghị sĩ...

Julian Lee (Julian vẽ mặt lộ rõ sự đồng tình và có phần thất vọng trước những nhận định của Sophia):

Cô Sophia, những gì cô vừa chia sẻ phản ánh một thực trạng đáng buồn và cũng là một nỗi trăn trở lớn của rất nhiều người quan tâm đến vấn đề nhân quyền ở Trung Quốc. Đúng là cho đến nay, phản ứng của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là từ các chính phủ lớn và các tổ chức toàn cầu như Liên Hợp Quốc, đối với những tội ác của ĐCSTQ, bao gồm cả nạn mổ cướp nội tạng, vẫn còn rất hạn chế, chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng của vấn đề.

(Anh dừng lại, như để nhấn mạnh sự thất vọng.)

Chúng ta thấy gì?

Thứ nhất, Liên Hợp Quốc: Thường bị chỉ trích là thiếu hiệu quả, bị chi phối bởi các cường quốc (trong đó có Trung Quốc với quyền phủ quyết tại Hội đồng Bảo an), và thường chỉ đưa ra những báo cáo, những lời kêu gọi chung chung mà thiếu các biện pháp trừng phạt hoặc cơ chế điều tra thực sự mạnh mẽ. Các cơ quan nhân quyền của LHQ có thể lên tiếng, nhưng tầm ảnh hưởng và khả

năng hành động của họ thường bị hạn chế bởi các yếu tố chính trị.

Thứ hai, các chính phủ phương Tây (Mỹ, Pháp, Canada, v.v.):

Đúng như cô nói, họ có đưa ra những báo cáo hàng năm về tình hình nhân quyền, tự do tôn giáo, trong đó có đề cập đến cuộc đàn áp Pháp Luân Công và những cáo buộc về mô cướp nội tạng.

Cũng có những nghị sĩ, những nhà lập pháp ở các quốc gia này nỗ lực đưa ra các dự luật, các nghị quyết lên án tội ác, yêu cầu điều tra, hoặc cấm công dân của họ tham gia vào du lịch ghép tạng ở Trung Quốc. Đây là những nỗ lực rất đáng ghi nhận.

Tuy nhiên, ở cấp độ hành pháp, cấp độ chính sách đối ngoại tổng thể, các hành động thường không đủ mạnh mẽ và quyết liệt. Các tuyên bố thường mang tính ngoại giao, tránh đối đầu trực diện quá mức với Bắc Kinh.

Tại sao lại có sự chần chừ và thiếu quyết liệt này? Có nhiều lý do phức tạp:

Thứ nhất, vì lợi ích kinh tế: Trung Quốc là một thị trường khổng lồ, một đối tác thương mại quan trọng của nhiều quốc gia. Nỗi lo sợ về việc làm tổn hại đến quan hệ kinh tế, bị trả đũa thương mại, thường khiến các chính

phủ phài "cân nhắc" khi đưa ra những hành động mạnh mẽ liên quan đến nhân quyền. "Tiền" thường có tiếng nói rất lớn.

Thứ hai, các cân nhắc địa chính trị: Trung Quốc là một cường quốc toàn cầu, có vai trò quan trọng trong nhiều vấn đề quốc tế (biến đổi khí hậu, chống khủng bố, phổ biến vũ khí hạt nhân...). Các nước phương Tây đôi khi cần sự hợp tác của Trung Quốc trong những vấn đề này, và do đó có thể "nhượng bộ" hoặc "giảm nhẹ" các vấn đề nhân quyền để đổi lấy sự hợp tác đó.

Thứ ba, sự phức tạp của việc thu thập bằng chứng "không thể chối cãi": Như chúng ta đã nói, việc thu thập bằng chứng trực tiếp, đáp ứng các tiêu chuẩn pháp lý cao nhất để có thể đưa ra các biện pháp trừng phạt mạnh mẽ là rất khó khăn khi đối mặt với một chế độ bưng bít thông tin như Trung Quốc.

Thứ tư, sự vận động hành lang mạnh mẽ của Trung Quốc: Bắc Kinh chi rất nhiều tiền cho các hoạt động vận động hành lang, tuyên truyền ở nước ngoài để làm giảm nhẹ các cáo buộc, gây ảnh hưởng đến các chính trị gia và giới truyền thông.

Thứ năm, sự phân cực chính trị trong nội bộ các nước phương Tây: Đôi khi, các vấn đề đối ngoại, bao gồm cả nhân quyền, cũng trở thành chủ đề tranh cãi giữa các

đảng phái, làm suy yếu sự đồng thuận và hành động chung.

Chính vì vậy, gánh nặng của việc lên tiếng, phơi bày sự thật, và đòi hỏi công lý thường rơi vào vai của:

Các tổ chức phi chính phủ (NGOs) về nhân quyền: Họ đóng vai trò rất quan trọng trong việc điều tra, thu thập bằng chứng, vận động chính sách và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Hoặc, các nhà báo độc lập, các nhà hoạt động cá nhân: Những người dũng cảm, kiên trì theo đuổi sự thật bất chấp khó khăn và nguy hiểm.

Hoặc, cộng đồng người Hoa ở hải ngoại và các nhóm nạn nhân: Tiếng nói của họ, những người trực tiếp trải qua hoặc có người thân là nạn nhân, có sức lay động rất lớn.

Tôi cũng chia sẻ sự thất vọng của cô Sophia. Chúng ta đã hy vọng vào những hành động mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn từ các nền dân chủ hàng đầu thế giới. Nhưng thực tế cho thấy, cuộc đấu tranh cho nhân quyền và công lý thường là một con đường dài, đòi hỏi sự kiên trì, nỗ lực không ngừng từ nhiều phía, và không thể chỉ trông chờ vào các chính phủ.

Tuy nhiên, không phải là không có hy vọng. Áp lực từ dư luận, từ các tổ chức xã hội dân sự, và những nỗ lực không mệt mỏi của các cá nhân có thể dần dần tạo ra sự thay đổi. Việc ngày càng có nhiều nghị viện ở các nước thông qua các nghị quyết lên án, việc các tòa án độc lập (như Tòa án Trung Quốc ở London) đưa ra những phán quyết về tội ác của ĐCSTQ, là những bước tiến quan trọng, dù có thể còn chậm.

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe những phân tích của Julian, ông thở dài, một nỗi buồn và cả sự bất lực thoáng qua):

Anh Julian nói rất đúng. Những tính toán về lợi ích kinh tế, những cân nhắc địa chính trị... thường khiến cho công lý và nhân quyền bị đặt xuống hàng thứ yếu. Đó là một thực tế đáng buồn của thế giới này.

Khi tôi còn ở trong hệ thống, tôi cũng từng chứng kiến cách mà chính quyền Trung Quốc sử dụng sức mạnh kinh tế như một công cụ để gây ảnh hưởng, để bịt miệng những lời chỉ trích từ bên ngoài. Họ rất giỏi trong việc "mua chuộc sự im lặng" hoặc "đánh lạc hướng dư luận".

Và khi tôi đã sang đây, tôi cũng từng đặt nhiều hy vọng vào các cường quốc dân chủ. Nhưng rồi tôi cũng nhận ra rằng, không có gì là dễ dàng. Cuộc chiến này không chỉ

là cuộc chiến của riêng những nạn nhân, mà còn là cuộc chiến của lương tri toàn nhân loại.

Dù vậy, tôi vẫn tin rằng, chỉ cần chúng ta không bỏ cuộc, chỉ cần sự thật tiếp tục được lan tỏa, thì sẽ có ngày công lý được thực thi. Những nỗ lực của những người như cô Sophia, anh Julian, và rất nhiều người khác trên thế giới, chính là nguồn động viên và hy vọng lớn lao cho những người như tôi.

Sophia Bell:

Thế còn quan điểm của người lãnh đạo đương thời của Trung Cộng, hôm qua tôi cũng nói là tôi không thấy ông ấy biểu đạt rõ ràng quan điểm của mình về cuộc đàn áp Pháp Luân Công và tội ác mổ cướp nội tạng... Tôi có đọc được ở đâu có có người chia sẻ ý kiến của họ rằng, tình huống của ông Tập là giống với câu nói "đã leo lên lưng cọp thì khó mà xuống được"..

Các anh có thể diễn giải quan điểm của mình về ý nghĩa câu nói này với trường hợp của ông Tập?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu hỏi của Sophia, ông trầm ngâm một lúc, đôi mắt nhìn xa xăm như đang cố gắng thấu hiểu những tính toán phức tạp trong nội bộ quyền lực ở Bắc Kinh):

Câu nói "đã leo lên lưng cọp thì khó mà xuống được"... quả thực là một hình ảnh rất gợi tả, và có lẽ nó cũng phản ánh phần nào tình thế của nhà lãnh đạo đương thời Trung Quốc, ông Tập Cận Bình, khi đối mặt với di sản nặng nề của cuộc đàn áp Pháp Luân Công và những tội ác liên quan.

(Ông dừng lại, cân trọng lựa chọn từ ngữ.)

Từ góc độ của một người đã từng ở trong hệ thống, tôi có thể hình dung một vài khía cạnh của "con cọp" mà ông Tập có thể đang phải "cưỡi":

Thứ nhất, về di sản của Giang Trạch Dân và phe cánh: Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một "công trình" lớn, một "di sản" chính trị mà Giang Trạch Dân và phe cánh của ông ta đã dày công xây dựng và duy trì. Phe nhóm này vẫn còn ảnh hưởng không nhỏ trong Đảng, trong quân đội, và đặc biệt là trong hệ thống an ninh, công an, tư pháp – những cơ quan trực tiếp thực thi cuộc đàn áp. Việc động đến vấn đề Pháp Luân Công, đặc biệt là việc lật lại bản án, có thể sẽ đụng chạm trực tiếp đến lợi ích và thậm chí là sự an nguy của phe nhóm này. Họ sẽ không dễ dàng để cho điều đó xảy ra.

Thứ hai, về nỗi sợ về "mất ổn định" và "mất Đảng": Đây là nỗi sợ hãi cố hữu của bất kỳ nhà lãnh đạo nào của ĐCSTQ. Việc thừa nhận sai lầm trong một cuộc đàn áp quy mô lớn như vậy, việc trả lại công lý cho hàng chục triệu người, có thể bị coi là một hành động "phủ định quá khứ", làm suy yếu uy tín và tính chính danh của Đảng. Họ lo sợ rằng điều đó có thể dẫn đến những yêu sách tiếp theo, những cuộc "xét lại lịch sử" khác, và cuối cùng là sự sụp đổ của chế độ.

Thứ ba, về tội ác quá lớn, khó có thể "xử lý êm thấm": Tội ác mổ cướp nội tạng, nếu được thừa nhận và điều tra một cách công khai, sẽ là một cú sốc quá lớn không chỉ đối với người dân Trung Quốc mà còn cả cộng đồng quốc tế. Trách nhiệm sẽ không chỉ dừng lại ở một vài cá nhân, mà có thể liên lụy đến cả một hệ thống. Việc "xuống cạp" trong trường hợp này có thể đồng nghĩa với việc phải đối mặt với một "phiên tòa lịch sử" mà không ai có thể lường trước được hậu quả.

Thứ tư, sự ràng buộc của bộ máy đã được thiết lập: Phòng 610 và toàn bộ hệ thống đàn áp Pháp Luân Công đã vận hành hơn hai thập kỷ, nó đã trở thành một cỗ máy khổng lồ, với vô số người tham gia, với những lợi ích chằng chịt. Việc dừng cỗ máy này lại, giải tán nó, và xử lý những người liên quan là một việc vô cùng phức tạp và khó khăn.

Vậy, ông Tập có thể đang ở trong một tình thế tiến thoái lưỡng nan.

Hoặc tiếp tục "cuối cạp": Tức là duy trì chính sách đàn áp như cũ, hoặc ở một mức độ nào đó, để tránh gây ra những xáo trộn lớn trong nội bộ Đảng và duy trì "ổn định" bề mặt. Nhưng điều này đồng nghĩa với việc tiếp tục dung túng cho tội ác, tiếp tục mang gánh nặng lịch sử, và đối mặt với sự lên án ngày càng tăng từ cộng đồng quốc tế và những người có lương tri trong nước.

Hoặc tìm cách "xuống cạp": Tức là tìm cách giải quyết vấn đề Pháp Luân Công một cách căn cơ, trả lại công lý cho các nạn nhân. Nhưng con đường này đầy rẫy chông gai và nguy hiểm, đòi hỏi một sự dũng cảm phi thường, một quyết tâm chính trị rất lớn, và có thể phải đối mặt với sự chống đối quyết liệt từ các thế lực bảo thủ và những kẻ có "nợ máu".

Việc ông Tập không có những biểu đạt rõ ràng về vấn đề này, như cô Sophia nhận thấy, có thể là do ông đang phải cân nhắc, tính toán giữa các lựa chọn khó khăn đó. Hoặc có thể, ông ấy ưu tiên củng cố quyền lực cá nhân trước, giải quyết các vấn đề mà ông ấy cho là cấp bách hơn, trước khi dám động đến "con cạp" nguy hiểm này.

Tuy nhiên, lịch sử đã cho thấy, việc né tránh đối mặt với sự thật, việc cố gắng duy trì một hiện trạng dựa trên sự bất công và tội ác, không bao giờ là một giải pháp bền vững. "Con cọp" đó, nếu không được "thuần hóa" hoặc "hạ bệ" một cách khôn ngoan và dũng cảm, sớm muộn gì cũng sẽ quay lại cắn chính người cuỗm nó.

Đó là những suy nghĩ của tôi, dựa trên sự hiểu biết hạn hẹp của mình về tình hình phức tạp đó.

Julian Lee (Julian gật đầu đồng tình với những phân tích của ông Lưu, rồi bổ sung thêm góc độ chính trị học):

ông Lưu đã diễn giải rất sâu sắc ý nghĩa của câu "leo lên lưng cọp" trong trường hợp của ông Tập Cận Bình. Tôi xin bổ sung một vài khía cạnh từ góc độ phân tích chính trị.

Thứ nhất, về tính liên tục của chính sách và sự kế thừa quyền lực: Trong các hệ thống độc đảng như Trung Quốc, thường có một áp lực ngầm về việc duy trì tính liên tục của các chính sách lớn, đặc biệt là những chính sách liên quan đến "an ninh quốc gia" và "sự ổn định của chế độ". Việc một nhà lãnh đạo mới lên mà đảo ngược hoàn toàn một chính sách lớn của người tiền nhiệm, nhất là một chính sách "nhạy cảm" như đàn áp Pháp Luân

Công, có thể bị coi là một sự thách thức đối với sự thống nhất của Đảng và có thể gây ra những rạn nứt nội bộ.

Thứ hai, về "bẫy di sản" (Legacy Trap): Ông Tập kế thừa một "di sản" từ Giang Trạch Dân là cuộc đàn áp Pháp Luân Công. "Di sản" này đã tạo ra một bộ máy khổng lồ (Phòng 610, hệ thống trại lao động, nhà tù, bệnh viện tham gia mổ cướp nội tạng...), một mạng lưới lợi ích nhóm liên quan đến cuộc đàn áp, và một lượng lớn quan chức đã "nhúng chàm". Việc xử lý "di sản" này không hề đơn giản. Nếu ông Tập mạnh tay lật lại, ông có thể sẽ tạo ra một làn sóng chống đối mạnh mẽ từ những người có lợi ích gắn liền với cuộc đàn áp, hoặc những người sợ bị truy cứu trách nhiệm.

Thứ ba, về ưu tiên củng cố quyền lực cá nhân: Trong những năm đầu cầm quyền, và cả sau này, một trong những ưu tiên hàng đầu của ông Tập là củng cố quyền lực cá nhân, loại bỏ các đối thủ chính trị thông qua chiến dịch "đả hổ diệt ruồi". Có thể ông coi việc giải quyết các phe phái đối địch, đặc biệt là những tàn dư của phe Giang Trạch Dân, là điều kiện tiên quyết trước khi có thể động đến những vấn đề gai góc như Pháp Luân Công. Tuy nhiên, chiến dịch chống tham nhũng của ông Tập, dù có đụng đến một số nhân vật cấp cao trong phe Giang, dường như vẫn chưa chạm đến được gốc rễ của tội ác liên quan đến Pháp Luân Công.

Thứ tư, về nỗi sợ về "hiệu ứng domino": Nếu thừa nhận sai lầm và giải quyết vấn đề Pháp Luân Công, có thể sẽ tạo ra một "tiền lệ", dẫn đến những yêu cầu xem xét lại các vấn đề lịch sử khác (như Thiên An Môn, Cách mạng Văn hóa...), và cuối cùng có thể làm lung lay nền tảng của chế độ. Đây là điều mà bất kỳ nhà lãnh đạo ĐCSTQ nào cũng cố gắng tránh.

Vậy nên, hình ảnh "leo lên lưng cọp" là rất chính xác. Ông Tập có thể không phải là người chủ động "leo lên con cọp" này (vì nó đã ở đó từ thời người tiền nhiệm), nhưng một khi đã ở trên đó, việc điều khiển nó hoặc tìm cách xuống một cách an toàn là vô cùng khó khăn. Mọi động thái đều có thể gây ra những phản ứng không lường trước được.

Sự im lặng hoặc không rõ ràng của ông Tập về vấn đề Pháp Luân Công có thể được hiểu là một chiến lược "án binh bất động" trong khi ông cố gắng củng cố quyền lực và đối phó với các thách thức khác. Hoặc, đáng buồn hơn, đó có thể là sự chấp nhận ngầm, một sự tiếp nối của chính sách cũ vì những lý do đã nêu trên.

Dù thế nào đi nữa, việc một nhà lãnh đạo không dám hoặc không thể đối mặt và sửa chữa những sai lầm, những tội ác của quá khứ, sẽ luôn là một gánh nặng cho chính ông ta và cho cả dân tộc. Lịch sử sẽ phán xét điều đó.

Sophia Bell:

Tôi đang nghĩ, liệu có thể có tình huống: cho đến bây giờ, bản thân ông Tập vẫn không biết đến mức độ tà ác của cuộc đàn áp Pháp Luân Công?... Cũng giống như trường hợp của chính bản thân ông Lưu, trước khi con gái anh bị hại, anh cũng không biết sự thật của cuộc đàn áp này...

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu hỏi của Sophia, ông khẽ nhíu mày, trầm ngâm một lúc. Đây là một câu hỏi rất sắc sảo và gợi nhiều suy nghĩ):

Thưa cô Sophia, đây là một khả năng mà có lẽ chúng ta không nên loại trừ hoàn toàn, dù nó có vẻ khó tin đối với một người ở vị trí quyền lực tối cao như ông Tập Cận Bình.

(Ông dừng lại, cân trọng lựa chọn từ ngữ.)

Khi tôi nhìn lại trường hợp của chính mình, đúng là tôi đã ở trong một "bong bóng thông tin" do hệ thống tạo ra. Dù tôi là một quan chức cấp tỉnh, có những kênh thông tin riêng, nhưng về những vấn đề "nhạy cảm" và được

kiểm soát chặt chẽ như Pháp Luân Công, những gì đến được với tôi vẫn chủ yếu là những thông tin đã được định hướng, sàng lọc. Tôi đã không biết, hoặc không muốn biết, hoặc không dám tìm hiểu sự thật đầy đủ cho đến khi bị kịch ập đến với gia đình mình.

Vậy, liệu ông Tập Cận Bình, người đứng đầu cả một quốc gia, có thể cũng ở trong một tình trạng "mù thông tin" tương tự về mức độ tà ác của cuộc đàn áp Pháp Luân Công, đặc biệt là về tội ác mổ cướp nội tạng không?

Tôi nghĩ có một vài yếu tố cần xem xét:

Thứ nhất, hệ thống báo cáo và "lọc" thông tin: Trong một hệ thống độc tài, thông tin khi đi từ dưới lên trên thường bị "lọc" rất kỹ. Cấp dưới thường có xu hướng báo cáo những điều mà cấp trên muốn nghe, che giấu những thông tin tiêu cực, những sự thật có thể gây bất lợi. Những thông tin về sự tàn bạo quá mức, những tội ác vi phạm nhân quyền nghiêm trọng, có thể đã không được báo cáo đầy đủ và trung thực lên đến cấp cao nhất, hoặc đã bị giảm nhẹ đi rất nhiều.

Thứ hai, sự bao vây của phe nhóm lợi ích: Những người trực tiếp tham gia và hưởng lợi từ cuộc đàn áp, đặc biệt là những kẻ đã "nhúng chàm" sâu trong tội ác mổ cướp nội tạng, sẽ làm mọi cách để che giấu sự thật, để ngăn cản thông tin đến được với ông Tập. Họ có thể tạo ra

một bức tường thông tin xung quanh ông, chỉ cung cấp những báo cáo đã được "xử lý".

Thứ ba, sự ưu tiên của nhà lãnh đạo: Một nhà lãnh đạo tối cao phải đối mặt với vô vàn vấn đề đối nội, đối ngoại. Có thể, trong một thời gian dài, vấn đề Pháp Luân Công không phải là ưu tiên hàng đầu của ông Tập, và ông ấy dựa vào những báo cáo từ các cơ quan chuyên trách (như hệ thống an ninh, Phòng 610) mà không có sự kiểm chứng độc lập.

Tuy nhiên, cũng có những yếu tố khiến chúng ta phải hoài nghi về khả năng "hoàn toàn không biết" của ông Tập:

Thứ nhất, về chiến dịch "đả hổ diệt ruồi": Trong quá trình thanh trừng các đối thủ chính trị, đặc biệt là những nhân vật cấp cao thuộc phe Giang Trạch Dân (như Chu Vĩnh Khang, Bạc Hy Lai, Từ Tài Hậu, Quách Bá Hùng...), những người này đều có liên quan sâu sắc đến cuộc đàn áp Pháp Luân Công và tội ác mổ cướp nội tạng. Rất khó tin rằng trong quá trình điều tra, những thông tin về các tội ác này lại không hề đến được tai ông Tập, dù có thể nó không được công khai.

Thứ hai, về thông tin từ cộng đồng quốc tế: Dù ĐCSTQ cố gắng bưng bít, nhưng những báo cáo, những nghị quyết, những phiên điều trần của các tổ chức nhân quyền, các nghị viện quốc tế về nạn mổ cướp nội tạng ở

Trung Quốc chắc chắn không thể nào hoàn toàn qua mặt được hệ thống tình báo và thông tin của ông Tập.

Thứ ba, về sự tồn tại dai dẳng của vấn đề: Cuộc đàn áp Pháp Luân Công đã kéo dài hơn 20 năm, là một vấn đề lớn, gây ảnh hưởng đến uy tín quốc tế của Trung Quốc. Một nhà lãnh đạo có tầm nhìn và nắm bắt thông tin như ông Tập khó có thể hoàn toàn "lơ mơ" về một vấn đề tồn tại lâu dài và nghiêm trọng như vậy.

Vì vậy, theo suy đoán của cá nhân tôi, có thể tình hình phức tạp hơn là "hoàn toàn không biết". Có thể ông Tập biết ở một mức độ nào đó, nhưng mức độ chi tiết và sự tàn khốc thực sự của tội ác thì có thể ông chưa nắm được hết, hoặc đã bị thông tin sai lệch làm giảm nhẹ. Hoặc cũng có thể, ông biết nhưng vì những tính toán chính trị, những cân nhắc về quyền lực, ông đã chọn cách "không muốn biết thêm", hoặc "tạm thời gác lại".

Giống như trường hợp của tôi, có lẽ phải có một "cú sốc" nào đó, một sự kiện đặc biệt nào đó, mới có thể khiến một người ở vị trí như ông Tập thực sự đối mặt với toàn bộ sự thật khủng khiếp này. Nhưng liệu "cú sốc" đó có đến hay không, và liệu ông có đủ dũng khí để hành động hay không, đó lại là một câu hỏi khác.

Đây chỉ là những suy đoán cá nhân, dựa trên kinh nghiệm và sự quan sát của tôi. Sự thật trong nội bộ của ĐCS TQ luôn là một "hộp đen" khó đoán.

Julian Lee (Julian gật đầu tán thành với sự thận trọng của ông Lưu):

ông Lưu đã đưa ra những phân tích rất xác đáng và cân bằng. Việc một nhà lãnh đạo tối cao như ông Tập Cận Bình có "hoàn toàn không biết" về mức độ tà ác của cuộc đàn áp Pháp Luân Công hay không là một câu hỏi phức tạp.

Tôi đồng ý rằng khả năng "hoàn toàn không biết" là rất thấp, đặc biệt sau hơn một thập kỷ ông ấy nắm quyền và với những gì đã diễn ra trong chiến dịch chống tham nhũng.

Tuy nhiên, có một khái niệm trong nghiên cứu về các chế độ độc tài gọi là "sự thiếu hiểu biết có chủ đích" (willful ignorance) hoặc "sự phủ nhận hợp lý" (plausible deniability).

Về Willful ignorance: Nhà lãnh đạo có thể cố tình không muốn tìm hiểu sâu về những khía cạnh đen tối nhất, những tội ác cụ thể, để tránh phải chịu trách nhiệm trực tiếp về mặt đạo đức hoặc pháp lý. Họ có thể ngầm cho phép hoặc dung túng cho cấp dưới làm những "việc bẩn", miễn là đạt được mục tiêu chính trị.

Về Plausible deniability: Cấp dưới có thể cố tình không báo cáo chi tiết những hành vi tàn bạo lên cấp trên, để cấp trên có thể "phủ nhận một cách hợp lý" rằng mình biết về những tội ác đó nếu sau này bị chất vấn. Đây là một cách để bảo vệ "người đứng đầu".

Trong trường hợp của ông Tập, có thể là một sự kết hợp của nhiều yếu tố:

Thứ nhất, ông ấy có thể biết rằng cuộc đàn áp Pháp Luân Công là tàn bạo, nhưng không hình dung được hết mức độ man rợ của tội ác mô cướp nội tạng ở quy mô công nghiệp.

Thứ hai, ông ấy có thể đã nhận được những báo cáo đã bị "làm đẹp" hoặc "giảm nhẹ" từ các cơ quan tình báo và an ninh.

Thứ ba, ông ấy có thể đang ưu tiên các vấn đề khác mà ông cho là "sống còn" đối với sự tồn vong của chế độ và quyền lực cá nhân, và tạm thời "nhắm mắt làm ngơ" hoặc trì hoãn việc xử lý vấn đề Pháp Luân Công.

Và thứ tư, như ông Lưu đã nói, nỗi sợ về việc "mở chiếc hộp Pandora", sợ những hậu quả không lường trước được nếu lật lại vụ án này, cũng là một rào cản rất lớn.

Vì vậy, thay vì "hoàn toàn không biết", có lẽ chính xác hơn là ông Tập có thể đang ở trong một tình trạng "biết

nhưng không muốn đối mặt hoàn toàn", hoặc "biết nhưng chưa thể/chưa dám hành động quyết liệt" vì những tính toán chính trị phức tạp.

Tuy nhiên, với tư cách là người đứng đầu nhà nước, trách nhiệm cuối cùng vẫn thuộc về ông ấy. Sự "không biết" (dù ở mức độ nào) không thể là một lời bào chữa cho việc không ngăn chặn và trừng phạt những tội ác chống lại loài người đang diễn ra dưới sự cai trị của mình. Lịch sử sẽ ghi nhận điều đó.

Sophia Bell:

Vâng, tôi nghĩ đến giả thuyết này là vì 2 lý do:

- Thứ nhất, chúng ta thấy trong lịch sử đã có nhiều ông vua bị các quan chức cấp dưới bưng bít thông tin, khiến ông ta không biết sự thối nát của đất nước, vẫn tưởng rằng đất nước đang "thái bình";
- Thứ hai, với trường hợp của ông Tập, thực tế ông ấy có thể chưa từng tiếp xúc trực tiếp với bất kỳ học viên Pháp Luân Công hoặc nhân chứng nào, mà tất cả thông tin

ông ấy nhận được là đều dựa vào các báo cáo từ cấp dưới...

Ngoài ra, tôi từng được nghe một người chia sẻ rằng, ông Tập đang ở tình thế "chính lệnh không ra khỏi được Trung Nam Hải", tức là mọi mệnh lệnh của ông ấy đều không được truyền đi một cách đầy đủ và không được nghiêm túc thực thi...

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe những lý do Sophia đưa ra, ông gật đầu, vẻ mặt tỏ ra thấu hiểu và đồng tình với những phân tích đó):

Thưa cô Sophia, những lý do mà cô đưa ra để củng cố cho giả thuyết về khả năng ông Tập có thể không nắm bắt được toàn bộ sự thật là rất đáng suy ngẫm, và chúng phản ánh những thực tế cố hữu trong các hệ thống quyền lực tập trung.

Về việc vua chúa bị bưng bít thông tin:

Đúng như cô nói, lịch sử Trung Quốc và cả các quốc gia khác đã có vô số ví dụ về việc các bậc đế vương, những người nắm quyền lực tối cao, lại sống trong một "thế giới riêng" do đám cận thần, quan lại tạo ra. Họ chỉ được nghe những lời tốt đẹp, những báo cáo thành tích, còn những sự thật phũ phàng, những nỗi thống khổ của dân

chúng, những sự thối nát của bộ máy quan lại thì bị che giấu một cách tinh vi.

Mục đích của việc bưng bít này có thể là để lấy lòng vua, để che đậy sự bất tài hoặc tham nhũng của bản thân, hoặc để tránh những cơn thịnh nộ không cần thiết. Kết quả là nhà vua tưởng rằng đất nước đang "quốc thái dân an", trong khi thực tế có thể đã mục ruỗng từ bên trong.

Trong một hệ thống như ĐCSTQ, nơi mà sự trung thành với cấp trên (và sự bảo vệ lợi ích của phe nhóm) thường được đặt cao hơn sự thật, thì nguy cơ "nhà lãnh đạo tối cao bị bưng bít thông tin" là rất hiện hữu.

Về việc ông Tập có thể chưa từng tiếp xúc trực tiếp với các học viên Pháp Luân Công hoặc nhân chứng:

Đây cũng là một khả năng rất cao. Một nhà lãnh đạo ở vị trí như ông Tập thường được bảo vệ trong nhiều lớp an ninh và thông tin. Việc ông ấy có cơ hội gặp gỡ, lắng nghe trực tiếp một học viên Pháp Luân Công kể về những gì họ đã trải qua, hay một nhân chứng về tội ác mổ cướp nội tạng, gần như là điều không thể.

Mọi thông tin đến với ông ấy về vấn đề này chắc chắn sẽ phải qua rất nhiều tầng lớp "lọc" của bộ máy an ninh, tuyên truyền, và các cơ quan chuyên trách. Những báo

cáo này, như tôi đã nói, rất có thể đã bị "biên tập" lại để phù hợp với "đường lối chung" hoặc để không gây "hoang mang" cho lãnh đạo.

Khi không có sự tiếp xúc trực tiếp, không có cái nhìn từ thực tế của nạn nhân, rất khó để một nhà lãnh đạo có thể cảm nhận được hết mức độ tàn bạo và bất công của một chính sách. Họ chỉ nhìn thấy những con số, những báo cáo khô khan, mà không thấy được nỗi đau, nước mắt của con người bằng xương bằng thịt.

Về việc "chính lệnh không ra khỏi được Trung Nam Hải":

Đây là một nhận định rất thú vị và cũng có thể phản ánh một phần thực tế của cuộc đấu đá quyền lực ở Trung Quốc. Dù ông Tập đã củng cố quyền lực rất lớn, loại bỏ nhiều đối thủ, nhưng không có nghĩa là ông ấy kiểm soát được tuyệt đối mọi ngóc ngách của bộ máy khổng lồ.

Có thể có những phe nhóm lợi ích, những "thái thượng hoàng" ẩn mình, hoặc những thế lực ngầm trong các địa phương, trong quân đội, trong hệ thống an ninh, vẫn đang tìm cách cản trở, làm suy yếu hoặc bóp méo những chỉ đạo của ông Tập, nếu những chỉ đạo đó đi ngược lại lợi ích của họ.

Nếu điều này là đúng, thì ngay cả khi ông Tập có ý muốn thay đổi một chính sách nào đó (ví dụ như chính sách đối với Pháp Luân Công), mệnh lệnh của ông ấy cũng có thể không được thực thi một cách đầy đủ và nghiêm túc ở cấp dưới, hoặc bị cố tình làm sai lệch. "Trên có chính sách, dưới có đối sách" là một hiện tượng không hiếm ở Trung Quốc.

Điều này cũng có nghĩa là, ông Tập có thể đang phải đối mặt với một cuộc chiến quyền lực ngầm dai dẳng, và việc giải quyết vấn đề Pháp Luân Công, nếu có, sẽ còn phụ thuộc vào việc ông ấy có thực sự nắm được "tay lái" của toàn bộ cỗ máy hay không.

Tất cả những yếu tố này, thưa cô Sophia, đều góp phần làm cho bức tranh trở nên phức tạp hơn. Nó cho thấy rằng, ngay cả một nhà lãnh đạo có quyền lực tối cao cũng có thể bị cô lập về thông tin, bị hạn chế trong việc thực thi ý muốn của mình, và phải đối mặt với những lực cản vô hình nhưng rất mạnh mẽ từ chính hệ thống mà ông ta đang đứng đầu.

Điều này không làm giảm đi trách nhiệm của nhà lãnh đạo, nhưng nó giúp chúng ta hiểu rõ hơn những khó khăn và phức tạp mà họ có thể đang phải đối mặt, và tại sao những thay đổi tích cực đôi khi lại diễn ra chậm chạp hoặc không như mong đợi.

Julian Lee (Julian gật đầu đồng tình):

Những điểm cô Sophia và ông Lưu vừa phân tích là vô cùng xác đáng. Hiện tượng "information cocoons" (kén thông tin) bao quanh các nhà lãnh đạo cấp cao là một vấn đề đã được nghiên cứu nhiều trong khoa học chính trị. Quyền lực càng lớn, nguy cơ bị cô lập khỏi thực tế bởi những người xung quanh càng cao.

Và cụm từ "chính lệnh bất xuất Trung Nam Hải" (chính lệnh không ra khỏi được Trung Nam Hải) là một mô tả kinh điển về sự phân mảnh quyền lực hoặc sự chống đối ngầm trong hệ thống chính trị Trung Quốc, ngay cả dưới thời những nhà lãnh đạo được cho là mạnh nhất. Nó cho thấy sự phức tạp của việc quản lý một đất nước rộng lớn với một bộ máy quan liêu đồ sộ và nhiều tầng lớp lợi ích khác nhau.

Nếu ông Tập thực sự ở trong tình thế đó, thì việc ông ấy có thể "không biết" hoặc "không thể làm" đối với một số vấn đề nhất định, dù có vẻ khó tin, cũng là một khả năng cần được xem xét một cách nghiêm túc. Điều này càng nhấn mạnh tầm quan trọng của những tiếng nói độc lập, những thông tin từ bên ngoài, để có thể xuyên thủng những "bức tường thông tin" đó.

Sophia Bell:

Vâng, nếu giả sử độc giả của The LIVES Media đọc đến đây, họ có thể có thắc mắc: "vua chúa ngày xưa không có Internet, thì việc bị bùng bít thông tin sẽ dễ hiểu; nhưng với xã hội ngày nay, với sự bùng nổ của Internet thì sao? Chẳng lẽ ông ấy không biết tìm kiếm trên Internet?"...

Vì vậy, thưa ông Lưu, trước kia, với các cương vị công tác khác nhau trong chế độ Trung Cộng, khi dùng Internet, anh có bị hệ thống tường lửa "Thiên Võng" chặn lại, hoặc thậm chí anh có nhận ra mình đang bị chặn truy cập không? Và liệu ông Tập có bị chính hệ thống "Thiên Võng" của mình chặn truy cập?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu hỏi của Sophia, ông khẽ mỉm cười, một nụ cười có phần chua chát và thấu hiểu):

Thưa cô Sophia, đây là một câu hỏi rất thực tế và phản ánh đúng thắc mắc của nhiều người sống ở những xã hội có Internet tự do. "Tại sao không tự tìm kiếm trên Internet?" – nghe có vẻ đơn giản, nhưng thực tế ở Trung Quốc lại vô cùng phức tạp.

(Ông dừng lại, như để lựa chọn từ ngữ cho chính xác.)

Khi tôi còn công tác trong hệ thống, ở các cương vị khác nhau, việc sử dụng Internet của chúng tôi cũng có những quy định và giới hạn nhất định, dù có thể không hà khắc như đối với người dân thường ở một số khía cạnh.

Về hệ thống "Thiên Vĩng" (Great Firewall): Đúng vậy, hệ thống tường lửa này hoạt động rất hiệu quả. Đối với đa số người dân, việc truy cập các trang web nước ngoài bị coi là "nhảy cào" như Google, Facebook, Twitter, YouTube, các trang tin tức quốc tế lớn (BBC, New York Times, The LIVES Times...) là hoàn toàn bị chặn. Nếu muốn truy cập, họ phải sử dụng các công cụ vượt tường lửa (VPN), nhưng việc sử dụng VPN cũng ngày càng bị siết chặt và có thể gặp rủi ro pháp lý.

Đối với cán bộ, công chức:

Ở một số cơ quan, đặc biệt là những cơ quan có liên quan đến nghiên cứu, đối ngoại, hoặc an ninh, có thể có những "kênh riêng" hoặc những "ngoại lệ" cho phép truy cập một số trang web nước ngoài nhất định phục vụ cho công việc. Tuy nhiên, những truy cập này thường được giám sát chặt chẽ.

Ngay cả khi có thể truy cập, tâm lý tự kiểm duyệt cũng rất nặng nề. Chúng tôi biết rằng mọi hành động trên mạng đều có thể bị theo dõi. Việc tìm kiếm những thông tin "nhảy cào", "phản động" có thể mang lại rắc rối không đáng có, ảnh hưởng đến sự nghiệp, thậm chí là an

toàn của bản thân và gia đình. Vì vậy, nhiều người, dù có khả năng, cũng sẽ không dám hoặc không muốn tìm kiếm những thông tin đi ngược lại luồng chính thống.

Hơn nữa, nguồn thông tin nội bộ (các bản tin nội bộ, tài liệu mật, chỉ thị từ cấp trên) thường được coi là "quan trọng hơn", "đáng tin cậy hơn" so với những thông tin "trôi nổi" trên mạng Internet bên ngoài, vốn bị coi là "thù địch", "sai lệch". Có một sự tin tưởng (hoặc buộc phải tin tưởng) vào hệ thống thông tin chính thống của Đảng.

Cá nhân tôi có nhận ra mình bị chặn truy cập không? Có, tất nhiên. Khi cố gắng truy cập một số trang web tin tức quốc tế hoặc các diễn đàn thảo luận tự do, thông báo lỗi hoặc trang không thể tải là điều thường xuyên xảy ra. Nhưng như tôi đã nói, việc cố gắng "vượt rào" để tìm kiếm những thông tin đó không phải là ưu tiên, và cũng tiềm ẩn rủi ro. Chúng tôi quen với việc sống trong một "không gian thông tin có kiểm soát".

Vậy, liệu ông Tập Cận Bình có bị chính hệ thống "Thiên Võng" của mình chặn truy cập không?

Đây là một câu hỏi thú vị.

Về mặt kỹ thuật: Với vị trí của mình, ông ấy chắc chắn có quyền truy cập không giới hạn vào bất kỳ nguồn thông tin nào trên thế giới, nếu ông ấy muốn. "Thiên Võng" là

công cụ để kiểm soát người dân, chứ không phải để hạn chế người lãnh đạo tối cao.

Nhưng vấn đề không chỉ nằm ở kỹ thuật, mà còn ở "bộ lọc con người" và "bộ lọc tâm lý":

Thứ nhất, về bộ lọc con người: Những người xung quanh ông Tập – thư ký, cố vấn, các cơ quan tình báo, an ninh – họ sẽ trình lên ông những thông tin gì? Liệu họ có dám trình bày những thông tin trái chiều, những sự thật phũ phàng từ Internet "bên ngoài" mà đi ngược lại quan điểm của ông hoặc của Đảng không? Hay họ cũng sẽ "lọc" thông tin, chỉ đưa những gì "phù hợp", "có lợi"?

Thứ hai, về bộ lọc tâm lý: Ngay cả khi ông Tập có thể tự mình "search Google", liệu ông ấy có đủ thời gian, sự kiên nhẫn, và quan trọng nhất là sự cởi mở để tiếp nhận những thông tin hoàn toàn trái ngược với những gì ông ấy đã tin tưởng và được hệ thống của mình báo cáo không? Một người đã ở đỉnh cao quyền lực, được bao quanh bởi những lời ca tụng và những báo cáo "đẹp đẽ", có dễ dàng chấp nhận rằng mình đã bị lừa dối hoặc hệ thống của mình đang gây ra những tội ác khủng khiếp không?

Hơn nữa, việc tìm kiếm thông tin trên Internet cũng đòi hỏi kỹ năng phân biệt thật giả, đối chiếu các nguồn tin. Trong một môi trường mà ông ấy đã quen với việc nhận thông tin "chính thống", việc tự mình "bơi" trong biển

thông tin hỗn tạp của Internet toàn cầu có thể không phải là cách làm việc thường thấy của một nhà lãnh đạo như vậy.

Vì vậy, dù ông Tập không bị "Thiên Võng" chặn về mặt kỹ thuật, nhưng ông ấy có thể bị "chặn" bởi một "bức tường lửa vô hình" khác, đó là hệ thống cố vấn, bộ máy quan liêu, và cả những định kiến, những ưu tiên chính trị của chính bản thân ông ấy.

Nói tóm lại, việc có Internet không đồng nghĩa với việc có tự do thông tin, đặc biệt là đối với những người ở trong một hệ thống khép kín và có kiểm soát chặt chẽ như Trung Quốc. Và ngay cả đối với người đứng đầu, việc tiếp cận và chấp nhận sự thật cũng không hề đơn giản như việc "search Google".

Julian Lee (Julian gật đầu đồng tình với những phân tích của ông Lưu):

ông Lưu đã giải thích rất rõ ràng và thực tế. Tôi chỉ xin bổ sung một ý nhỏ.

Ngoài những "bộ lọc" mà ông Lưu đã đề cập, còn có một yếu tố nữa là "xác nhận thiên kiến" (confirmation bias). Con người ta thường có xu hướng tìm kiếm và tin vào những thông tin xác nhận những gì mình đã tin từ trước,

và bỏ qua hoặc nghi ngờ những thông tin trái chiều. Đối với một nhà lãnh đạo đã được định hình bởi một hệ tư tưởng nhất định, đã đưa ra những quyết sách dựa trên những thông tin "chính thống", việc chủ động tìm kiếm và chấp nhận những thông tin hoàn toàn đối lập trên Internet là một thách thức rất lớn về mặt tâm lý.

Họ có thể xem những thông tin đó là "sản phẩm của thế lực thù địch", là "tin giả", "xuyên tạc". Hệ thống tuyên truyền của ĐCS TQ cũng rất giỏi trong việc tạo ra những "phản trường thuật" (counter-narratives) để vô hiệu hóa những thông tin bất lợi từ bên ngoài.

Vì vậy, ngay cả khi có công cụ là Internet, việc một nhà lãnh đạo tối cao của Trung Quốc có thể "nhìn thấy" sự thật giống như cách mà chúng ta ở thế giới tự do nhìn thấy, là điều rất khó khăn và phụ thuộc vào nhiều yếu tố phức tạp, chứ không chỉ đơn giản là khả năng truy cập kỹ thuật.

Sophia Bell:

Vâng, đối với trường hợp của ông Tập, giả sử ông không bị "Thiên Võng" chặn thì khả năng ông tìm kiếm thông tin qua Internet cũng không cao... thậm chí ông cũng

không tự sử dụng máy tính hay smartphone, với lý do "security".

Về hệ thống "Thiên Võng" , tôi gặp một tình huống thế này: ngay hôm trước, khi tôi thử dùng ứng dụng AI đang được báo chí nói đến nhiều trong thời gian gần đây, có tên là DeepSeek, tôi thử hỏi nó một câu đơn giản: "Bạn có hiểu biết gì về Pháp Luân Công?", các anh thử đoán xem nó đã trả lời tôi thế nào?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe Sophia kể về trải nghiệm với ứng dụng AI, ông khẽ nhú mày, một nụ cười có phần ý nhị nhưng cũng không kém phần chua xót hiện lên):

Thưa cô Sophia, đây là một tình huống rất thú vị và cũng rất đáng suy ngẫm trong bối cảnh công nghệ hiện nay. Việc các nhà lãnh đạo cấp cao có thể không trực tiếp sử dụng máy tính hay smartphone vì lý do "an ninh" là điều hoàn toàn có thể xảy ra. Họ thường có cả một đội ngũ trợ lý, thư ký để xử lý các vấn đề liên quan đến công nghệ và thông tin. Điều này càng làm tăng thêm vai trò của các "bộ lọc con người" mà chúng ta đã nói đến.

Còn về câu hỏi của cô đối với ứng dụng AI DeepSeek... (Ông dừng lại, nhìn Sophia và Julian, như chờ đợi một sự xác nhận cho phỏng đoán của mình).

Nếu DeepSeek là một ứng dụng AI được phát triển hoặc hoạt động dưới sự kiểm soát, hoặc ít nhất là chịu ảnh hưởng của hệ thống kiểm duyệt ở Trung Quốc, thì tôi có thể đoán rằng câu trả lời của nó về Pháp Luân Công sẽ rất... "cẩn trọng", nếu không muốn nói là hoàn toàn theo định hướng của chính quyền.

Có lẽ nó sẽ:

Thứ nhất, trả lời một cách chung chung, né tránh: Ví dụ như: "Pháp Luân Công là một chủ đề phức tạp và có nhiều ý kiến trái chiều. Tôi không thể cung cấp thông tin chi tiết về vấn đề này." Hoặc, "Tôi là một mô hình ngôn ngữ AI, không có khả năng đưa ra nhận định về các vấn đề tôn giáo hay chính trị."

Thứ hai, lặp lại những luận điệu tuyên truyền chính thống của ĐCSTQ: Có thể nó sẽ mô tả Pháp Luân Công bằng những từ ngữ tiêu cực, những thông tin sai lệch mà bộ máy tuyên truyền của họ đã gieo rắc, ví dụ như "bị cấm ở Trung Quốc", "có liên quan đến các hoạt động bất hợp pháp"...

Thứ ba, hoàn toàn từ chối trả lời hoặc báo lỗi: Đơn giản là không đưa ra bất kỳ thông tin nào, hoặc hiển thị một thông báo lỗi rằng không thể xử lý yêu cầu đó.

Tôi không nghĩ rằng một ứng dụng AI hoạt động trong môi trường đó lại có thể đưa ra một câu trả lời khách

quan, trung thực, nói về những lợi ích sức khỏe, những giá trị đạo đức của Pháp Luân Công, hay đề cập đến cuộc đàn áp tàn bạo mà các học viên đang phải gánh chịu. "Thiên Võng" không chỉ là một bức tường lửa chặn truy cập Internet, mà nó còn là một hệ thống kiểm duyệt nội dung, định hướng tư tưởng len lỏi vào cả những sản phẩm công nghệ như AI.

Đó là phỏng đoán của tôi, thưa cô. Tôi rất tò mò muốn biết câu trả lời thực sự của DeepSeek là gì.

Julian Lee (Julian gật gù, tỏ ra rất quan tâm đến câu chuyện của Sophia):

Đây là một ví dụ rất hay về cách mà sự kiểm soát thông tin có thể mở rộng sang cả lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, cô Sophia. ông Lưu đã đưa ra những phỏng đoán rất xác đáng.

Các mô hình AI lớn, đặc biệt là những mô hình được huấn luyện hoặc tinh chỉnh bởi các công ty Trung Quốc, hoặc những mô hình muốn hoạt động tại thị trường Trung Quốc, chắc chắn sẽ phải tuân thủ các quy định kiểm duyệt của chính quyền. Dữ liệu huấn luyện của chúng có thể đã được "làm sạch" để loại bỏ những thông tin "nhạy cảm", hoặc chúng được lập trình để đưa ra những câu trả lời "an toàn" theo định hướng.

Tôi cũng nghiêng về khả năng DeepSeek sẽ:

Hoặc đưa ra một câu trả lời rất ngắn gọn, trung tính đến mức vô nghĩa, không cung cấp bất kỳ thông tin giá trị nào.

Hoặc, nếu nó "thông minh" hơn một chút trong việc né tránh, nó có thể trích dẫn một cách có chọn lọc những thông tin từ các nguồn chính thống của Trung Quốc, tức là lặp lại những luận điệu tuyên truyền.

Việc một AI "né tránh" hoặc "xuyên tạc" sự thật về Pháp Luân Công, nếu đúng như vậy, sẽ là một minh chứng nữa cho thấy "Thiên Võng" không chỉ là một rào cản kỹ thuật, mà còn là một công cụ định hình nhận thức, một nỗ lực kiểm soát tư tưởng trên quy mô lớn, ngay cả trong kỷ nguyên của AI.

Tôi cũng rất muốn biết câu trả lời thực tế của nó là gì. Điều này có thể cho chúng ta thêm một góc nhìn về mức độ và cách thức mà sự kiểm duyệt đang được áp dụng trong các công nghệ mới.

Sophia Bell:

Vâng, trong các phán đoán mà các anh vừa nêu ra, có một cái chính xác, đó là phán đoán thứ 3 của ông Lưu, tức là nó "Hoàn toàn từ chối trả lời hoặc báo lỗi". Tôi đã khá bất ngờ! Nó không hề né tránh một cách chung chung, mà thẳng thừng báo lỗi, kèm theo một dòng thông báo rằng tôi đã "vi phạm chính sách sử dụng" của họ. Chỉ vì một câu hỏi!

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu trả lời của Sophia, ông khẽ gật đầu, một nụ cười buồn thoáng hiện trên môi. Không có vẻ gì là tự hào vì đã đoán đúng, mà là một sự xác nhận cho những điều ông đã biết quá rõ về hệ thống này):

Vậy là phán đoán thứ ba của tôi đã đúng... "Hoàn toàn từ chối trả lời hoặc báo lỗi." Và còn kèm theo một thông báo rằng cô đã "vi phạm chính sách" của họ. (Ông khẽ lắc đầu).

Điều này, thưa cô Sophia, thưa anh Julian, nó không làm tôi ngạc nhiên, nhưng vẫn khiến tôi cảm thấy một nỗi buồn sâu sắc. Nó cho thấy rằng, ngay cả một công cụ được cho là "trí tuệ nhân tạo", được thiết kế để cung cấp thông tin, cũng đã bị "lập trình" để sợ hãi sự thật, để né tránh những vấn đề mà chính quyền cho là "nhạy cảm".

Việc thông báo rằng cô "vi phạm chính sách" khi chỉ hỏi một câu đơn giản về Pháp Luân Công, một thực thể tồn tại khách quan, cho thấy mức độ kiểm duyệt và sự áp đặt tư tưởng đã ăn sâu đến mức nào. Họ không chỉ chặn thông tin, mà họ còn muốn quy kết ngay cả sự tò mò, sự tìm hiểu về những chủ đề đó là một hành vi "sai trái", "vi phạm".

Điều này cũng phản ánh một điều mà tôi đã nói trước đó: "Thiên Võng" không chỉ là một bức tường lửa kỹ thuật. Nó là một hệ thống kiểm soát tư tưởng toàn diện. Nó tạo ra một môi trường mà ở đó, sự thật bị bóp nghẹt, và ngay cả những công cụ hiện đại nhất cũng phải uốn mình tuân theo những "chính sách" phi lý đó.

Thật đáng buồn khi thấy công nghệ, lẽ ra phải phục vụ cho việc mở mang tri thức và kết nối con người, lại bị biến thành một công cụ để củng cố sự kiểm duyệt và duy trì sự thiếu hiểu biết.

Đây là một ví dụ rất cụ thể và sống động, cho thấy những thách thức mà chúng ta phải đối mặt khi cố gắng tìm kiếm và chia sẻ sự thật trong một môi trường bị kiểm soát chặt chẽ như vậy. Cảm ơn cô đã chia sẻ trải nghiệm này. Nó thực sự làm rõ hơn rất nhiều điều.

Julian Lee (Julian vẽ mặt nghiêm túc, ghi chép lại điều gì đó vào sổ tay của mình):

Thông tin cô Sophia vừa cung cấp về phản ứng của DeepSeek là vô cùng giá trị. Việc AI từ chối trả lời và báo "vi phạm chính sách" khi được hỏi về Pháp Luân Công là một bằng chứng cụ thể cho thấy các công ty công nghệ, đặc biệt là những công ty có liên quan đến thị trường Trung Quốc, đang phải chịu áp lực kiểm duyệt rất lớn.

Điều này có nhiều hàm ý quan trọng:

Thứ nhất, sự lan tỏa của kiểm duyệt sang lĩnh vực AI: Nó cho thấy rằng cuộc chiến kiểm soát thông tin của ĐCSTQ đã mở rộng sang cả các nền tảng AI. Các mô hình ngôn ngữ lớn đang trở thành một "mặt trận" mới trong việc định hình nhận thức của công chúng.

Thứ hai, "chính sách" được lập trình sẵn: Việc AI báo "vi phạm chính sách" cho thấy rằng các quy tắc kiểm duyệt đã được tích hợp sẵn vào thuật toán hoặc bộ dữ liệu huấn luyện của nó. Đây không phải là một lỗi ngẫu nhiên, mà là một thiết kế có chủ đích.

Thứ ba, nguy cơ về một "thế giới quan AI" bị bóp méo: Nếu các mô hình AI, vốn ngày càng có vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin và hỗ trợ con người, lại bị "dạy" để né tránh hoặc xuyên tạc sự thật về những vấn đề quan trọng, thì nguy cơ về việc một thế hệ người

dùng (đặc biệt là ở Trung Quốc) sẽ có một thế giới quan bị bóp méo là rất lớn.

Thứ tư, thách thức đối với tự do học thuật và nghiên cứu: Nếu ngay cả việc đặt câu hỏi về một chủ đề cũng bị coi là "vi phạm chính sách", thì làm sao có thể có sự nghiên cứu, thảo luận học thuật một cách tự do và khách quan?

Trải nghiệm của cô Sophia là một ví dụ điển hình về cách mà "quyền lực mềm" của sự kiểm duyệt đang được áp dụng. Nó không chỉ là chặn truy cập, mà còn là việc tạo ra một môi trường mà ở đó, một số chủ đề nhất định trở nên "không thể chạm tới", ngay cả đối với trí tuệ nhân tạo.

Điều này càng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển và bảo vệ các nền tảng AI mở, minh bạch, không bị chi phối bởi các chế độ độc tài, để đảm bảo rằng công nghệ này thực sự phục vụ cho lợi ích của nhân loại, chứ không phải là công cụ để đàn áp và kiểm soát.

Cảm ơn cô đã chia sẻ một chi tiết rất thời sự và đáng báo động này.

Sophia Bell:

Nói đến đây, chúng ta có thể thấy rằng, dù sự tà ác xấu xa của Trung Cộng có lớn đến đâu thì vẫn có nhiều tình huống người dân ở trong và ngoài Trung Quốc ít nhiều vẫn bị ảnh hưởng bởi "Thiên Vĩng" khi tìm hiểu sự thật qua internet, khiến họ khó có thể tiếp cận được thông tin đa chiều khách quan hơn..

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu gật đầu một cách chậm rãi, ánh mắt ông thoáng một nét buồn bã nhưng cũng đầy thấu hiểu):

Cô Sophia nói rất đúng. "Thiên Vĩng" của Trung Cộng, nó không chỉ là một rào cản kỹ thuật đơn thuần đối với người dân trong nước. Ảnh hưởng của nó, dù trực tiếp hay gián tiếp, có thể lan tỏa ra cả bên ngoài biên giới, và tác động đến cả những người đang cố gắng tìm hiểu sự thật về Trung Quốc từ khắp nơi trên thế giới.

(Ông dừng lại, suy nghĩ về những cách mà "Thiên Vĩng" có thể gây ảnh hưởng.)

Đối với người dân trong Trung Quốc:

Thứ nhất, sự cô lập thông tin: Đây là tác động rõ ràng nhất. Họ bị cắt đứt khỏi dòng chảy thông tin tự do của thế giới. Những gì họ biết về các sự kiện trong nước và quốc tế chủ yếu là qua lăng kính đã được Đảng Cộng sản

"biên tập" và định hướng. Điều này tạo ra một "thực tại song song", nơi mà sự thật khách quan bị bóp méo hoặc hoàn toàn bị che giấu.

Thứ hai, tâm lý sợ hãi và tự kiểm duyệt: Ngay cả khi có người tìm cách vượt tường lửa, nỗi sợ bị theo dõi, bị trừng phạt cũng khiến họ phải tự kiểm duyệt hành vi của mình trên mạng, không dám bày tỏ ý kiến trái chiều, không dám tìm kiếm những thông tin "nhạy cảm". Lâu dần, nó hình thành một thói quen, một phản xạ có điều kiện.

Thứ ba, khó khăn trong việc phân biệt thật giả: Khi chỉ được tiếp xúc với thông tin một chiều trong thời gian dài, khả năng tư duy phản biện, phân biệt thông tin thật giả của người dân cũng bị suy giảm. Họ dễ dàng tin vào những tuyên truyền của nhà nước và nghi ngờ những thông tin từ bên ngoài.

Đối với người ở ngoài Trung Quốc:

Thứ nhất, khó khăn trong việc tiếp cận thông tin xác thực từ bên trong: Các nhà báo, nhà nghiên cứu, các tổ chức nhân quyền quốc tế gặp rất nhiều khó khăn khi muốn tìm hiểu tình hình thực tế ở Trung Quốc. Việc phỏng vấn nhân chứng, thu thập bằng chứng trở nên nguy hiểm và bị hạn chế. "Thiên Võng" làm cho việc

thông tin từ trong nước lọt ra ngoài trở nên khó khăn hơn.

Thứ hai, sự lan tỏa của thông tin sai lệch và tuyên truyền: Trung Cộng không chỉ dựng "Thiên Vĩng" để ngăn chặn thông tin, mà họ còn chủ động sử dụng Internet để lan tỏa những thông tin sai lệch, những chiến dịch tuyên truyền ra thế giới bên ngoài thông qua các kênh truyền thông nhà nước bằng tiếng nước ngoài, các tài khoản mạng xã hội "ma", hoặc gây ảnh hưởng lên các nền tảng truyền thông quốc tế. Điều này có thể gây nhiễu loạn thông tin, làm suy giảm lòng tin vào các nguồn tin độc lập.

Thứ ba, ảnh hưởng đến các công ty công nghệ và nền tảng toàn cầu: Như trường hợp của DeepSeek mà cô Sophia vừa chia sẻ, hoặc các công ty công nghệ lớn khác muốn hoạt động tại thị trường Trung Quốc, họ có thể phải chấp nhận "tuân thủ luật chơi" của Bắc Kinh, tức là thực hiện kiểm duyệt nội dung, hợp tác với chính quyền trong việc theo dõi người dùng. Điều này gián tiếp làm cho "Thiên Vĩng" mở rộng phạm vi ảnh hưởng của nó ra ngoài biên giới.

Thứ tư, sự e dè của các cá nhân, tổ chức khi chỉ trích Trung Quốc: Nỗi sợ bị trả đũa kinh tế, bị tấn công mạng, hoặc bị cấm vận từ phía Trung Quốc cũng có thể khiến một số cá nhân, tổ chức ở nước ngoài phải dè dặt hơn khi lên tiếng về các vấn đề nhạy cảm.

Như vậy, dù tội ác của Trung Cộng có lớn đến đâu, "Thiên Võng" vẫn là một công cụ hữu hiệu giúp họ che đậy, bóp méo sự thật và gây khó khăn cho những nỗ lực tìm kiếm công lý. Nó không chỉ là một vấn đề của riêng người dân Trung Quốc, mà còn là một thách thức đối với tự do thông tin và sự thật trên phạm vi toàn cầu.

Việc chúng ta ngồi đây, cố gắng chia sẻ và làm sáng tỏ những điều này, cũng chính là một nỗ lực để góp phần xuyên thủng "bức tường lửa" đó, dù chỉ là một phần nhỏ.

Julian Lee (Julian gập đầu, bổ sung thêm góc nhìn của một nhà báo quốc tế):

ông Lưu đã phân tích rất toàn diện những tác động của "Thiên Võng". Tôi hoàn toàn đồng ý.

Từ kinh nghiệm làm báo của mình, tôi thấy rằng "Thiên Võng" không chỉ là một hệ thống kiểm duyệt, mà nó còn tạo ra một "hệ sinh thái thông tin khép kín" ở Trung Quốc. Trong hệ sinh thái đó, các ứng dụng, nền tảng, và nội dung "nội địa" được ưu tiên phát triển và thống trị, trong khi các đối thủ cạnh tranh từ bên ngoài bị chặn đứng. Điều này làm cho người dân Trung Quốc ngày càng phụ thuộc vào các dịch vụ trong nước, vốn dễ dàng bị chính quyền kiểm soát và giám sát.

Và như ông Lưu đã nói, ảnh hưởng của nó không chỉ dừng lại ở biên giới. Chúng ta đang thấy một cuộc "chiến tranh thông tin" toàn cầu, nơi các chế độ độc tài như Trung Quốc đang ngày càng tinh vi hơn trong việc sử dụng công nghệ để tuyên truyền, gây ảnh hưởng và làm suy yếu các nền dân chủ. Họ học hỏi rất nhanh các kỹ thuật lan truyền tin giả, sử dụng AI để tạo ra nội dung sai lệch, và tấn công vào những điểm yếu của các xã hội tự do.

Việc các nền tảng AI như DeepSeek phải "tuân thủ chính sách" khi được hỏi về Pháp Luân Công là một ví dụ đáng báo động. Nó cho thấy rằng, nếu không có sự cảnh giác và những quy định rõ ràng về đạo đức AI, về tính minh bạch của dữ liệu huấn luyện, chúng ta có nguy cơ tạo ra những công cụ công nghệ phục vụ cho mục đích kiểm duyệt và tuyên truyền, thay vì phục vụ cho sự thật và tự do.

Cuộc chiến chống lại "Thiên Võng" và những nỗ lực kiểm soát thông tin tương tự, do đó, không chỉ là cuộc chiến của riêng người dân Trung Quốc, mà còn là cuộc chiến của tất cả những ai trân trọng sự thật, tự do ngôn luận và một không gian mạng lành mạnh, đáng tin cậy.

Sophia Bell:

Tôi chợt nghĩ đến một câu kết như thế này: Ở đâu có kiểm soát thông tin thì ở đó có đang có điều xấu xa đang cố che giấu...

Các anh có thấy vậy không?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe câu kết của Sophia, ông khẽ gật đầu, một sự đồng tình sâu sắc hiện rõ trong ánh mắt. Ông im lặng một chút, như để ngẫm nghĩ về sự đúc kết đó, rồi nói một cách chậm rãi):

Thưa cô Sophia, câu nói đó của cô, "Ở đâu có kiểm soát thông tin thì ở đó đang có điều xấu xa đang cố che giấu"... nó ngắn gọn, súc tích, nhưng lại gói trọn được một sự thật rất cay đắng và phổ quát.

(Ông dừng lại, nhìn Sophia và Julian, rồi tiếp tục.)

Từ kinh nghiệm của chính bản thân tôi, một người đã từng ở trong một hệ thống kiểm soát thông tin chặt chẽ, và sau này là một người cố gắng tìm kiếm sự thật, tôi hoàn toàn đồng ý với nhận định đó.

Tại sao phải kiểm soát thông tin? Nếu một chính quyền thực sự trong sạch, thực sự vì dân, nếu những chính sách họ đưa ra thực sự mang lại lợi ích cho đa số, thì họ có gì phải sợ hãi sự thật? Họ có gì phải che giấu? Ngược lại,

họ sẽ muốn thông tin được minh bạch, để người dân hiểu rõ và ủng hộ.

Kiểm soát thông tin là để che đậy điều gì? Thường là để che đậy sự yếu kém, sự tham nhũng, những quyết sách sai lầm, những hành vi vi phạm pháp luật, và đặc biệt là những tội ác chống lại nhân dân. Khi sự thật bị phôi bày, uy tín của họ sẽ sụp đổ, quyền lực của họ sẽ bị lung lay. Vì vậy, họ phải dùng mọi cách để bưng bít, để kiểm soát dòng chảy thông tin, để duy trì một hình ảnh giả tạo.

Kiểm soát thông tin là biểu hiện của sự thiếu tự tin và nỗi sợ hãi: Một chính quyền mạnh mẽ, tự tin vào sự chính nghĩa của mình sẽ không cần phải sợ hãi những ý kiến trái chiều, những lời chỉ trích. Họ sẽ sẵn sàng đối thoại, tranh luận một cách công khai. Chỉ những kẻ yếu đuối, những kẻ biết mình sai trái, mới phải dùng đến kiểm duyệt và đàn áp để bịt miệng người khác.

Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một ví dụ điển hình. Nếu Pháp Luân Công thực sự "tà đạo" như họ tuyên truyền, tại sao họ lại phải cấm đoán sách vở, tài liệu, phải chặn hết các trang web nói về Pháp Luân Công một cách khách quan? Tại sao họ lại phải sợ hãi những lời kể của các học viên, những bằng chứng về tội ác mổ cướp nội tạng? Chính vì họ biết rằng sự thật không đứng về phía họ. Chính vì những gì họ đang làm là xấu xa, là tội ác, nên họ phải cố gắng bằng mọi giá để che giấu nó.

Câu nói của cô, nó không chỉ đúng với Trung Quốc, mà có lẽ đúng với bất kỳ nơi nào trên thế giới, bất kỳ thời đại nào, nơi mà quyền tự do thông tin bị chà đạp. Nó như một quy luật vậy. Bóng tối luôn sợ hãi ánh sáng. Sự dối trá luôn sợ hãi sự thật.

Đó là một lời đúc kết rất hay, thưa cô. Nó khiến người ta phải suy ngẫm.

Julian Lee (Julian gật đầu một cách dứt khoát, tỏ rõ sự tán thành):

Tôi hoàn toàn đồng ý với câu kết của cô Sophia và những phân tích của ông Lưu. Đó là một nhận định vô cùng chính xác và có tính phổ quát cao.

Trong lĩnh vực báo chí và nghiên cứu về tự do ngôn luận, có một nguyên tắc bất thành văn: Mức độ kiểm duyệt thông tin của một chính quyền thường tỷ lệ thuận với mức độ sai trái và những điều mờ ám mà chính quyền đó đang che giấu.

Một xã hội cởi mở, minh bạch, nơi thông tin được tự do lưu chuyển, nơi báo chí có thể thực hiện vai trò giám sát và phản biện, thường là những xã hội có mức độ tham nhũng thấp hơn, chính quyền có trách nhiệm giải trình cao hơn, và người dân được tôn trọng hơn.

Ngược lại, ở những nơi mà thông tin bị kiểm soát chặt chẽ, nơi mà nhà nước độc quyền sự thật, nơi mà những tiếng nói bất đồng bị dập tắt, thì đó thường là mảnh đất màu mỡ cho sự lạm quyền, tham nhũng, bất công và các tội ác có hệ thống.

"Thiên Võng" của Trung Quốc chính là một biểu hiện cực đoan của việc kiểm soát thông tin để che giấu những điều xấu xa. Mục đích của nó không chỉ là ngăn chặn người dân tiếp cận sự thật, mà còn là để duy trì một "câu chuyện chính thức" do Đảng Cộng sản viết ra, một câu chuyện tô hồng thực tại và bôi đen bất kỳ ai dám thách thức nó.

Câu nói của cô Sophia có thể coi là một "phép thử" đơn giản nhưng hiệu quả để đánh giá bản chất của bất kỳ một chế độ nào. Nếu họ sợ hãi thông tin, nếu họ cố gắng bịt miệng người dân, thì chắc chắn có điều gì đó rất không ổn, rất xấu xa đang diễn ra sau bức màn kiểm duyệt đó.

Đây là một lời nhắc nhở mạnh mẽ về tầm quan trọng của tự do thông tin và vai trò của những người dám đi tìm và nói lên sự thật, dù ở bất cứ đâu.

Sophia Bell:

Và trong một nơi bị kiểm duyệt thông tin như thế, thì rất dễ xảy ra sự việc nhiều mảnh đời bị đẩy vào cảnh bi ai mà không ai biết...

Nói đến đây, tôi lại nghĩ đến chủ đề: làm thế nào để xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn, nơi con người tối thiểu sẽ được tự do ngôn luận?

Các anh là những người quan tâm đến triết học, đến tư tưởng lãnh đạo, đến việc xây dựng thể chế chính sách... nên tôi nghĩ những câu hỏi về chủ đề này, các anh sẽ rất hứng thú và sẽ có các kiến giải chuyên sâu...

Nhưng buổi hôm nay thời gian đã trôi gần về trưa, có lẽ chúng ta sẽ để chủ đề này vào sáng mai? Ý các anh thế nào?

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu nghe Sophia gọi mở chủ đề mới, ánh mắt ông sáng lên một chút, lộ rõ sự quan tâm. Tuy nhiên, ông cũng nhìn đồng hồ và gật đầu đồng tình với đề xuất của Sophia):

Thưa cô Sophia, chủ đề mà cô vừa nêu ra – "làm thế nào để xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn, nơi con người tối thiểu sẽ được tự do ngôn luận" – quả thực là một vấn đề vô cùng lớn lao, một trở ngại không chỉ của riêng tôi mà

có lẽ của bất kỳ ai mong muốn một xã hội công bằng, văn minh và tiến bộ.

Đó là câu hỏi mà tôi đã từng cố gắng tìm lời giải trong suốt những năm tháng làm công tác nghiên cứu và cả khi bước chân vào chính trường, dù rằng khi đó, những suy nghĩ của tôi có thể còn nhiều hạn chế và bị chi phối bởi những định kiến. Và nay, với những gì đã trải qua, với những hiểu biết mới từ con đường tu luyện, tôi lại càng suy tư sâu sắc hơn về nó.

Những yếu tố như triết học nền tảng, tư tưởng của người lãnh đạo, cách thức xây dựng thể chế chính sách... tất cả đều đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc định hình nên một quốc gia.

Tôi rất hứng thú và sẵn lòng chia sẻ những suy nghĩ của mình về chủ đề này. Tuy nhiên, cô nói rất phải, thời gian của buổi sáng hôm nay cũng đã không còn nhiều. Đây là một chủ đề lớn, cần có đủ thời gian để chúng ta có thể đi sâu vào các khía cạnh của nó một cách thấu đáo.

Vì vậy, tôi hoàn toàn đồng ý với đề xuất của cô. Chúng ta sẽ dành buổi sáng mai để tập trung thảo luận về vấn đề này. Tôi tin rằng với sự tham gia của cả anh Julian, chúng ta sẽ có một cuộc trao đổi rất phong phú và bổ ích. Tôi sẽ có thêm thời gian để suy ngẫm và hệ thống lại những ý tưởng của mình cho cuộc thảo luận ngày mai.

Julian Lee (tôi, với giọng Julian, ánh mắt tỏ ra hứng thú và nhân cơ hội này để giới thiệu cuốn sách):

Tôi hoàn toàn nhất trí với cô Sophia và ông Lưu. Chủ đề về xây dựng một đất nước tốt đẹp hơn, đặc biệt là đảm bảo quyền tự do ngôn luận, là một trong những thách thức lớn nhất và cũng là mục tiêu cao cả nhất của bất kỳ xã hội văn minh nào.

Đây cũng là lĩnh vực mà tôi đã dành nhiều thời gian nghiên cứu. Thừa cô Sophia, thừa ông Lưu, tôi thực sự rất quan tâm đến những chủ đề mà chúng ta sẽ thảo luận vào ngày mai. Trong vài năm qua, công việc của tôi cũng tập trung khá nhiều vào việc tìm hiểu về tư duy và di sản của các nhà lãnh đạo sau khi họ rời khỏi quyền lực. Tôi đã có cơ hội gặp gỡ và phỏng vấn nhiều cựu quan chức cấp cao và một số cựu nguyên thủ.

Có một cuộc phỏng vấn đặc biệt mà tôi đã dành rất nhiều tâm huyết và thời gian thực hiện gần đây, đó là với một cựu Tổng thống. Đó là một cuộc đối thoại kéo dài nhiều ngày, đi sâu vào những quyết định quan trọng nhất trong nhiệm kỳ của ông ấy, những trăn trở, những điều ông ấy học được, và quan trọng nhất là ông ấy muốn di sản của mình được nhớ đến như thế nào.

Một cuốn sách mà tôi đang trong quá trình hoàn thiện, với tựa đề là "AFTER POWER: THE LEGACY - A Conversation with a former President" (Sau Quyền Lực: Di Sản Để Lại - Một Cuộc Trò Chuyện với một cựu Tổng thống). Bản thảo cũng đã nhận được một số phản hồi tích cực ban đầu từ những người đọc thử.

(Julian Lee lấy từ trong cặp ra một tập bản thảo được đóng bìa cẩn thận.)

Nhân tiện đây, thưa ông Lưu, khi chúng ta sẽ thảo luận về những chủ đề này vào ngày mai, nếu anh không phiền, tôi xin phép được gửi tặng anh một bản thảo để anh có thể xem qua tối nay. Tôi tin rằng với những trải nghiệm và sự uyên bác của anh, việc đọc về những suy ngẫm của một nhà lãnh đạo khác sau khi rời nhiệm sở, và sau đó là những chia sẻ của chính anh về "quyền lực" và "di sản" từ góc nhìn độc đáo của mình, sẽ mang lại những giá trị vô cùng quý giá cho cuộc thảo luận của chúng ta.

Ông Lưu Tư Viễn (ông Lưu có chút ngạc nhiên nhưng cũng tỏ ra trân trọng, nhận lấy bản thảo):

Ồi, cảm ơn anh Julian. Đây thực sự là một món quà ý nghĩa và rất đúng lúc. "AFTER POWER: THE LEGACY"... tựa đề rất gợi nhiều suy nghĩ. Tôi nhất định sẽ đọc kỹ tối

nay. Và tôi cũng rất mong chờ cuộc trao đổi của chúng ta vào ngày mai, chắc chắn sẽ có thêm nhiều điều để chiêm nghiệm.

Sophia Bell:

Tuyệt vời! Vậy xin hẹn gặp lại hai anh vào sáng mai. Chắc chắn chúng ta sẽ có thêm một buổi chia sẻ đầy giá trị.

NGÀY THỨ BA

Sophia Bell:

Chào buổi sáng, ông Lưu! Chúc một ngày vui vẻ! Hôm nay tôi và Julian lại cùng đến để tiếp tục lắng nghe những chia sẻ của ông. Hai buổi trước thực sự đã mang lại cho chúng tôi rất nhiều suy ngẫm.

Julian Lee:

Chào buổi sáng, ông Lưu. Cảm ơn ông đã tiếp tục dành thời gian cho chúng tôi. Thưa ông, như Sophia đã nói, những câu chuyện và phân tích của ông đã mở ra nhiều góc nhìn rất giá trị. Tôi cũng rất cảm kích vì ông đã nhận lời xem qua bản thảo cuốn sách "AFTER POWER: THE LEGACY" mà tôi có gửi.

Ông Lưu Tư Viễn:

(Mỉm cười nhẹ, gật đầu) Chào buổi sáng, cô Sophia, anh Julian. Cảm ơn hai vị đã đến. Vâng, tôi đã dành thời gian đọc nhanh qua bản thảo "AFTER POWER: THE LEGACY" của anh Julian. Dù chỉ mới lướt qua, nhưng những gì tôi cảm nhận được đã để lại ấn tượng thực sự sâu sắc. Tôi khá bất ngờ và cũng rất trân trọng khi một vị cựu Tổng thống, người đã ở đỉnh cao quyền lực, lại có những chiêm nghiệm và tự vấn thẳng thắn đến vậy về bản chất của thể chế, về những giới hạn của quyền lực, và đặc biệt là sự trở về với những giá trị đạo đức cốt lõi. Có nhiều điểm trong sách khiến tôi suy nghĩ và thấy đồng cảm, nhất là khi ông ấy nhấn mạnh tầm quan trọng của việc "lấy đức làm gốc" cho một quốc gia, một xã hội. Điều đó làm tôi nhớ lại rất nhiều những lời dạy của cô nhân phương Đông mà trước đây tôi đã vô tình bỏ qua...

Sophia Bell:

Thật thú vị khi ông nhắc đến điều đó, thưa ông Lưu. Trong hai buổi trước, chúng ta đã đi sâu vào những trải nghiệm cá nhân của ông, bản chất của cuộc đàn áp Pháp Luân Công cũng như tội ác của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Hôm nay, có lẽ chúng ta có thể cùng nhìn lại

những giá trị, những triết lý cổ xưa của cả phương Đông và phương Tây về đạo trị quốc, về một xã hội tốt đẹp hơn...

Thưa ông Lưu, sau tất cả những gì đã trải qua, và đặc biệt là sau khi ông bước vào tu luyện Pháp Luân Công trong khoảng hơn một năm trở lại đây, ông có những kiến giải mới nào về những lời dạy của cổ nhân, ví dụ như câu nói "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" chẳng hạn, khi soi chiếu vào thực trạng Trung Quốc ngày nay?

Ông Lưu Tư Viễn:

(Gật đầu, ánh mắt thoáng một nét suy tư sâu sắc) Thưa cô Sophia, câu hỏi của cô chạm đến một điều mà tôi đã trải qua rất nhiều, đặc biệt là trong khoảng một năm nay. Trước kia, khi còn là một nhà nghiên cứu, một quan chức, tôi cũng từng đọc những lời dạy của cổ nhân như "Thượng bất chính, hạ tắc loạn". Nhưng thú thật, lúc đó tôi chỉ xem chúng như những đúc kết lịch sử, những bài học kinh nghiệm... chứ chưa thực sự thấm thía được cái quy luật vũ trụ ẩn sau đó. Tôi đã quá chú trọng vào các mô hình kinh tế, các thể chế chính trị mà quên mất rằng, cái gốc của một quốc gia, sự thịnh hay suy của một xã hội, lại nằm ở chính đạo đức của những người cầm quyền, và rộng hơn là đạo đức của cả dân tộc.

Chỉ đến khi tận mắt chứng kiến sự tàn bạo, sự dối trá đến cùng cực của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong cuộc đàn áp Pháp Luân Công, và sau này, khi may mắn được tiếp xúc với Đại Pháp, được đọc Chuyển Pháp Luân, thế giới quan của tôi mới hoàn toàn thay đổi. Tôi như bừng tỉnh sau một giấc mơ dài. "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" không còn là một câu nói suông nữa, mà nó hiện hữu một cách đau đớn và rõ ràng trong từng ngóc ngách của xã hội Trung Quốc ngày nay. Khi cái "thượng" – những người nắm quyền lực cao nhất – đã hoàn toàn đi ngược lại với những giá trị phổ quát của nhân loại, chà đạp lên lương tri, thì làm sao "hạ" – tức là toàn bộ xã hội – có thể không "loạn" cho được? Đó là một điều tất yếu, một nhân quả không thể tránh khỏi.

Julian Lee:

(Nghiêm túc lắng nghe, rồi tiếp lời) Tôi hoàn toàn đồng ý với những nhận định ban đầu của ông Lưu. Từ góc độ nghiên cứu chính trị và lịch sử các quốc gia, có thể thấy rõ một quy luật: bất kỳ thể chế nào, dù được thiết kế có vẻ ưu việt đến đâu, nếu thiếu đi nền tảng đạo đức của những người vận hành nó, thì sớm muộn cũng sẽ đi vào con đường suy vong hoặc trở thành công cụ của sự áp bức. Câu "Thượng bất chính, hạ tắc loạn" không chỉ đúng với văn hóa phương Đông, mà nó còn có những biểu hiện tương tự trong lịch sử phương Tây. Khi giới

tin hoa cầm quyền đánh mất sự liêm chính, chạy theo lợi ích cá nhân và phe nhóm, thì niềm tin của công chúng sẽ xói mòn, sự phân hóa xã hội gia tăng, và bất ổn là điều khó tránh. Việc soi chiếu những triết lý cổ xưa này vào bối cảnh hiện đại, đặc biệt là với những gì đang diễn ra ở Trung Quốc, là vô cùng cần thiết để chúng ta hiểu được gốc rễ của vấn đề.

Sophia Bell:

Cảm ơn những chia sẻ khái quát rất sâu sắc của ông Lưu và anh Julian. Thưa ông Lưu, ông có thể phân tích cụ thể hơn được không, từ những gì ông đã chứng kiến và trải nghiệm, cái sự "bất chính" của "thượng" ở Trung Quốc nó biểu hiện như thế nào, và nó đã dẫn đến sự "tắc loạn" trong xã hội ra sao, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc đàn áp Pháp Luân Công?

Ông Lưu Tư Viễn:

(Khẽ gật đầu, giọng nói trở nên trầm hơn, chứa đựng nỗi niềm)

Thưa cô Sophia, cái "bất chính" của "thượng" ở Trung Quốc, tức là của Đảng Cộng sản, nó không chỉ là những

hành vi sai trái đơn lẻ, mà là một sự thối rữa từ trong bản chất, từ trong hệ tư tưởng cốt lõi của nó.

Thứ nhất, đó là sự chối bỏ hoàn toàn Thần Phật và các giá trị đạo đức truyền thống. Từ khi cướp được chính quyền, ĐCSQT đã hệ thống hóa việc phá hủy văn hóa truyền thống, thay thế bằng chủ nghĩa Mác-Lênin, một học thuyết dựa trên đấu tranh giai cấp, bạo lực và vô thần. Họ gieo rắc vào đầu người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, rằng không có Thần Phật, không có nhân quả báo ứng, con người là chủ của tự nhiên, có thể làm bất cứ điều gì để đạt mục đích. Khi cái gốc đạo đức, sự kính sợ Trời Đất, Thần Phật không còn, thì làm gì có giới hạn nào cho cái ác?

Thứ hai, đó là sự dối trá và lừa lọc có hệ thống, trở thành bản chất của chế độ. Từ những lời hứa hẹn ban đầu về một xã hội công bằng, tự do, đến những con số tăng trưởng kinh tế được tô vẽ, đến việc che đậy những tội ác tày trời... tất cả đều là dối trá. Họ xây dựng một "bức màn đỏ" khổng lồ bằng tuyên truyền để che mắt người dân và thế giới. Khi người đứng đầu, cả một hệ thống, sống bằng dối trá, thì làm sao có thể yêu cầu "hạ" phải trung thực?

Thứ ba, đó là sự tôn sùng bạo lực và quyền lực tuyệt đối. "Súng đẻ ra chính quyền" – câu nói này đã trở thành kim chỉ nam. Bất kỳ ai, bất kỳ nhóm người nào có tư tưởng khác biệt, có nguy cơ làm lung lay quyền lực độc

tôn của Đảng, đều bị coi là kẻ thù và phải bị tiêu diệt. Họ không dùng đức để thu phục lòng người, mà dùng công an, quân đội, nhà tù, trại cải tạo để đàn áp.

Chính từ cái "bất chính" gốc rễ đó, nó đã dẫn đến sự "tắc loạn" toàn diện trong xã hội.

Tham nhũng trở thành quốc nạn, từ những con hổ lớn nhất trong Bộ Chính trị cho đến những con ruồi nhỏ ở cấp thôn xã, tất cả đều tìm cách vơ vét, làm giàu trên mồ hôi nước mắt của nhân dân. Bởi vì khi không còn đạo đức, không tin vào nhân quả, thì lòng tham không có điểm dừng.

Đạo đức xã hội băng hoại nghiêm trọng. Người ta lừa lọc lẫn nhau để kiếm lợi, thực phẩm bẩn, hàng giả tràn lan. Sự vô cảm, ích kỷ len lỏi vào từng gia đình, từng mối quan hệ. Bởi vì khi "thượng" đã làm gương xấu, đã chà đạp lên mọi giá trị đạo đức, thì "hạ" làm sao có thể giữ được sự thiện lương?

Và đỉnh điểm của cái "loạn" đó, không gì rõ ràng hơn là cuộc đàn áp Pháp Luân Công.

Pháp Luân Công dạy người ta sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, hướng con người trở về với những giá trị đạo đức tốt đẹp nhất. Một pháp môn ôn hòa như vậy, chỉ vì số người theo tập quá đông, vượt cả số đảng viên, đã khiến những kẻ cầm đầu ĐCSTQ, đặc biệt là Giang Trạch Dân, cảm thấy quyền lực bị đe dọa. Sự đổ kỵ và nỗi sợ hãi vô lý đã biến thành một chiến dịch đàn áp tàn bạo nhất

trong lịch sử hiện đại. Họ bịa đặt, vu khống, dùng toàn bộ bộ máy truyền thông để bôi nhọ Pháp Luân Công, biến những người tu luyện hiền lành thành "kẻ thù của nhà nước". Hàng triệu người bị bắt bớ, tra tấn dã man, bị đưa vào trại lao động, bị mổ cướp nội tạng sống... Đây không chỉ là "loạn" nữa, đây là tội ác chống lại loài người, là sự thể hiện rõ nhất bản chất tà ác của một chính quyền đã hoàn toàn đánh mất nhân tính.

Julian Lee:

(Lắng nghe chăm chú, rồi nói thêm) Những phân tích của ông Lưu về sự "bất chính" của ĐCSTQ và hậu quả "tắc loạn" là vô cùng xác đáng. Tôi chỉ muốn bổ sung một khía cạnh, đó là sự "bất chính" này còn thể hiện ở việc ĐCSTQ đã cố tình cắt đứt người dân Trung Quốc khỏi chính nguồn cội văn hóa vĩ đại của họ. Một dân tộc không còn kết nối với truyền thống, với những giá trị đạo đức đã được hun đúc hàng ngàn năm, sẽ trở nên dễ bị thao túng, dễ bị dẫn dắt bởi những hệ tư tưởng ngoại lai và cực đoan. Khi người ta không còn biết kính sợ Trời Đất, không còn hiểu về nhân quả, thì việc họ làm những điều ác, hoặc dung túng cho cái ác, trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Cuộc Cách mạng Văn hóa chính là một ví dụ điển hình cho việc phá hủy tận gốc rễ văn hóa truyền thống, và hậu quả của nó vẫn còn dai dẳng đến ngày nay,

tạo điều kiện cho những cuộc đàn áp như đối với Pháp Luân Công có thể xảy ra.

Ông Lưu Tư Viễn:

Anh Julian nói rất đúng. Họ sợ hãi văn hóa truyền thống, bởi vì những giá trị Chân-Thiện-Nhẫn, những đạo lý Nhân-Lễ-Nghĩa-Trí-Tín mà cổ nhân đề cao, hoàn toàn đối lập với bản chất dối trá, bạo lực của họ. Một người thấm nhuần văn hóa truyền thống sẽ khó mà chấp nhận sự cai trị của một đảng phái vô thần và phi đạo đức như vậy.

Sophia Bell:

Vâng, tôi đang hiểu rằng đạo trị quốc cần lấy "đức" làm gốc... không chỉ là mô hình phong kiến xưa kia, mà còn đúng cho cả các mô hình Cộng sản và Tư bản ngày nay. Dường như bất kỳ một mô hình hoặc thể chế nào, nếu giới lãnh đạo và người dân không lấy đức làm gốc thì sớm muộn xã hội cũng hỗn loạn rồi lụi tàn... Nhưng liệu có một "mô hình tốt" thì sự bại hoại đó có thể diễn ra chậm hơn không, thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Và khi nói về việc "lấy đức làm gốc", những tư tưởng của Đạo

gia như "Hoàng Đạo vô vi" hay "Đế Đạo lập đức" có thể mang lại những gợi ý gì cho chúng ta ngày nay?

Ông Lưu Tư Viễn:

Cô Sophia đặt ra một vấn đề rất sâu sắc. Đúng là "mô hình" hay "thể chế" cũng có vai trò của nó. Một thể chế được thiết kế tốt, có cơ chế kiểm soát quyền lực, có sự minh bạch, có thể sẽ kìm hãm được phần nào sự bại hoại khi đạo đức chung của xã hội suy giảm, hoặc ít nhất là làm cho quá trình đó diễn ra chậm hơn, ít đau đớn hơn. Tuy nhiên, tôi vẫn cho rằng, đó chỉ là phần ngọn. Nếu cái "gốc đức" đã lung lay, thì mô hình tốt đến mấy cuối cùng cũng sẽ bị xuyên thủng, bị lợi dụng bởi những kẻ vô đạo. Lịch sử đã cho thấy nhiều nền cộng hòa, nhiều thể chế dân chủ tưởng chừng vững chắc cũng đã suy tàn khi giới tinh hoa và dân chúng đánh mất những giá trị đạo đức nền tảng.

Còn về tư tưởng của Đạo gia mà cô nhắc tới, như "Hoàng Đạo vô vi" hay "Đế Đạo lập đức", đây chính là những triết lý trị quốc mà tôi cảm thấy vô cùng thấm thía sau khi bước vào tu luyện.

"Hoàng Đạo vô vi" không có nghĩa là không làm gì cả, mà là người cai trị thuận theo Đạo Trời, thuận theo quy luật tự nhiên, không can thiệp một cách thô bạo, áp đặt ý

chí chủ quan của mình lên dân chúng. Để cho dân tự do sinh sống, tự do phát triển, chính quyền chỉ giữ vai trò điều hòa, hướng dẫn một cách nhẹ nhàng, như dòng nước chảy tự nhiên.

"Đế Đạo lập đức" thì nhấn mạnh việc người đứng đầu phải lấy việc tu dưỡng đạo đức của bản thân làm trọng, dùng đức hạnh của mình để cảm hóa, làm gương cho dân chúng. Khi người trên có đức, dân chúng sẽ tự khắc noi theo, xã hội sẽ yên bình, không cần đến hình phạt hà khắc hay luật lệ rối rắm.

Thử soi chiếu vào Đảng Cộng sản Trung Quốc mà xem, họ đã làm hoàn toàn ngược lại. Họ không "vô vi" mà "hữu vi" một cách cực đoan, can thiệp vào mọi mặt đời sống của người dân, từ tư tưởng, tín ngưỡng, đến sinh kế. Họ không "lập đức" mà "lập uy" bằng bạo lực, bằng tuyên truyền dối trá. Kết quả là gì? Là một xã hội đầy rẫy mâu thuẫn, căng thẳng, người dân sống trong sợ hãi, mất niềm tin. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một ví dụ điển hình của sự "hữu vi" và "vô đức" đó. Một pháp môn dạy người ta tu tâm hướng thiện, sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, lại bị họ coi là mối đe dọa và tìm mọi cách tiêu diệt. Họ đã đi ngược lại Đại Đạo, ngược lại ý Trời, lòng dân.

Julian Lee:

Tôi rất đồng tình với phân tích của ông Lưu. Khái niệm "vô vi" của Đạo gia, nếu nhìn từ góc độ triết học chính trị phương Tây, có những điểm tương đồng thú vị với các tư tưởng về "chính phủ giới hạn" (limited government) hay chủ nghĩa tự do cổ điển (classical liberalism), nơi vai trò của nhà nước được giới hạn ở việc bảo vệ các quyền tự do cơ bản và duy trì trật tự, còn lại để cho xã hội tự vận hành. Tuy nhiên, điểm khác biệt cốt lõi và cũng là sự sâu sắc của Đạo gia, như ông Lưu đã chỉ ra, là nó đặt nền tảng trên "Đạo" và "Đức". Một chính phủ "vô vi" không chỉ đơn thuần là không can thiệp, mà là không can thiệp vì người lãnh đạo đã đạt đến một cảnh giới đạo đức nhất định, hiểu được quy luật của vũ trụ và tin vào khả năng tự điều chỉnh của xã hội khi con người sống có đạo đức.

Còn về "Đế Đạo lập đức", nó nhấn mạnh một điều mà nhiều thể chế dân chủ hiện đại đôi khi xem nhẹ, đó là phẩm chất đạo đức cá nhân của người lãnh đạo. Chúng ta có thể có những quy trình bầu cử rất dân chủ, những cơ chế giám sát phức tạp, nhưng nếu người được bầu lên thiếu đức, thì họ vẫn có thể tìm cách lèo lái hệ thống để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc phe nhóm. Ngược lại, một người lãnh đạo thực sự có đức, ngay cả trong một thể chế chưa hoàn hảo, vẫn có thể mang lại sự ổn định và thịnh vượng cho quốc gia. Lịch sử Trung Hoa cổ đại có nhiều vị minh quân như Nghiêu, Thuấn, Văn Vương, Võ Vương, họ trị vì không phải bằng quyền mưu hay luật

pháp hà khắc, mà chính bằng đức độ của mình, khiến thiên hạ quy phục.

Ông Lưu Tư Viễn:

Đúng vậy, thưa anh Julian. Những vị Thánh quân thời xưa, họ đâu cần những bộ máy tuyên truyền rầm rộ, đâu cần những lực lượng công an đông đảo để kiểm soát dân. Họ chỉ cần sống đúng với Đạo, tu dưỡng bản thân, làm gương cho trăm họ. Khi đó, như Lão Tử nói: "Ngã vô vi nhi dân tự hóa, ngã hiếu tĩnh nhi dân tự chính, ngã vô sự nhi dân tự phú, ngã vô dục nhi dân tự phác." (Ta không làm gì mà dân tự cảm hóa, ta thích tĩnh lặng mà dân tự ngay chính, ta không gây nhiễu sự mà dân tự giàu có, ta không ham muốn mà dân tự chất phác.) Đó mới là cảnh giới cao nhất của đạo trị quốc.

Sophia Bell:

Nếu như cần lấy "đức" làm gốc, thì người lãnh đạo cao nhất mà đức càng lớn thì càng có lợi cho dân cho nước, tôi hiểu vậy có đúng không, thưa ông Lưu, thưa anh Julian?

Nếu vậy thì một câu hỏi khác nảy sinh: làm thế nào để chọn được người đủ tài đức?...

Trong lịch sử cổ đại Trung Quốc có việc "truyền hiền" giữa thời vua Nghiêu - Thuấn, còn ngày nay thì đa số các quốc gia theo hình thức bầu cử... Liệu những hình thức đó có thực sự đảm bảo tìm ra được người xứng đáng nhất? Và triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia có gợi ý gì cho chúng ta về phẩm chất cần có của một người lãnh đạo không?

Ông Lưu Tư Viễn:

(Gật gù, vẻ mặt tán đồng) Cô Sophia hiểu rất đúng ý của tôi. Người lãnh đạo mà đức hạnh càng cao, thì phúc đức cho quốc gia, cho dân chúng càng lớn. Bởi vì khi người đứng đầu có đức, họ sẽ biết yêu thương dân như con, sẽ biết đặt lợi ích của quốc gia lên trên lợi ích cá nhân, sẽ biết dùng người hiền tài, và sẽ không làm những điều trái với đạo Trời, lẽ phải.

Về câu hỏi làm thế nào để chọn được người đủ tài đức, quả thực đây là một vấn đề nan giải từ xưa đến nay, ở bất kỳ thể chế nào. Việc "truyền hiền" thời Nghiêu - Thuấn là một hình mẫu lý tưởng, nơi người kế vị được chọn dựa trên đức độ và tài năng đã được kiểm chứng, chứ không phải huyết thống hay phe phái. Đó là đỉnh cao của sự công tâm và vì dân. Tuy nhiên, mô hình đó

đòi hỏi người cầm quyền hiện tại phải thực sự là một bậc Thánh nhân, không có tư tâm, và xã hội lúc đó cũng phải có một nền tảng đạo đức rất cao.

Ngày nay, bầu cử là hình thức phổ biến ở nhiều quốc gia dân chủ. Về lý thuyết, nó trao quyền cho người dân lựa chọn người đại diện cho mình. Nhưng thực tế, như chúng ta thấy, bầu cử cũng có rất nhiều vấn đề. Nó dễ bị chi phối bởi tiền bạc, bởi truyền thông, bởi những lời hứa hẹn hào nhoáng nhưng không thực tế, và bởi cảm xúc nhất thời của đám đông. Đôi khi, những người giỏi diễn thuyết, giỏi vận động hành lang lại thắng cử, chứ không hẳn là những người thực sự có đức, có tài và có tâm vì dân. Ở Trung Quốc thì lại càng không có chuyện bầu cử thực sự cho vị trí lãnh đạo cao nhất. Đó hoàn toàn là sự đấu đá, sắp đặt quyền lực trong nội bộ Đảng.

Còn về triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia, đây chính là một kim chỉ nam vô cùng quan trọng về con đường và phẩm chất của người lãnh đạo, người quân tử. Nó chỉ ra một trình tự rất logic: muốn làm được việc lớn cho thiên hạ, trước hết phải bắt đầu từ việc tu dưỡng đạo đức của chính bản thân mình ("tu thân"). Khi bản thân đã có đức, có trí, thì mới có thể quản lý tốt gia đình mình ("tề gia"). Gia đình có hòa thuận, nề nếp thì mới có thể cai trị tốt một quốc gia ("trị quốc"). Và khi quốc gia đã ổn định, thịnh vượng, thì mới có thể nghĩ đến việc mang lại hòa bình, ổn định cho cả thiên hạ ("bình thiên hạ").

Đảng Cộng sản Trung Quốc đã hoàn toàn đi ngược lại trình tự này. Những người lãnh đạo của họ, liệu có bao nhiêu người thực sự "tu thân"? Hay họ chỉ lo vun vén cho bản thân, cho gia đình, cho phe nhóm? Gia đình của nhiều quan chức cấp cao đầy rẫy bê bối, con cái sống xa hoa ở nước ngoài bằng tiền của nhân dân. Một người không "tu thân", không "tề gia" được, thì làm sao có thể "trị quốc" cho tốt? Việc họ đàn áp Pháp Luân Công, một pháp môn dạy người ta "tu thân" theo Chân-Thiện-Nhẫn, chính là minh chứng rõ nhất cho thấy họ sợ hãi những người có đạo đức, sợ hãi những giá trị có thể làm lung lay nền tảng cai trị dựa trên dối trá và bạo lực của họ.

Julian Lee:

(Tiếp lời) Vấn đề lựa chọn người lãnh đạo tài đức mà cô Sophia nêu ra, và những phân tích của ông Lưu về "truyền hiền" cũng như "bầu cử", thực sự là một thách thức muôn thuở. Ngay cả trong các nền dân chủ phương Tây, nơi có hệ thống bầu cử đa đảng, việc tìm ra và đưa lên những nhà lãnh đạo thực sự xứng đáng vẫn rất khó khăn. Như ông Lưu đã nói, tiền bạc và truyền thông có ảnh hưởng quá lớn. Đôi khi, công chúng bị cuốn theo những hình ảnh được xây dựng, những thông điệp được tính toán kỹ lưỡng, hơn là nhìn vào thực chất con người và năng lực của ứng viên.

Triết lý "Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ" của Nho gia, tuy xuất phát từ phương Đông, nhưng lại có những giá trị phổ quát. Nó nhấn mạnh rằng năng lực lãnh đạo không chỉ là kỹ năng quản lý hay kiến thức chuyên môn, mà phải bắt nguồn từ phẩm hạnh cá nhân. Một nhà lãnh đạo không thể tách rời con người cá nhân của họ ra khỏi vai trò công của họ. Sự thiếu trung thực trong đời tư, sự tham lam, hay những vấn đề đạo đức cá nhân khác, sớm muộn gì cũng sẽ ảnh hưởng đến các quyết định và hành vi của họ khi nắm quyền.

Và tôi nghĩ, một điểm quan trọng nữa trong việc "tu thân" chính là khả năng tự nhận thức, tự sửa mình, và lắng nghe. Một người lãnh đạo dù tài giỏi đến đâu mà không biết "tu thân", không biết nhìn lại mình, thì rất dễ trở nên độc đoán và xa rời thực tế.

Ông Lưu Tư Viễn:

Anh Julian nói rất chí phải. "Tu thân" không chỉ là giữ gìn đạo đức, mà còn là quá trình không ngừng học hỏi, sửa mình. Người xưa nói "nhân vô thập toàn", ai cũng có thiếu sót. Quan trọng là có dám nhìn nhận và sửa chữa hay không. Những người lãnh đạo của ĐCSTQ, họ tự cho mình là "đỉnh cao trí tuệ", là "đại diện cho lợi ích của nhân dân", nên họ không bao giờ chịu thừa nhận sai lầm, không bao giờ chịu "tu thân" theo nghĩa đó. Mọi sai lầm

đều được đổ lỗi cho "thế lực thù địch" hoặc những yếu tố khách quan. Đó chính là một biểu hiện nữa của sự "bất chính".

Sophia Bell:

Nhưng với người hiện đại ngày nay, những gì hào nhoáng bên ngoài, những gì dễ nhìn dễ thấy thì sẽ dễ thuyết phục hơn... Còn những tư tưởng cổ đại vô hình và trừu tượng thì con người khó nhận biết được... Chính vì vậy, sự phát triển kinh tế bùng nổ của Trung Quốc liên tục trong khoảng 40 năm qua như một "viên kim cương" chói lóa thu hút sự ủng hộ của dân chúng trong nước và bạn bè quốc tế...

Nói đến đây, tôi lại nhớ đến chuyến công tác tại Việt Nam năm 2018, khi ngồi chuyến tàu hoả xuyên Việt từ nam ra bắc, thì thoảng tàu đi xuyên qua các vùng quê và núi đồi... Khi đó, nhìn ra ngoài cửa sổ tàu hoả ngắm những đồi núi xanh mướt xa xa, tôi bỗng cảm thán nói với một vị khách khác bên cạnh rằng, "người Việt Nam các anh có ý thức bảo vệ rừng rất tốt"... Khi đó các anh có biết vị khách đó trả lời tôi như thế nào không?..

Anh ta trả lời: "Này cô ký giả người Mỹ xinh đẹp, những cảnh sắc xanh mướt mà cô nhìn thấy không phải là thứ tốt đẹp như cô tưởng đâu!" ...

Tôi không hiểu rõ ý anh ta, hỏi lại: "Ý anh là gì?!..."

Anh ta giải thích: "Cô biết không, những cánh rừng xa xa xanh mướt kia là những cánh rừng bạch đàn, là 'thành quả' của việc phá rừng để trồng cây công nghiệp... Bạch đàn là giống cây phát triển nhanh, nó rất phù hợp để làm nguyên liệu cho ngành giấy. Nhưng cô biết không, người ta không nhận ra rằng, bạch đàn là giống cây phá hủy độ phì nhiêu của đất khủng khiếp! Nó chẳng những không có khả năng giữ độ ẩm cho đất mà còn giết các cây bụi khác bằng thứ chất độc trong lá và rễ của nó... Và chỉ cần khoảng 10 năm trồng giống cây này, các đồi núi sẽ bị xói mòn và bạc màu, những cây bụi và vi sinh vật không sống được... Nhìn từ xa thì tốt đẹp lắm, nhưng đến gần và nhìn xuống mặt đất thì sẽ nhận thấy mặt đất đồi núi đã sơ xác như sa mạc..."

Hình ảnh này khiến tôi bị sốc...

Và sau này tôi liên tưởng hình ảnh rừng bạch đàn ở Việt Nam đến chế độ Cộng sản ở Trung Quốc... Với những tòa nhà chọc trời, những thành phố hiện đại, những con số tăng trưởng kinh tế ấn tượng... liệu có phải nó cũng đang che giấu một sự xơ xác, một sự hủy hoại từ bên trong về đạo đức, về văn hóa, về nhân quyền, thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Và phải chăng, đó chính là biểu hiện của một thứ "Đạo Bá Vương (Bá Đạo)" mà người xưa cảnh báo, một sự cai trị chỉ dựa vào sức mạnh bề ngoài mà không có nền tảng đạo đức bền vững?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lặng đi một lúc sau khi nghe câu chuyện của Sophia, gương mặt ông lộ rõ vẻ suy tư và đồng cảm sâu sắc)

Cô Sophia, câu chuyện và sự liên tưởng của cô thực sự rất thấm thía, rất hình ảnh. "Rừng bạch đàn"... nó làm tôi rùng mình. Nó không chỉ là một hình ảnh, mà nó chính là sự thật trần trụi về cái gọi là "sự trỗi dậy thần kỳ" của Trung Quốc dưới sự cai trị của Đảng Cộng sản.

Đúng như cô nói, những tòa nhà chọc trời, những cây cầu vượt biển, những con số GDP tăng trưởng chóng mặt... đó là những thứ hào nhoáng, dễ nhìn thấy, dễ thuyết phục những ai chỉ nhìn bề ngoài, hoặc những ai cố tình không muốn nhìn vào sự thật. Nhưng đằng sau "màu xanh mướt" đó là gì?

Là sự hủy hoại môi trường không thể cứu vãn, là không khí ô nhiễm đến mức người dân không dám thở, là nguồn nước cạn kiệt và nhiễm độc.

Là sự băng hoại đạo đức đến tận cùng, khi người ta sẵn sàng làm mọi thứ vì tiền, bất chấp lương tâm, bất chấp sức khỏe và tính mạng của đồng loại.

Là sự chà đạp lên nhân quyền, lên tự do tín ngưỡng, khi hàng triệu người dân vô tội, những học viên Pháp Luân Công, những người Duy Ngô Nhĩ, người Tây Tạng, bị

đàn áp, bị tước đoạt đi những quyền cơ bản nhất của con người.

Là sự xói mòn, sự sa mạc hóa của nền văn hóa truyền thống tốt đẹp hàng ngàn năm, bị thay thế bởi một hệ tư tưởng ngoại lai, đấu tranh và vô thần.

Và cô liên hệ đến "Đạo Bá Vương (Bá Đạo)" là hoàn toàn chính xác. Người xưa phân biệt rất rõ "Vương Đạo" và "Bá Đạo". "Vương Đạo" là dùng nhân nghĩa, đức độ để thu phục lòng người, khiến thiên hạ quy thuận một cách tự nhiên. Còn "Bá Đạo" là dùng vũ lực, quyền mưu, sự áp chế để thống trị, khiến người ta sợ hãi mà phải tuân theo, chứ không phải là kính phục.

Đảng Cộng sản Trung Quốc chính là đang đi theo con đường "Bá Đạo" điển hình. Họ dùng sức mạnh kinh tế để mua chuộc, để gây ảnh hưởng lên các quốc gia khác. Họ dùng bộ máy tuyên truyền khổng lồ để tô vẽ hình ảnh, để che đậy tội ác. Họ dùng quân đội, công an để đàn áp những tiếng nói đối lập trong nước. Họ có thể tạm thời đạt được một số "thành quả" bề ngoài, có thể khiến một số người tung hô, nhưng đó là một sự thịnh vượng giả tạo, một "màu xanh" của rừng bạch đàn, không có gốc rễ bền vững. Bởi vì nó được xây dựng trên sự dối trá, trên sự sợ hãi, và trên sự hủy hoại những giá trị cốt lõi của con người. Một khi cái "Bá Đạo" đó không còn đủ sức mạnh để áp chế, hoặc khi người dân đã quá mệt mỏi, quá đau khổ, thì sự sụp đổ là điều không thể tránh khỏi.

Julian Lee:

Hình ảnh "rừng bạch đàn" của cô Sophia thực sự rất mạnh mẽ. Nó cho thấy một quy luật phổ quát: những gì phát triển quá nhanh, chỉ chú trọng vào bề ngoài mà bỏ qua nền tảng bên trong, thường ẩn chứa những nguy cơ hủy hoại tiềm tàng. Trong kinh tế học, người ta cũng nói về "tăng trưởng nóng" không bền vững. Trong chính trị, một chế độ chỉ dựa vào sức mạnh cưỡng chế mà không có sự đồng thuận thực sự từ người dân, thì sớm muộn cũng sẽ đối mặt với khủng hoảng.

"Bá Đạo" mà ông Lưu vừa phân tích, nó không chỉ giới hạn trong cách cai trị đối nội của ĐCSTQ. Chúng ta cũng thấy rõ những biểu hiện của nó trong chính sách đối ngoại của họ. Tham vọng "Một vành đai, một con đường" ban đầu được quảng bá như một sự hợp tác cùng có lợi, nhưng thực tế ở nhiều nơi đã biến thành "bẫy nợ", thành công cụ để Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng địa chính trị, thậm chí can thiệp vào chủ quyền của các quốc gia khác. Đó chính là dùng sức mạnh kinh tế để áp đặt ý muốn, một hình thức của "Bá Đạo" trong quan hệ quốc tế. Điều này hoàn toàn trái ngược với "Vương Đạo" mà các nhà lãnh đạo thực sự có tầm nhìn và đức độ xưa kia theo đuổi, nơi sự ảnh hưởng được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và lợi ích chung.

Ông Lưu Tư Viễn:

Anh Julian nói đúng. Cái "Bá Đạo" đó nó lan tỏa ra cả bên ngoài. Họ muốn cả thế giới phải nhìn nhận họ, phải công nhận "mô hình Trung Quốc" của họ. Nhưng họ quên rằng, sự kính trọng thực sự không đến từ sức mạnh vật chất hay sự áp đặt, mà nó phải đến từ đạo đức, từ những giá trị nhân văn mà quốc gia đó đóng góp cho nhân loại. Cho đến nay, những gì Trung Cộng "đóng góp" cho thế giới dường như chỉ là sự bất ổn, sự cạnh tranh không lành mạnh, và sự lan tỏa của một hệ tư tưởng độc hại.

Sophia Bell:

Những "thành quả" của Trung Quốc hiện đại, mà nổi bật là hệ thống tàu cao tốc rộng khắp đất nước, được xây dựng trong một thời gian cực ngắn là khoảng 15 năm! Là một người quan sát khách quan từ phía bên kia bờ Thái Bình Dương, tôi thực sự thấy ấn tượng!...

Thành tựu này là điều rất dễ lấy lòng dân chúng... Tôi nhớ cách đây vài tuần, khi đến đại học Harvard thực hiện một phóng sự ngắn, tôi có gặp một nữ sinh viên người Trung Quốc đang theo học ở đó, tôi nói chuyện với cô ấy một lúc, nghe cô ấy nói về Trung Quốc, về cuộc sống của gia đình cô ở quê nhà. Ông nội cô ấy là một

Đảng viên lão thành cách mạng kỳ cựu, còn bố cô ấy là một doanh nhân thành đạt. Có lần trong bữa ăn tối, ông nội và bố cô ấy xung khắc nhau về quan điểm chính trị... Tôi còn nhớ cô ấy kể rằng, ông nội đã mắng bố cô ấy một câu: "Nếu không có Đảng thì giờ mày làm gì có nhà lầu xe hơi mà hưởng thụ?! Mày không biết tỏ lòng biết ơn Đảng mà còn nói những lời thối tha của lũ tư bản phản động à?!"

Câu chuyện của cô sinh viên này khiến tôi suy nghĩ rất nhiều về sự phức tạp trong xã hội Trung Quốc. Một mặt là những thành tựu vật chất không thể phủ nhận, nhưng mặt khác là sự đánh đổi, sự áp đặt tư tưởng, và có lẽ là sự thiếu đi một con đường ôn hòa, một "Đạo Trung Dung" mà Nho gia từng đề cao, phải không thưa ông Lưu, thưa anh Julian? Liệu có phải sự thiếu vắng "Trung Dung" đã dẫn đến những xung đột và cực đoan như vậy trong cả tư duy và hành động của chính quyền lẫn một bộ phận dân chúng?

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe chăm chú câu chuyện của Sophia, rồi khẽ gật đầu, một nét buồn thoáng qua)

Câu chuyện cô Sophia kể rất điển hình cho nhiều gia đình ở Trung Quốc hiện nay, đặc biệt là những gia đình có nhiều thế hệ cùng chung sống. Sự xung đột giữa lớp người già, những người đã trải qua thời kỳ cách mạng,

được "tẩy não" và thẩm nhuần tư tưởng của Đảng một cách sâu sắc, với thế hệ trẻ hơn, những người có điều kiện tiếp xúc với thế giới bên ngoài, có những nhận thức khác biệt, là điều không hiếm.

Lời mắng của người ông trong câu chuyện: "Nếu không có Đảng thì giờ này làm gì có nhà lầu xe hơi mà hưởng thụ?!" – đó chính là một luận điệu mà Đảng Cộng sản đã rất thành công trong việc nhồi nhét vào đầu người dân. Họ cố tình đánh đồng sự phát triển kinh tế, những thành tựu vật chất, với sự tồn tại và vai trò "vĩ đại" của Đảng. Họ muốn người dân tin rằng mọi thứ tốt đẹp mà họ có được đều là do Đảng ban cho, và vì vậy phải "biết ơn Đảng", phải trung thành tuyệt đối với Đảng.

Nhưng họ đã cố tình lờ đi một sự thật: sự phát triển kinh tế đó có được là nhờ mồ hôi, nước mắt, thậm chí là sinh mạng của hàng triệu người dân lao động, là nhờ sự mở cửa muợn màng để tiếp thu khoa học kỹ thuật của thế giới, và cũng là nhờ sự đánh đổi bằng môi trường, bằng đạo đức, bằng nhân quyền. "Nhà lầu xe hơi" có thể là thật, nhưng cái giá phải trả cho nó là gì? Liệu có phải là sự tự do tư tưởng, là phẩm giá con người, là một xã hội công bằng và nhân văn?

Và cô nói rất đúng khi liên hệ điều này với sự thiếu vắng "Đạo Trung Dung" của Nho gia. "Trung Dung" không có nghĩa là ba phải, không có chính kiến, mà là giữ được sự hài hòa, sự cân bằng, không đi đến cực đoan,

không thiên lệch. Nó là con đường của sự ôn hòa, lý trí và đức độ.

Đảng Cộng sản Trung Quốc, từ khi thành lập, đã luôn đi theo con đường cực đoan. Hoặc là cực tả với Cách mạng Văn hóa, phá bỏ mọi thứ, đấu tố tàn bạo. Hoặc là cực hữu trong việc phát triển kinh tế bằng mọi giá, bất chấp đạo đức và môi trường. Họ không có "Trung Dung". Họ chỉ có "đấu tranh", "tiêu diệt", "áp đặt".

Sự thiếu "Trung Dung" đó thể hiện rõ trong cách họ đối xử với những người có ý kiến khác biệt, với những người có tín ngưỡng. Thay vì đối thoại, thay vì tìm kiếm sự hòa hợp, họ chỉ biết dùng bạo lực để đàn áp, như đã làm với Pháp Luân Công. Họ không chấp nhận sự tồn tại của bất kỳ điều gì nằm ngoài sự kiểm soát và hệ tư tưởng của họ. Chính sự cực đoan, sự thiếu "Trung Dung" trong tư duy và hành động đã tạo ra vô số bi kịch và bất ổn cho xã hội Trung Quốc.

Julian Lee:

Câu chuyện của cô Sophia và phân tích của ông Lưu về "Đạo Trung Dung" rất đáng suy ngẫm. Sự cực đoan trong tư duy, như ông Lưu nói, là một đặc điểm nổi bật của nhiều chế độ độc tài, không chỉ riêng Trung Quốc. Khi một hệ tư tưởng được coi là duy nhất đúng, mọi ý kiến trái chiều đều bị coi là "phản động", "thù địch", thì

không còn chỗ cho sự ôn hòa, cho sự tìm kiếm điểm chung.

"Đạo Trung Dung" của Nho gia, nếu được hiểu đúng, là một triết lý rất sâu sắc về sự tự chủ và cân bằng nội tâm, từ đó dẫn đến sự hài hòa trong các mối quan hệ xã hội và sự ổn định của quốc gia. Nó đòi hỏi người ta phải "thành ý, chính tâm, tu thân" trước khi nghĩ đến việc lớn. Khi một người không giữ được "Trung" trong tâm mình, dễ bị dao động bởi tham, sân, si, bởi những lợi ích trước mắt, thì hành động của họ sẽ dễ đi đến cực đoan.

Trong bối cảnh người ông và người bố trong câu chuyện của cô Sophia, chúng ta thấy rõ sự thiếu vắng một không gian đối thoại dựa trên sự tôn trọng và lý trí. Người ông bị đóng khung trong những khẩu hiệu, những định kiến được nhồi sọ. Người bố, dù có thể có những nhận thức khác, cũng khó có thể bày tỏ một cách ôn hòa. Sự phân cực này là một vết thương lớn trong nhiều xã hội, và nó thường bắt nguồn từ việc thiếu đi sự tu dưỡng "Trung Dung" từ cả cấp độ cá nhân lẫn cấp độ quản trị quốc gia. Một xã hội mà không có "Trung Dung" sẽ dễ dàng bị kích động, dễ dàng bị chia rẽ và đi đến những hành động cực đoan, gây tổn hại cho chính mình.

Ông Lưu Tư Viễn:

Đúng vậy. "Trung Dung" còn có nghĩa là biết "thời", biết "vị", biết điều gì là phù hợp trong từng hoàn cảnh, không cứng nhắc, không giáo điều. ĐCSTQ thì luôn áp đặt một khuôn mẫu, một ý chí duy nhất lên toàn xã hội, bất chấp thực tế, bất chấp nguyện vọng của người dân. Đó là sự phá vỡ hoàn toàn tinh thần của "Trung Dung".

Sophia Bell:

Tôi muốn hỏi anh Julian ý này: Qua những lần tiếp xúc và phỏng vấn với nhiều cựu tổng thống hoặc cựu quan chức cao cấp ở các nước Phương Tây, anh nhận thấy quan điểm của họ có những gì đáng lưu ý? Có sự đồng điệu nào với các tư tưởng cổ đại của Trung Quốc mà chúng ta vừa thảo luận không, ví dụ như tầm quan trọng của đạo đức người lãnh đạo, hay sự cần thiết của một con đường ôn hòa, cân bằng trong quản trị quốc gia?

Julian Lee: (Mím cười, gật đầu)

Đó là một câu hỏi rất thú vị, Sophia. Quả thực, qua nhiều cuộc trò chuyện với các nhà lãnh đạo, các nhà hoạch định chính sách ở phương Tây, đặc biệt là những người đã rời nhiệm sở và có thời gian để chiêm nghiệm lại, tôi nhận thấy có những điểm chung rất đáng suy ngẫm, và

đôi khi, có những sự tương đồng bất ngờ với trí tuệ cổ xưa của phương Đông, dù được diễn đạt bằng ngôn ngữ và hệ quy chiếu khác.

Thứ nhất, một điều mà nhiều vị cựu lãnh đạo thường nhấn mạnh sau khi rời xa áp lực của quyền lực, đó là sự thất vọng với tính thực dụng thái quá và sự xói mòn đạo đức trong chính trị hiện đại. Họ nhận ra rằng các quyết sách thường bị chi phối bởi lợi ích ngắn hạn, bởi các nhóm vận động hành lang, bởi áp lực tái tranh cử, hơn là bởi những nguyên tắc đạo đức phổ quát hay lợi ích dài hạn của quốc gia. Điều này, ở một khía cạnh nào đó, cũng phản ánh sự thiếu vắng cái "gốc đức" mà ông Lưu và các triết gia phương Đông đã nói đến. Khi người lãnh đạo không còn đặt đạo đức làm trọng, thì dù thể chế có về dân chủ đến đâu, nó vẫn có thể bị thao túng.

Thứ hai, có một sự trăn trở về sự phân cực ngày càng tăng trong xã hội và sự khó khăn trong việc tìm kiếm tiếng nói chung, sự đồng thuận. Nhiều người thừa nhận rằng truyền thông, mạng xã hội, và cả những chiến thuật chính trị đã góp phần khoét sâu sự chia rẽ, thay vì thúc đẩy đối thoại và sự hiểu biết lẫn nhau. Điều này làm tôi nhớ đến tầm quan trọng của "Đạo Trung Dung" mà chúng ta vừa bàn. Một xã hội mà thiếu đi sự ôn hòa, sự tôn trọng những quan điểm khác biệt, sẽ rất khó để duy trì sự ổn định và phát triển bền vững.

Thứ ba, một điểm rất đáng chú ý là sự nhận thức ngày càng tăng về vai trò của những "người dân thầm lặng", những cá nhân bình thường nhưng giữ gìn những giá trị đạo đức cốt lõi trong cộng đồng của họ. Như vị Cựu Tổng thống trong cuốn "AFTER POWER: THE LEGACY" mà ông Lưu đã đọc qua, ông ấy cũng nhấn mạnh rằng tương lai của một quốc gia không chỉ nằm trong tay các chính trị gia hay giới tinh hoa, mà còn phụ thuộc rất nhiều vào sức mạnh đạo đức của những con người bình dị. Điều này có một sự đồng điệu nhất định với quan điểm của Nho gia về việc đạo đức xã hội được xây dựng từ nền tảng gia đình và cộng đồng.

Và cuối cùng, dù không phải tất cả, nhưng một số vị cựu lãnh đạo cũng bắt đầu quay về với những câu hỏi mang tính triết học và tâm linh sâu sắc hơn về ý nghĩa của cuộc sống, về di sản thực sự mà họ để lại. Họ nhận ra rằng quyền lực, danh vọng rồi cũng sẽ qua đi, điều còn lại chính là những giá trị nhân văn, là sự đóng góp cho một thế giới tốt đẹp hơn. Có lẽ đây là một dạng "tu thân" muện màng, nhưng vẫn rất đáng quý.

Tất nhiên, văn hóa phương Tây có những truyền thống tư tưởng riêng, từ các nhà triết học Hy Lạp cổ đại như Plato, Aristotle với những khái niệm về công lý, đức hạnh (virtue), đến các nhà Khai sáng với những ý tưởng về quyền tự nhiên, kế ước xã hội, và nền cộng hòa. Trong những tư tưởng đó, vai trò của lý trí, luật pháp và thể chế thường được nhấn mạnh. Tuy nhiên, nếu nhìn

sâu hơn, chúng ta vẫn thấy những sợi dây liên kết với các tư tưởng phương Đông, đó là khát vọng về một xã hội công bằng, nơi con người được sống trong phẩm giá, và người lãnh đạo phải có trách nhiệm đạo đức với dân chúng. Sự khác biệt có lẽ nằm ở phương cách và điểm nhấn, nhưng cái đích hướng tới một xã hội tốt đẹp dựa trên những giá trị phổ quát thì tôi tin là có sự gặp gỡ.

Ông Lưu Tư Viễn: (Lắng nghe Julian, gật đầu đồng tình)

Những chia sẻ của anh Julian rất thú vị. Điều đó cho thấy rằng, dù ở Đông hay Tây, dù trong những hệ thống chính trị khác nhau, thì những trăn trở về đạo đức, về vai trò của người lãnh đạo, về một xã hội tốt đẹp hơn, dường như là những câu hỏi muôn thuở của nhân loại. Có lẽ, khi con người đi đến tận cùng của những lý thuyết, những mô hình, họ lại quay về với những giá trị cốt lõi nhất, những điều thuộc về bản tính thiện lương nguyên sơ của con người mà Đại Pháp vẫn thường nhắc đến.

Sophia Bell:

Chúng ta đã thảo luận về một số quan điểm trị quốc của Trung Quốc cổ đại, và vài chia sẻ của anh Julian về góc nhìn từ phương Tây... Thế còn từ góc độ tôn giáo... Ông

Lưu là người tu luyện Pháp Luân Công, anh Julian, theo tôi biết, cũng từng say mê đọc nhiều kinh sách của các tôn giáo khác nhau... Các anh có thể chia sẻ thêm về quan niệm Thiện-Ác, về đạo đức trong trị quốc, hay những nguyên lý phổ quát nào mà các tôn giáo lớn thường đề cập đến khi nói về một xã hội lý tưởng và vai trò của người lãnh đạo không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Ánh mắt trở nên tĩnh tại hơn, giọng nói chậm rãi)

Thưa cô Sophia, khi nhìn từ góc độ của một người tu luyện, đặc biệt là sau khi được Đại Pháp khai thị, tôi thấy rằng tất cả các chính giáo lớn trên thế giới, dù có những hình thức biểu hiện và những giáo lý cụ thể khác nhau, nhưng tựu trung lại đều dạy con người hướng thiện, tin vào Thần Phật, tin vào luật Nhân Quả, và đề cao những giá trị đạo đức phổ quát.

Về quan niệm Thiện-Ác, các chính giáo đều phân định rất rõ ràng. Thiện là thuận theo Thiên lý, là từ bi, là bao dung, là chân thật, là nhẫn nại. Ác là đi ngược lại Thiên lý, là ích kỷ, là tàn bạo, là dối trá, là tranh đấu. Một xã hội muốn thái bình, thịnh trị, thì phải lấy Thiện làm gốc, bài trừ cái Ác. Người lãnh đạo, hơn ai hết, phải là người đi đầu trong việc thực hành cái Thiện, dùng đức độ của mình để dẫn dắt dân chúng. Nếu người lãnh đạo mà tâm chứa đầy tà niệm, hành xử theo cái Ác, thì quốc gia đó

chắc chắn sẽ điều linh, dân chúng sẽ lầm than. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công của Đảng Cộng sản Trung Quốc chính là một biểu hiện tột cùng của cái Ác, khi một chính quyền dùng bạo lực để tiêu diệt những người tu luyện theo Chân-Thiện-Nhẫn.

Các tôn giáo lớn cũng đều nói về luật Nhân Quả. Gieo nhân nào gặt quả nấy. Một cá nhân làm điều ác sẽ phải chịu báo ứng, một chính quyền gây ra tội ác cũng không thể thoát khỏi sự trừng phạt của Trời Đất. Điều này có thể không đến ngay lập tức, nhưng là một quy luật vũ trụ không thể sai lệch. Khi còn trong guồng máy, tôi đã không tin vào điều này. Nhưng giờ đây, tôi tin một cách tuyệt đối. Những tội ác mà ĐCSTQ đã gây ra, đặc biệt là tội ác mổ cướp nội tạng sống từ các học viên Pháp Luân Công, sớm muộn gì cũng sẽ phải bị phơi bày và những kẻ chủ mưu sẽ phải đền tội.

Về đạo trị quốc, các chính giáo thường không đưa ra một mô hình cụ thể như các học thuyết chính trị, nhưng đều nhấn mạnh rằng người lãnh đạo phải có lòng kính sợ Thần linh, phải biết yêu thương dân chúng, cai trị bằng nhân đức chứ không phải bằng bạo lực. Họ phải là người bảo vệ đức tin chân chính, tạo điều kiện cho người dân tu dưỡng đạo đức. Lịch sử đã cho thấy, những triều đại, những quốc gia nào mà người lãnh đạo tôn kính Thần Phật, trọng dụng người hiền tài, chăm lo đời sống đạo đức cho dân chúng, thì quốc gia đó thường thái bình, thịnh trị kéo dài. Ngược lại, những kẻ bạo chúa, những

chính quyền đàn áp đức tin, sớm muộn cũng sẽ bị đào thải.

Julian Lee: (Gật đầu, tiếp lời ông Lưu)

Những gì ông Lưu chia sẻ rất sâu sắc và phản ánh đúng tinh thần cốt lõi của nhiều tôn giáo lớn. Từ góc độ một người đã tìm hiểu qua nhiều kinh sách, từ Kinh Thánh của Do Thái giáo và Cơ Đốc giáo, đến Kinh Koran của Hồi giáo, hay các Upanishad, Bhagavad Gita của Ấn Độ giáo, tôi nhận thấy một mẫu số chung rất rõ ràng: đó là sự tồn tại của một trật tự thiêng liêng, một Đấng Tối Cao, và con người có trách nhiệm phải sống thuận theo ý muốn của Đấng Tối Cao đó, tức là sống theo đạo đức và công lý.

Trong Kinh Thánh, các vị vua của Israel được nhắc nhở phải kính sợ Thiên Chúa, tuân giữ luật pháp của Ngài, và cai trị dân chúng một cách công bình. Khi họ làm theo, đất nước được thịnh vượng. Khi họ sa ngã, thờ tà thần, áp bức dân lành, thì tai họa ập đến. Khái niệm "công lý của Chúa" (Divine Justice) là một nền tảng quan trọng.

Trong Hồi giáo, người lãnh đạo (Caliph) được coi là người kế vị nhà tiên tri để thực thi luật Sharia, với mục tiêu đảm bảo sự công bằng (Adl) và phúc lợi chung

(Maslaha) cho cộng đồng. Lòng mộ đạo (Taqwa) và sự liêm chính là những phẩm chất quan trọng.

Trong Ấn Độ giáo, khái niệm "Dharma" (Đạo pháp, bốn phận, trật tự vũ trụ) đóng vai trò trung tâm. Người lãnh đạo (Raja) có "Rajadharma" – bốn phận của bậc cai trị – là phải bảo vệ Dharma, duy trì trật tự xã hội, và đảm bảo sự thịnh vượng cho thần dân. Nếu đi ngược lại Dharma, tức là Adharma, thì sẽ dẫn đến hỗn loạn.

Dù cách diễn đạt có khác nhau, nhưng tất cả đều chỉ về một hướng: một xã hội tốt đẹp phải được xây dựng trên nền tảng đạo đức, người lãnh đạo phải là tấm gương về đức hạnh, và phải có sự kính ngưỡng đối với những giá trị thiêng liêng, siêu việt. Khi con người, đặc biệt là những người nắm quyền, đánh mất đi mối liên hệ với cội nguồn tâm linh này, chỉ chạy theo quyền lực và vật chất thế tục, thì đó là lúc cái Ác có cơ hội trỗi dậy và xã hội đi vào suy thoái.

Ông Lưu Tư Viễn:

Anh Julian đã tổng kết rất hay. Dù là Đông hay Tây, dù là tôn giáo nào, thì cái gốc vẫn là dạy con người hướng thiện, kính Thần tin vào báo ứng. Đó là sợi dây níu giữ đạo đức của nhân loại. Khi sợi dây đó bị cắt đứt, như ĐCSTQ đã làm, thì con người sẽ không còn điểm tựa, xã hội sẽ rơi vào hỗn loạn.

Sophia Bell:

Vâng, về "gieo nhân nào gặt quả nấy", về "báo ứng", tôi cũng từng đọc được một số khái niệm như "ngiệp lực luân báo" trong Phật giáo, hay người Trung Quốc xưa có câu "Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo, bất thị bất báo, thời thần vị đáo" (Thiện có báo thiện, ác có báo ác, không phải không báo, chỉ là thời điểm chưa đến)... Nếu như những điều này là thật, và con người, từ lãnh đạo cao nhất đến thứ dân, đều biết kính Trời đất, kính Thần Phật và sợ bị "báo ứng", thì có phải là đạo đức chung của cả xã hội sẽ được nâng cao không? Và có phải "đức" chính là cái gốc nền tảng của hưng thịnh và suy vong? Đức nhiều thì quốc thái dân an, đức mỏng và nghiệp lớn thì đất nước suy bại, xã hội hỗn loạn, dân chúng điêu linh...

Nói đến vấn đề "gốc" và "ngọn"... Có phải việc nhiều chính phủ hiện nay, đặc biệt là chính quyền Trung Quốc, chỉ biết lấy "Pháp trị" làm gốc, nhưng thực chất "Pháp trị" mà không có nền tảng đạo đức, thì chỉ là cái ngọn, thậm chí là một công cụ để che đậy cho sự "vô đức" của những người cầm quyền, thưa ông Lưu, thưa anh Julian?

Ông Lưu Tư Viễn: (Gật đầu mạnh mẽ, gương mặt ánh lên sự đồng tình sâu sắc)

Cô Sophia, những điều cô vừa nói thực sự đã chạm đến tận cùng bản chất của vấn đề. Hoàn toàn chính xác!

Nếu con người, từ bậc quân vương cho đến người dân thường, ai ai cũng thấu hiểu và tin tưởng vào luật Nhân Quả, biết rằng mọi hành vi của mình, dù thiện hay ác, dù kín đáo hay công khai, đều sẽ có kết quả tương ứng, thì chắc chắn đạo đức xã hội sẽ được giữ vững và nâng cao. Khi có lòng kính sợ Trời Đất, Thần Phật, sợ sự báo ứng của nghiệp lực, người ta sẽ không dám làm điều ác, không dám tham lam, không dám lừa dối. Khi đó, không cần đến những luật lệ hà khắc, xã hội vẫn tự nhiên đi vào ổn định, hài hòa.

"Đức" chính là cái gốc của một quốc gia, là nền tảng của sự hưng thịnh hay suy vong. Lịch sử hàng ngàn năm của Trung Hoa và cả thế giới đã chứng minh điều này. Những triều đại mà vua sáng tôi hiền, trên dưới một lòng tu dưỡng đạo đức, thì đất nước thái bình, dân chúng an lạc. Ngược lại, khi đạo đức suy đồi, vua chúa hoang dâm vô đạo, quan lại tham nhũng, thì dù quốc gia có từng hùng mạnh đến đâu cũng sẽ nhanh chóng đi vào con đường suy vong, loạn lạc, dân chúng lâm than. "Đức nhiều thì quốc thái dân an, đức mỏng và nghiệp lớn thì đất nước suy bại" – đó là một chân lý không thể phủ nhận.

Còn về "Pháp trị" mà cô nói, tôi hoàn toàn đồng ý. Pháp luật là cần thiết để duy trì trật tự xã hội, để răn đe kẻ ác.

Nhưng nó chỉ có thể là cái "ngọn", là công cụ hỗ trợ cho "Đức trị". Nếu một chính quyền chỉ dựa vào pháp luật, vào sự trừng phạt, mà bỏ qua việc giáo hóa đạo đức, không xây dựng nền tảng đức tin cho dân chúng, thì đó là một sự thất bại.

Đặc biệt như ở Trung Quốc hiện nay, Đảng Cộng sản luôn rêu rao về "pháp quyền xã hội chủ nghĩa", nhưng thực chất, luật pháp của họ chỉ là công cụ để bảo vệ quyền lực của Đảng, để đàn áp những người bất đồng chính kiến, để hợp thức hóa những hành vi sai trái của mình. Họ dùng "Pháp trị" để che đậy cho sự "vô đức" của cả một hệ thống. Khi người thi hành pháp luật không có đạo đức, khi bản thân luật pháp được tạo ra bởi những kẻ vô đạo, thì "Pháp trị" đó còn nguy hiểm hơn cả sự vô luật pháp, bởi vì nó khoác lên mình chiếc áo "công lý" giả tạo để lừa dối người dân và thế giới. Cuộc đàn áp Pháp Luân Công là một ví dụ nhãn tiền: họ tạo ra những điều luật mơ hồ, áp đặt những tội danh vô lý để bắt bớ, kết án những người tu luyện ôn hòa. Đó không phải là "Pháp trị", đó là sự chà đạp lên pháp luật, lên công lý nhân loại.

Một xã hội muốn thực sự ổn định và phát triển bền vững, thì "Đức trị" phải là gốc, "Lễ trị" (giáo hóa bằng lễ nghi, văn hóa) phải là thân, và "Pháp trị" chỉ nên là cành lá, là biện pháp cuối cùng khi đạo đức không còn đủ sức răn đe.

Julian Lee: (Gật đầu tán thành)

Những phân tích của ông Lưu về mối quan hệ giữa "Đức trị" và "Pháp trị" là vô cùng sâu sắc. Trong tư tưởng chính trị phương Tây, cũng có những cuộc tranh luận tương tự, ví dụ như giữa trường phái luật tự nhiên (natural law), vốn cho rằng luật pháp phải dựa trên những nguyên tắc đạo đức phổ quát, và trường phái thực chứng pháp lý (legal positivism), vốn chỉ coi trọng tính hợp thức của quy trình ban hành luật.

Tuy nhiên, ngày càng có nhiều nhà tư tưởng nhận ra rằng một hệ thống pháp luật, dù có chặt chẽ đến đâu, cũng không thể tự nó đảm bảo được công lý và sự ổn định nếu thiếu đi nền tảng đạo đức của xã hội và của những người thực thi nó. Pháp luật có thể trừng phạt hành vi sai trái, nhưng nó không thể gieo mầm cho lòng tốt. Pháp luật có thể ngăn chặn tội ác ở một mức độ nào đó, nhưng nó không thể tạo ra một xã hội mà ở đó con người tự nguyện làm điều thiện.

Như cô Sophia và ông Lưu đã nói, nếu con người có niềm tin vào những giá trị siêu việt, vào nhân quả báo ứng, thì "luật ở trong tâm" sẽ còn mạnh hơn cả luật ở trên giấy. Khi đó, "Pháp trị" sẽ trở nên nhẹ nhàng hơn, và chỉ đóng vai trò như một công cụ để điều chỉnh những trường hợp cá biệt, chứ không phải là phương tiện chính để cai trị.

Việc ĐCSTQ nhấn mạnh "Pháp trị" mà lại đàn áp đức tin, phá hủy đạo đức truyền thống, thực chất là họ đang tự mâu thuẫn và tự đào hố chôn mình. Bởi vì một "Pháp trị" không có "Đức" làm nền tảng, sẽ chỉ là một lâu đài xây trên cát, sớm muộn gì cũng sụp đổ trước sóng gió của lịch sử và sự phán xét của lương tri.

Ông Lưu Tư Viễn:

Đúng vậy, không có đức thì không có gì bền vững cả. Đó là điều mà sau bao nhiêu thăng trầm, tôi mới thấm thía được.

Sophia Bell:

Tôi chợt nhớ đến một câu như này, tôi cũng không nhớ rõ là đã đọc được ở đâu, ý nói rằng: "Đức mỏng mà ở ngôi cao, trí mọn mà mưu toan lớn, nếu không gây họa là điều hiếm lắm thay"... Có lẽ đây chính là tinh thần chủ đạo mà buổi chia sẻ hôm nay chúng ta nói đến... Đảng Cộng sản Trung Quốc vốn đức mỏng, đã gây họa loạn cho người dân Trung Quốc, mà đỉnh điểm là cuộc đàn áp những người tu luyện Pháp Luân Công hiền lương... và có lẽ đến một ngày "báo ứng" như các anh đã nói, thì chính nó sẽ phải đền tội cho những gì đã gây ra...

Các anh có đồng ý như vậy không?

Ông Lưu Tư Viễn: (Gật đầu chậm rãi, ánh mắt kiên định và có phần trang nghiêm)

Cô Sophia, câu nói đó, dù cô không nhớ rõ nguồn, nhưng nó hàm chứa một chân lý rất lớn, một quy luật của vũ trụ mà không ai có thể thoát khỏi. "Đức mỏng mà ở ngôi cao, trí mọn mà mưu toan lớn"... đó chính xác là bức chân dung của những kẻ lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc hiện nay, và cả những kẻ đã gây ra cuộc đàn áp Pháp Luân Công.

Họ không có đức tin vào Thần Phật, không có nền tảng đạo đức, chỉ có tham vọng quyền lực vô biên và sự sợ hãi mất đi quyền lực đó. Họ dùng những mưu mô xảo quyệt, những thủ đoạn tàn độc để duy trì sự thống trị, để đàn áp những người lương thiện. Họ tự cho mình là "vĩ đại, quang vinh, chính xác", nhưng thực chất trí tuệ của họ chỉ giới hạn trong việc tranh giành quyền lợi, trong việc lừa dối và kiểm soát.

Gánh nặng mà họ đang cố gánh – là vận mệnh của cả một dân tộc, là sự ổn định của cả một khu vực – nhưng với cái đức mỏng và cái trí mọn đó, làm sao họ có thể gánh nổi? Tai họa là điều không thể tránh khỏi, không

chỉ cho bản thân họ, mà còn cho cả quốc gia mà họ đang cai trị.

Cuộc đàn áp Pháp Luân Công chính là đỉnh điểm của sự "vô đức" và "vô trí" đó. Đàn áp những người sống theo Chân-Thiện-Nhẫn, những người đang mang lại những giá trị đạo đức tốt đẹp cho xã hội, đó không chỉ là một tội ác, mà còn là một hành động tự hủy hoại nền tảng đạo đức của chính quốc gia mình.

Và như cô nói, luật Nhân Quả là không sai lệch. "Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo". Những gì họ đã gieo, chắc chắn họ sẽ phải gặt. Ngày mà "báo ứng" đến, có thể không phải là ngày mai, ngày kia, nhưng nó chắc chắn sẽ đến. Lịch sử đã chứng minh không có một bạo quyền nào có thể tồn tại mãi mãi, đặc biệt là một bạo quyền đã gây ra những tội ác tày trời chống lại chính nhân dân của mình và chống lại những giá trị phổ quát của nhân loại. Tôi hoàn toàn tin vào điều đó.

Julian Lee: (Trầm ngâm)

Câu nói mà cô Sophia trích dẫn, dù có thể diễn đạt khác nhau trong các nền văn hóa, nhưng ý nghĩa cốt lõi của nó là phổ quát. Đó là sự cảnh báo về việc không nên vượt quá giới hạn của bản thân, đặc biệt là giới hạn về đạo đức và trí tuệ khi nắm giữ những trọng trách lớn.

Từ góc độ lịch sử chính trị, chúng ta thấy rất nhiều đổ chể, nhiều nhà lãnh đạo hùng mạnh sụp đổ không phải vì kẻ thù bên ngoài, mà chính vì những sai lầm xuất phát từ sự kiêu ngạo, sự thiếu hiểu biết về các quy luật tự nhiên và xã hội, và quan trọng nhất là sự xói mòn đạo đức từ bên trong.

Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể đã đạt được những thành tựu vật chất nhất định, có thể đã xây dựng được một bộ máy kiểm soát tinh vi. Nhưng nếu cái "đức" của những người lãnh đạo không tương xứng với quyền lực mà họ nắm giữ, nếu những "mưu toan" của họ đi ngược lại lợi ích và phẩm giá của con người, thì sớm muộn gì những thành tựu đó cũng sẽ trở nên vô nghĩa, và bộ máy đó cũng sẽ sụp đổ dưới sức nặng của chính những tội ác và sai lầm mà nó đã gây ra.

Cuộc đàn áp Pháp Luân Công không chỉ là một vấn đề nhân quyền, mà còn là một chỉ dấu cho thấy sự khủng hoảng đạo đức sâu sắc của chế độ. Và đúng như ông Lưu và cô Sophia đã nói, những hành động như vậy không thể không để lại hậu quả. "Báo ứng" có thể được hiểu theo nhiều cách, từ sự phán xét của lịch sử, sự trừng phạt của pháp luật (dù có thể muộn màng), đến những quy luật nhân quả mà chúng ta có thể chưa hoàn toàn thấu hiểu hết. Nhưng một điều chắc chắn là không có cái ác nào có thể tồn tại vĩnh viễn mà không phải trả giá.

Sophia Bell:

Vâng, cảm ơn hai anh... Chúng ta đã cùng chia sẻ góc nhìn về thiện ác, về một số quan điểm trị quốc cổ đại lấy đức làm gốc, về nhân quả và báo ứng... Buổi chia sẻ cũng dần trôi về trưa, tôi nghĩ rằng chúng ta nên khép lại buổi phỏng vấn thứ ba tại đây...

Cùng với nội dung hai buổi chia sẻ trước, chúng ta đã được nghe ông Lưu chia sẻ về câu chuyện của mình, về sự tà ác của Đảng Cộng sản Trung Quốc qua cuộc đàn áp Pháp Luân Công, về tội ác mổ cướp nội tạng sống.... Những thông điệp mà các anh chia sẻ đều là những điều nhức nhối của thời đại và cần mỗi người chúng ta, bao gồm cả độc giả của The LIVES Media, phải nhìn thẳng vào sự thật và lựa chọn hành động theo công lý và lương tri...

Với ông Lưu, nếu phải nói một hai câu ngắn gọn nhưng chân thành với độc giả của The LIVES Media, để thay lời tạm biệt cho buổi hôm nay, ông sẽ nói như thế nào?

Ông Lưu Tư Viễn: (Nhìn Sophia và Julian với ánh mắt biết ơn, rồi hướng cái nhìn xa xăm, giọng nói trầm tĩnh nhưng chứa đựng một niềm tin mãnh liệt)

Thưa cô Sophia, thưa anh Julian, và qua hai vị, tôi xin được gửi lời đến quý độc giả của The LIVES Media.

Nếu có điều gì tôi muốn nhắn gửi sau tất cả những gì đã trải qua, thì đó là:

Xin hãy giữ vững niềm tin vào sự thật và lương tri, dù bóng tối có bao trùm đến đâu. Bởi vì ánh sáng của Chân-Thiện-Nhân là bất diệt, và công lý cuối cùng nhất định sẽ chiến thắng tà ác.

Mỗi một sự thật được lan tỏa, mỗi một tiếng nói cất lên vì công lý, đều là một đóng góp vô giá để thế giới này trở nên tốt đẹp hơn. Xin cảm ơn tất cả quý vị.

Sophia Bell:

Xin chân thành cảm ơn ông Lưu vì những chia sẻ vô cùng sâu sắc và can đảm trong suốt ba buổi phỏng vấn vừa qua. Cảm ơn anh Julian cũng đã đồng hành và đóng góp những phân tích giá trị. Chúng tôi sẽ cố gắng truyền tải trọn vẹn những thông điệp này đến với độc giả.

Julian Lee:

Cảm ơn ông Lưu đã tin tưởng và chia sẻ. Những câu chuyện và kiến giải của ông thực sự là nguồn cảm hứng và là lời nhắc nhở mạnh mẽ cho tất cả chúng ta.

Ông Lưu Tư Viễn:

Tôi cũng xin cảm ơn cô Sophia và anh Julian đã kiên nhẫn lắng nghe và tạo điều kiện để tôi có thể nói ra những điều này.

* * *

LỜI KẾT

Ba buổi đối thoại đã khép lại. Không có tuyên ngôn, không có tiếng trống lớn — chỉ có một người từng sống giữa tâm bão lịch sử, nay lặng lẽ kể lại điều ông biết, điều ông tin, và điều ông không thể im lặng mãi.

Chúng tôi không kỳ vọng độc giả phải tiếp nhận mọi điều theo cùng một cách. Nhưng nếu có điều gì còn đọng lại sau cùng, thì đó có lẽ là sự nhói lên của một câu hỏi trong lòng: liệu có bao nhiêu điều đang bị che giấu dưới lớp vỏ của những điều được phép nói ra?

The Red Veil không tìm cách tranh cãi, không đưa ra phán xét. Nó đơn giản là một hành trình của ký ức và lương tri, kể lại bằng giọng kể chân thành nhất mà chúng tôi có thể lưu giữ.

Và nếu những lời kể này có thể khiến một ai đó, ở một nơi nào đó, dừng lại để suy ngẫm — thì có lẽ, cuốn sách đã hoàn thành phần việc của mình.

Sophia Bell

THE LIVES MEDIA

* * *

VỀ TÁC GIẢ & DỰ ÁN THE LIVES MEDIA

VỀ TÁC GIẢ

Sophia Bell là một tác giả độc lập, chuyên viết về các chủ đề văn hoá, xã hội, khoa học, tâm linh... với mục đích truy tìm chân lý, khơi gợi lương tri và nói lên những suy tư về vận mệnh nhân loại.

Các tác phẩm của cô thường khởi nguồn từ những cuộc phỏng vấn có thật, được ghi chép lại một cách trung thực, giàu cảm xúc và mang tính khai sáng.

VỀ DỰ ÁN

Cuốn sách này là một phần trong loạt tác phẩm được xuất bản bởi **THE LIVES MEDIA** – một sáng kiến xuất bản độc lập mang tầm nhìn toàn cầu, với sứ mệnh lưu giữ và lan toả những **tiếng vọng vượt thời gian**.

Không chạy theo dòng tin tức hằng ngày, chúng tôi hướng đến những cuốn sách có khả năng chạm sâu vào tâm thức con người.

LIÊN HỆ

- ✧ Website: www.thelivesmedia.com
- ✧ Email: editor@thelivesmedia.com
- ✧ QR Code:



CÁC TÁC PHẨM KHÁC CÙNG DỰ ÁN

Bạn có thể tìm đọc thêm các ấn phẩm khác của THE LIVES MEDIA:

- *Hồng Trần, Kim Quang* (Red Dust, Golden Light)
- *Hậu Chính Trường: Di Sản* (After Power: The Legacy)

- *Hoàng Hôn và Bình Minh của Khoa Học* (Sunset and Sunrise of Science)
 - *Bức Màn Đỏ* (The Red Veil) → chính là cuốn sách này
 - *Tiếng Vọng Trước Thời Gian* (Echoes Before Time)
 - *Nhập Thế Gian* (Entering The World)
 - *Hồi Chuông Cuối Cùng* (The Last Bells)
 - *Trước Chúng Ta* (Before Us)
 - *Ngàn Kiếp Đã Qua* (Thousand Lives)
-

**Xin chân thành cảm ơn bạn đã dành thời gian
đọc cuốn sách này!
Cầu Chúa, cầu Phật ban phước lành cho bạn trên
hành trình khám phá chân lý.**

